

Mã đề 701

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm): Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng:

Câu 1: Tính năng nào sau đây giúp bạn sắp xếp dữ liệu trong bảng tính?

- A. Sort B. Filter C. Format D. Insert

Câu 2: Làm thế nào để gộp các ô trong bảng tính?

- A. Merge Cells B. Split Cells
C. Align Center D. Wrap Text

Câu 3: Phương án nào sau đây chỉ gồm các thiết bị vào?

- A. Micro, máy in. B. Máy quét, màn hình.
C. Máy ảnh kỹ thuật số, loa. D. Bàn phím, chuột.

Câu 4: Phương án nào sau đây là thiết bị vào, được dùng thay thế ngón tay, để chọn đối tượng trên màn hình?

- A. Bàn phím. B. Bút cảm ứng.
C. Nút cuộn chuột. D. Màn hình.

Câu 5: Phương án nào sau đây là những ví dụ về hệ điều hành?

- A. Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint.
B. Google Docs, Google Sheets, Google Slides.
C. Writer, Calc, Impress.
D. Windows, Linux, iOS.

Câu 6: Bộ điều khiển game là loại thiết bị nào?

- A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra
C. Thiết bị lưu trữ D. Thiết bị vừa vào vừa ra

Câu 7: Khi nhìn thấy thông tin có nội dung xấu trên mạng em nên làm gì?

- A. Tiếp tục truy cập vào trang web đó
B. Đóng ngay trang web đó và nhờ người lớn cài đặt chương trình ngăn chặn.
C. Gửi trang web đó cho bạn bè xem.
D. Gọi bạn bè xem cùng

Câu 8: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?

- A. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình
B. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình
C. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
D. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được

Câu 9: Cách tốt nhất em nên làm khi bị ai đó bắt nạt trên mạng là gì?

- A. Nhờ bố mẹ, thầy cô giáo giúp đỡ, tư vấn.
B. Nói lời xúc phạm người đó.
C. Đe dọa người bắt nạt mình.
D. Cố gắng quên đi và tiếp tục chịu đựng.

Câu 10: Vùng dữ liệu trên bảng tính có hình gì?

- A. Có thể là hình bất kỳ. B. Hình tam giác.
C. Hình tròn. D. Hình chữ nhật.

Câu 11: Trong phần mềm bảng tính Excel, công thức nào sau đây là sai?

- A. $2(2+3)$. B. $5^3 + 3^5$. C. $1/2 + 1/5$. D. $10*(5 + 4)$.

Câu 12: Khi đang sử dụng mạng xã hội, em thấy một video quay cảnh bạo lực, em nên làm gì?

- A. Ẩn video đó đi.
B. Chia sẻ cho bạn bè cùng lớp xem.
C. Nói với bố mẹ, thầy cô hoặc người có trách nhiệm để ngăn chặn phát tán và gỡ video khỏi mạng xã hội.
D. Tiếp tục xem video đó.

- Câu 13: Đưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là
 A. hành vi được phép làm.
 B. hành vi không bị cấm và không bị phạt.
 C. bị phạt theo quy định của Pháp luật.
 D. hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của Pháp luật.
- Câu 14: Thiết bị nào sau đây không phải là thiết bị ra?
 A. Loa. B. Máy in. C. Máy Scan. D. Màn hình.
- Câu 15: Phần mềm nào sau đây không phải là một hệ điều hành?
 A. Linux. B. Windows.
 C. Mac OS. D. Google Chrome.
- Câu 16: Phần mềm bảng tính có chức năng chính là gì? Chọn phương án đúng nhất.
 A. Nhập và tính toán giống như máy tính cầm tay Casio.
 B. Quản trị dữ liệu.
 C. Soạn thảo văn bản và quản trị dữ liệu
 D. Nhập và xử lý dữ liệu dưới dạng bảng.
- Câu 17: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?
 A. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được.
 B. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
 C. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình.
 D. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình.
- Câu 18: Đây là một ví dụ về địa chỉ ô trong bảng tính?
 A. 5A B. A1 C. A!1 D. 1A
- Câu 19: Hàm SUM trong bảng tính có tác dụng gì?
 A. Tính tổng các giá trị B. Đếm số lượng ô
 C. Tính trung bình cộng D. Tìm giá trị lớn nhất
- Câu 20: Để nhập công thức tính toán, bạn cần bắt đầu bằng ký tự nào?
 A. & B. @ C. = D. #
- Câu 21: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?
 A. .pptx, .ppt, .odp. B. .docx, .rtf, .odt.
 C. .com, .exe, .msi. D. .xlsx, .csv, .ods
- Câu 22: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?
 A. .sb3 B. .mp3 C. .avi D. .com
- Câu 23: Việc nào sau đây là chức năng của hệ điều hành?
 A. Sửa nội dung của sơ đồ tư duy B. Sửa ngày giờ của máy tính
 C. Sửa hiệu ứng của tệp trình chiếu D. Sửa định dạng của bảng trong tệp văn bản
- Câu 24: Mật khẩu nào sau đây là mạnh nhất?
 A. 12345678 B. NguyenBichNgoc
 C. 2n#BichNgoc D. N2BichNgoc
- Câu 25: Để đổi tên thư mục em chọn lệnh nào?
 A. Delete B. Rename C. Copy D. Paste
- Câu 26: Để di chuyển thư mục em chọn lệnh nào?
 A. Delete B. Cut C. Copy D. Paste
- Câu 27: Đây là phần mềm có thể bảo vệ máy tính tránh được virus?
 A. Windows Defender B. Mozilla Firefox
 C. Microsoft Windows D. Microsoft Word
- Câu 28: Thuật ngữ nào sau đây dùng để chỉ các thiết bị vào – ra của hệ thống máy tính?
 A. Màn hình B. Phần mềm
 C. Phần cứng D. Tài nguyên dùng chung

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu một số tác hại ảnh hưởng tới người nghiện Internet.

Bài 2 (1đ): Nêu chức năng chính của phần mềm bảng tính.

Bài 3 (1đ): Nêu các bước để định dạng dữ liệu trên phần mềm bảng tính.

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

Mã đề 702

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm): Chọn chữ cái đúng trước đáp án đúng:

Câu 1: Để đổi tên thư mục em chọn lệnh nào?

- A. Delete B. Rename C. Copy D. Paste

Câu 2: Để di chuyển thư mục em chọn lệnh nào?

- A. Delete B. Cut C. Copy D. Paste

Câu 3: Đây là phần mềm có thể bảo vệ máy tính tránh được virus?

- A. Windows Defender B. Mozilla Firefox
C. Microsoft Windows D. Microsoft Word

Câu 4: Thuật ngữ nào sau đây dùng để chỉ các thiết bị vào – ra của hệ thống máy tính?

- A. Màn hình B. Phần mềm
C. Phần cứng D. Tài nguyên dùng chung

Câu 5: Bộ điều khiển game là loại thiết bị nào?

- A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra
C. Thiết bị lưu trữ D. Thiết bị vừa vào vừa ra

Câu 6: Khi nhìn thấy thông tin có nội dung xấu trên mạng em nên làm gì?

- A. Tiếp tục truy cập vào trang web đó
B. Đóng ngay trang web đó và nhờ người lớn cài đặt chương trình ngăn chặn.
C. Gửi trang web đó cho bạn bè xem.
D. Gọi bạn bè xem cùng

Câu 7: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?

- A. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình
B. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình
C. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
D. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được

Câu 8: Cách tốt nhất em nên làm khi bị ai đó bắt nạt trên mạng là gì?

- A. Nhờ bố mẹ, thầy cô giáo giúp đỡ, tư vấn.
B. Nói lời xúc phạm người đó.
C. Đe dọa người bắt nạt mình.
D. Cố gắng quên đi và tiếp tục chịu đựng.

Câu 9: Vùng dữ liệu trên bảng tính có hình gì?

- A. Có thể là hình bất kỳ. B. Hình tam giác.
C. Hình tròn. D. Hình chữ nhật.

Câu 10: Trong phần mềm bảng tính Excel, công thức nào sau đây là sai?

- A. $2(2+3)$. B. $5^3 + 3^5$. C. $1/2 + 1/5$. D. $10*(5 + 4)$.

Câu 11: Khi đang sử dụng mạng xã hội, em thấy một video quay cảnh bạo lực, em nên làm gì?

- A. Ẩn video đó đi.
B. Chia sẻ cho bạn bè cùng lớp xem.
C. Nói với bố mẹ, thầy cô hoặc người có trách nhiệm để ngăn chặn phát tán và gỡ video khỏi mạng xã hội.
D. Tiếp tục xem video đó.

Câu 12: Dưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là

- A. hành vi được phép làm.
B. hành vi không bị cấm và không bị phạt.
C. bị phạt theo quy định của Pháp luật.
D. hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của Pháp luật.

Câu 13: Thiết bị nào sau đây không phải là thiết bị ra?

- A. Loa. B. Máy in. C. Máy Scan. D. Màn hình.

Câu 14: Đây là một ví dụ về địa chỉ ô trong bảng tính?

- A. 5A B. A1 C. A!1 D. 1A

- Câu 15: Hàm SUM trong bảng tính có tác dụng gì?
 A. Tính tổng các giá trị
 B. Đếm số lượng ô
 C. Tính trung bình cộng
 D. Tìm giá trị lớn nhất
- Câu 16: Để nhập công thức tính toán, bạn cần bắt đầu bằng ký tự nào?
 A. &
 B. @
 C. =
 D. #
- Câu 17: Tính năng nào sau đây giúp bạn sắp xếp dữ liệu trong bảng tính?
 A. Sort
 B. Filter
 C. Format
 D. Insert
- Câu 18: Làm thế nào để gộp các ô trong bảng tính?
 A. Merge Cells
 B. Split Cells
 C. Align Center
 D. Wrap Text
- Câu 19: Phương án nào sau đây chỉ gồm các thiết bị vào?
 A. Micro, máy in.
 B. Máy quét, màn hình.
 C. Máy ảnh kỹ thuật số, loa.
 D. Bàn phím, chuột.
- Câu 20: Phương án nào sau đây là thiết bị vào, được dùng thay thế ngón tay, để chọn đối tượng trên màn hình?
 A. Bàn phím.
 B. Bút cảm ứng.
 C. Nút cuộn chuột.
 D. Màn hình.
- Câu 21: Phương án nào sau đây là những ví dụ về hệ điều hành?
 A. Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint.
 B. Google Docs, Google Sheets, Google Slides.
 C. Writer, Calc, Impress.
 D. Windows, Linux, iOS.
- Câu 22: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?
 A. .pptx, .ppt, .odp.
 B. .docx, .rtf, .odt.
 C. .com, .exe, .msi.
 D. .xlsx, .csv, .ods
- Câu 23: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?
 A. .sb3
 B. .mp3
 C. .avi
 D. .com
- Câu 24: Việc nào sau đây là chức năng của hệ điều hành?
 A. Sửa nội dung của sơ đồ tư duy
 B. Sửa ngày giờ của máy tính
 C. Sửa hiệu ứng của tệp trình chiếu
 D. Sửa định dạng của bảng trong tệp văn bản
- Câu 25: Mật khẩu nào sau đây là mạnh nhất?
 A. 12345678
 B. NguyenBichNgoc
 C. 2n#BichNgoc
 D. N2BichNgoc
- Câu 26: Phần mềm nào sau đây không phải là một hệ điều hành?
 A. Linux.
 B. Windows.
 C. Mac OS.
 D. Google Chrome.
- Câu 27: Phần mềm bảng tính có chức năng chính là gì? Chọn phương án đúng nhất.
 A. Nhập và tính toán giống như máy tính cầm tay Casio.
 B. Quản trị dữ liệu.
 C. Soạn thảo văn bản và quản trị dữ liệu
 D. Nhập và xử lý dữ liệu dưới dạng bảng.
- Câu 28: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?
 A. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được.
 B. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
 C. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình.
 D. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình.

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu các bước chỉnh sửa dữ liệu trên phần mềm bảng tính.

Bài 2 (1đ): Nêu một số việc nên làm khi sử dụng máy tính.

Bài 3 (1đ): Nêu chức năng chính của phần mềm bảng tính.

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

Mã đề 703

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm): Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng:

Câu 1: Khi đang sử dụng mạng xã hội, em thấy một video quay cảnh bạo lực, em nên làm gì?

- A. Ẩn video đó đi.
- B. Chia sẻ cho bạn bè cùng lớp xem.
- C. Nói với bố mẹ, thầy cô hoặc người có trách nhiệm để ngăn chặn phát tán và gỡ video khỏi mạng xã hội.
- D. Tiếp tục xem video đó.

Câu 2: Đưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là

- A. hành vi được phép làm.
- B. hành vi không bị cấm và không bị phạt.
- C. bị phạt theo quy định của Pháp luật.
- D. hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của Pháp luật.

Câu 3: Thiết bị nào sau đây không phải là thiết bị ra?

- A. Loa.
- B. Máy in.
- C. Máy Scan.
- D. Màn hình.

Câu 4: Phần mềm nào sau đây không phải là một hệ điều hành?

- A. Linux.
- B. Windows.
- C. Mac OS.
- D. Google Chrome.

Câu 5: Phần mềm bảng tính có chức năng chính là gì? Chọn phương án đúng nhất.

- A. Nhập và tính toán giống như máy tính cầm tay Casio.
- B. Quản trị dữ liệu.
- C. Soạn thảo văn bản và quản trị dữ liệu
- D. Nhập và xử lý dữ liệu dưới dạng bảng.

Câu 6: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?

- A. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được.
- B. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
- C. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình.
- D. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình.

Câu 7: Đây là một ví dụ về địa chỉ ô trong bảng tính?

- A. 5A
- B. A1
- C. A11
- D. 1A

Câu 8: Hàm SUM trong bảng tính có tác dụng gì?

- A. Tính tổng các giá trị
- B. Đếm số lượng ô
- C. Tính trung bình cộng
- D. Tìm giá trị lớn nhất

Câu 9: Để nhập công thức tính toán, bạn cần bắt đầu bằng ký tự nào?

- A. &
- B. @
- C. =
- D. #

Câu 10: Tính năng nào sau đây giúp bạn sắp xếp dữ liệu trong bảng tính?

- A. Sort
- B. Filter
- C. Format
- D. Insert

Câu 11: Làm thế nào để gộp các ô trong bảng tính?

- A. Merge Cells
- B. Split Cells
- C. Align Center
- D. Wrap Text

Câu 12: Phương án nào sau đây chỉ gồm các thiết bị vào?

- A. Micro, máy in.
- B. Máy quét, màn hình.
- C. Máy ảnh kỹ thuật số, loa.
- D. Bàn phím, chuột.

Câu 13: Phương án nào sau đây là thiết bị vào, được dùng thay thế ngón tay, để chọn đối tượng trên màn hình?

- A. Bàn phím.
- B. Bút cảm ứng.
- C. Nút cuộn chuột.
- D. Màn hình.

Câu 14: Phương án nào sau đây là những ví dụ về hệ điều hành?

- A. Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint.
- B. Google Docs, Google Sheets, Google Slides.
- C. Writer, Calc, Impress.

D. Windows, Linux, iOS.

Câu 15: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

- A. .pptx, .ppt, .odp. B. .docx, .rtf, .odt.
C. .com, .exe, .msi. D. .xlsx, .csv, .ods

Câu 16: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?

- A. .sb3 B. .mp3 C. .avi D. .com

Câu 17: Việc nào sau đây là chức năng của hệ điều hành?

- A. Sửa nội dung của sơ đồ tư duy B. Sửa ngày giờ của máy tính
C. Sửa hiệu ứng của tệp trình chiếu D. Sửa định dạng của bảng trong tệp văn bản

Câu 18: Mật khẩu nào sau đây là mạnh nhất?

- A. 12345678 B. NguyenBichNgoc
C. 2n#BichNgoc D. N2BichNgoc

Câu 19: Để đổi tên thư mục em chọn lệnh nào?

- A. Delete B. Rename C. Copy D. Paste

Câu 20: Để di chuyển thư mục em chọn lệnh nào?

- A. Delete B. Cut C. Copy D. Paste

Câu 21: Đây là phần mềm có thể bảo vệ máy tính tránh được virus?

- A. Windows Defender B. Mozilla Firefox
C. Microsoft Windows D. Microsoft Word

Câu 22: Thuật ngữ nào sau đây dùng để chỉ các thiết bị vào – ra của hệ thống máy tính?

- A. Màn hình B. Phần mềm
C. Phần cứng D. Tài nguyên dùng chung

Câu 23: Bộ điều khiển game là loại thiết bị nào?

- A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra
C. Thiết bị lưu trữ D. Thiết bị vừa vào vừa ra

Câu 24: Khi nhìn thấy thông tin có nội dung xấu trên mạng em nên làm gì?

- A. Tiếp tục truy cập vào trang web đó
B. Đóng ngay trang web đó và nhờ người lớn cài đặt chương trình ngăn chặn.
C. Gửi trang web đó cho bạn bè xem.
D. Gọi bạn bè xem cùng

Câu 25: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?

- A. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình
B. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình
C. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
D. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được

Câu 26: Cách tốt nhất em nên làm khi bị ai đó bắt nạt trên mạng là gì?

- A. Nhờ bố mẹ, thầy cô giáo giúp đỡ, tư vấn.
B. Nói lời xúc phạm người đó.
C. Đe dọa người bắt nạt mình.
D. Cố gắng quên đi và tiếp tục chịu đựng.

Câu 27: Vùng dữ liệu trên bảng tính có hình gì?

- A. Có thể là hình bất kỳ. B. Hình tam giác.
C. Hình tròn. D. Hình chữ nhật.

Câu 28: Trong phần mềm bảng tính Excel, công thức nào sau đây là sai?

- A. 2(2+3). B. $5^3 + 3^5$. C. $1/2 + 1/5$. D. $10*(5 + 4)$.

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu các bước để nhập dữ liệu trên phần mềm bảng tính.

Bài 2 (1đ): Nêu một số tác hại ảnh hưởng tới người nghiện Internet.

Bài 3 (1đ): Nêu chức năng chính của phần mềm bảng tính.

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

Mã đề 704

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm): Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng:

Câu 1: Khi nhìn thấy thông tin có nội dung xấu trên mạng em nên làm gì?

- A. Tiếp tục truy cập vào trang web đó
- B. Đóng ngay trang web đó và nhờ người lớn cài đặt chương trình ngăn chặn.
- C. Gửi trang web đó cho bạn bè xem.
- D. Gọi bạn bè xem cùng

Câu 2: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?

- A. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình
- B. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình
- C. Chỉ kết bạn với những người quen biết.
- D. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được

Câu 3: Cách tốt nhất em nên làm khi bị ai đó bắt nạt trên mạng là gì?

- A. Nhờ bố mẹ, thầy cô giáo giúp đỡ, tư vấn.
- B. Nói lời xúc phạm người đó.
- C. Đe dọa người bắt nạt mình.
- D. Cố gắng quên đi và tiếp tục chịu đựng.

Câu 4: Vùng dữ liệu trên bảng tính có hình gì?

- A. Có thể là hình bất kỳ.
- B. Hình tam giác.
- C. Hình tròn.
- D. Hình chữ nhật.

Câu 5: Trong phần mềm bảng tính Excel, công thức nào sau đây là sai?

- A. $2(2+3)$.
- B. $5^3 + 3^5$.
- C. $1/2 + 1/5$.
- D. $10*(5+4)$.

Câu 6: Khi đang sử dụng mạng xã hội, em thấy một video quay cảnh bạo lực, em nên làm gì?

- A. Ẩn video đó đi.
- B. Chia sẻ cho bạn bè cùng lớp xem.
- C. Nói với bố mẹ, thầy cô hoặc người có trách nhiệm để ngăn chặn phát tán và gỡ video khỏi mạng xã hội.
- D. Tiếp tục xem video đó.

Câu 7: Đưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là

- A. hành vi được phép làm.
- B. hành vi không bị cấm và không bị phạt.
- C. bị phạt theo quy định của Pháp luật.
- D. hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của Pháp luật.

Câu 8: Thiết bị nào sau đây không phải là thiết bị ra?

- A. Loa.
- B. Máy in.
- C. Máy Scan.
- D. Màn hình.

Câu 9: Phần mềm nào sau đây không phải là một hệ điều hành?

- A. Linux.
- B. Windows.
- C. Mac OS.
- D. Google Chrome.

Câu 10: Làm thế nào để gộp các ô trong bảng tính?

- A. Merge Cells
- B. Split Cells
- C. Align Center
- D. Wrap Text

Câu 11: Phương án nào sau đây chỉ gồm các thiết bị vào?

- A. Micro, máy in.
- B. Máy quét, màn hình.
- C. Máy ảnh kỹ thuật số, loa.
- D. Bàn phím, chuột.

Câu 12: Phương án nào sau đây là thiết bị vào, được dùng thay thế ngón tay, để chọn đối tượng trên màn hình?

- A. Bàn phím.
- B. Bút cảm ứng.
- C. Nút cuộn chuột.
- D. Màn hình.

Câu 13: Phương án nào sau đây là những ví dụ về hệ điều hành?

A. Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint.

B. Google Docs, Google Sheets, Google Slides.

C. Writer, Calc, Impress.

D. Windows, Linux, iOS.

Câu 14: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp chương trình máy tính?

A. .pptx, .ppt, .odp.

B. .docx, .rtf, .odt.

C. .com, .exe, .msi.

D. .xlsx, .csv, .ods

Câu 15: Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?

A. .sb3

B. .mp3

C. .avi

D. .com

Câu 16: Việc nào sau đây là chức năng của hệ điều hành?

A. Sửa nội dung của sơ đồ tư duy

B. Sửa ngày giờ của máy tính

C. Sửa hiệu ứng của tệp trình chiếu

D. Sửa định dạng của bảng trong tệp văn bản

Câu 17: Mật khẩu nào sau đây là mạnh nhất?

A. 12345678

B. NguyenBichNgoc

C. 2n#BichNgoc

D. N2BichNgoc

Câu 18: Để đổi tên thư mục em chọn lệnh nào?

A. Delete

B. Rename

C. Copy

D. Paste

Câu 19: Để di chuyển thư mục em chọn lệnh nào?

A. Delete

B. Cut

C. Copy

D. Paste

Câu 20: Đây là phần mềm có thể bảo vệ máy tính tránh được virus?

A. Windows Defender

B. Mozilla Firefox

C. Microsoft Windows

D. Microsoft Word

Câu 21: Thuật ngữ nào sau đây dùng để chỉ các thiết bị vào – ra của hệ thống máy tính?

A. Màn hình

B. Phần mềm

C. Phần cứng

D. Tài nguyên dùng chung

Câu 22: Bộ điều khiển game là loại thiết bị nào?

A. Thiết bị vào

B. Thiết bị ra

C. Thiết bị lưu trữ

D. Thiết bị vừa vào vừa ra

Câu 23: Phần mềm bảng tính có chức năng chính là gì? Chọn phương án đúng nhất.

A. Nhập và tính toán giống như máy tính cầm tay Casio.

B. Quản trị dữ liệu.

C. Soạn thảo văn bản và quản trị dữ liệu

D. Nhập và xử lý dữ liệu dưới dạng bảng.

Câu 24: Khi giao tiếp qua mạng, em nên tránh điều gì?

A. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được.

B. Chỉ kết bạn với những người quen biết.

C. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình.

D. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình.

Câu 25: Đây là một ví dụ về địa chỉ ô trong bảng tính?

A. 5A

B. A1

C. A11

D. 1A

Câu 26: Hàm SUM trong bảng tính có tác dụng gì?

A. Tính tổng các giá trị

B. Đếm số lượng ô

C. Tính trung bình cộng

D. Tìm giá trị lớn nhất

Câu 27: Để nhập công thức tính toán, bạn cần bắt đầu bằng ký tự nào?

A. &

B. @

C. =

D. #

Câu 28: Tính năng nào sau đây giúp bạn sắp xếp dữ liệu trong bảng tính?

A. Sort

B. Filter

C. Format

D. Insert

II. Phần tự luận (3 điểm):

Bài 1 (1đ): Nêu một số việc nên làm khi sử dụng máy tính.

Bài 2 (1đ): Nêu chức năng chính của phần mềm bảng tính.

Bài 3 (1đ): Nêu các bước chỉnh sửa dữ liệu trên phần mềm bảng tính.

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

I. Trắc nghiệm

Ghi lại chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Mỗi khi An gặp bài toán khó, An thường nói: “Em thừa thầy, thừa cô cho em làm phiền một chút...” với thầy cô giáo trước khi hỏi bài tập. Theo em, An là người như thế nào?

- A. An là người có thái độ văn minh, tế nhị.
- B. An là người vô duyên.
- C. An là người không chân thành.
- D. An là người phiền phức.

Câu 2. Theo em, chúng ta sẽ nhận được gì khi có cách ứng xử đúng đắn nơi công cộng?

- A. Sự dè bủ, xa lánh của mọi người.
- B. Không nhận được gì vì nơi công cộng toàn những người chúng ta không quen biết.
- C. Sự khó chịu của mọi người.
- D. Sự tôn trọng, quý mến của mọi người xung quanh.

Câu 3. Di sản nào dưới đây là di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Thành cổ Quảng Trị.
- B. Hoàng Thành Thăng Long.
- C. Ngã ba Đồng Lộc.
- D. Nghi lễ kéo co ngồi đình làng Trần Vũ.

Câu 4. Lời khuyên nào dưới đây dành cho kỹ năng ứng xử trong cuộc sống?

- A. Không gặp gỡ, giao lưu với hàng xóm để tránh bị lừa gạt.
- B. Học cách lắng nghe, quan tâm, tôn trọng những người xung quanh.
- C. Tự tin vào bản thân, không cần nghe ai.
- D. Sống tự lập, tự chủ, chỉ cần nghĩ cho bản thân mình, không nên quan tâm đến bất kì ai.

Câu 5. Khoa thi Hội đầu tiên được nhà Lê sơ tổ chức ở Kinh thành vào năm bao nhiêu?

- A. Năm 1400.
- B. Năm 1442.
- C. Năm 1010.
- D. Năm 1430.

Câu 6. Văn hóa ứng xử nơi công cộng là gì?

- A. là hệ thống nguyên tắc về thái độ của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người
- B. là hệ thống nguyên tắc về hành vi của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.
- C. là hệ thống nguyên tắc về lời nói của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.
- D. là hệ thống nguyên tắc bao gồm hành vi, thái độ, lời nói chuẩn mực với đạo đức của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.

Câu 7. Năm 1430, kinh thành Đông Đô được đổi tên là gì?

- A. Đông Kinh.
- B. Trung Kinh.
- C. Đại La.
- D. Thăng Long.

Câu 8. Chúng ta nên có thái độ như thế nào với những hành vi thiếu văn minh?

- A. Cười, nói lớn tiếng
- B. Trực tiếp lên án các hành vi đó.
- C. Phớt lờ, thờ ơ, không quan tâm.
- D. Giả vờ không nhìn thấy.

Câu 9. Những sản phẩm tinh thần có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác được gọi là gì?

- A. Di sản.
- B. Di sản văn hóa.
- C. Di sản văn hóa phi vật thể.
- D. Di sản văn hóa vật thể.

Câu 10. Nếu phát hiện trong vườn nhà có vật cổ không rõ nguồn gốc từ đâu bạn sẽ làm gì?

- A. Báo cho chính quyền địa phương.
- B. Giấu không cho ai biết.
- C. Lờ đi coi như không biết.
- D. Mang đi bán.

Câu 11. Hành động nào sau đây thể hiện cách ứng xử văn minh khi nói, cười nơi công cộng?

- A. Giữ trật tự khi xem phim trong rạp.
- B. Cãi nhau to tiếng khi mẹ gọi điện hỏi bao giờ đi chơi về.
- C. Tranh luận gay gắt trong thư viện.
- D. Kể chuyện với bạn khi ngồi trên xe bus và phá lên cười rất to.

Câu 12. Học sinh có trách nhiệm gì trong việc bảo tồn di sản văn hóa?

- A. Học sinh không có trách nhiệm trong việc bảo tồn di sản văn hóa.
- B. Chỉ bảo vệ di tích lịch sử – văn hóa đã được Nhà nước xếp hạng.
- C. Chỉ có nhà nước mới có thẩm quyền trong việc bảo tồn di sản văn hóa.
- D. Đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hóa.

Câu 13. Khi xếp hàng vào thang máy, hành động nào sau đây là hoàn toàn không nên?

- A. Đứng đúng hàng.
- B. Giữ khoảng cách phù hợp với người đứng trước và đứng sau.
- C. Chèn hàng để được vào thang máy trước.
- D. Ra vào thang máy theo thứ tự.

Câu 14. Sau khi học xong cao đẳng, anh T có ý định về quê phát triển nghề truyền thống dệt vải của quê hương, biết chuyện ông M và bà N là bố mẹ của T đã ra sức ngăn cản và khuyên T nên học lên để làm kinh doanh, không theo nghề truyền thống vì thu nhập thấp. Chị gái của anh T là P không đồng ý với bố mẹ và khuyên em trai nên về tiếp tục phát triển nghề truyền thống của quê hương. trong trường hợp này, chủ thể nào dưới đây chưa có ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương?

- A. Ông M và bà N.
- B. Anh T và chị P.
- C. Anh T.
- D. Chị P.

Câu 15. Lễ hội nào dưới đây diễn ra với ý nghĩa tưởng nhớ Phù Đổng Thiên vương?

- A. Lễ chùa bà Tấm.
- B. Hội Gióng.
- C. Lễ hội kéo co ngôi làng Trần Vũ.
- D. Lễ hội Đền Hùng.

Câu 16. Loại trang phục nào dưới đây phù hợp để đi vào lăng Bác?

- A. Áo sơ mi có cổ kết hợp cùng chân váy ngắn.
- B. Các bộ đồ sexy, hợp mốt.
- C. Quân áo dài, kín đáo.
- D. Áo hai dây, váy dài qua gối.

Câu 17. Múa rối nước – làng Đào Thục nằm tại khu vực nào Hà Nội?

- A. Xã Đông Hội – Đông Anh.
- B. Xã Thụy Lâm – Đông Anh.
- C. Xã Bát Tràng – Gia Lâm.
- D. Xã Bắc Phú – Sóc Sơn.

Câu 18. Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm

- A. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, lễ hội, trang phục,...
- B. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia,...
- C. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, nghề thủ công truyền thống...
- D. di tích lịch sử văn hoá, tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội,...

Câu 19. Năm 1010, để thuận lợi cho sự phát triển kinh tế, Lý Thái Tổ quyết định dời đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) đến đâu?

- A. Huế.
- B. Hội An.
- C. Quảng Trị.
- D. Đại La.

Câu 20. Hành vi nào dưới đây phù hợp với việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa?

- A. Anh D phát tán thông tin sai lệch về di sản văn hóa quê mình.
- B. Anh A có hành vi vứt rác tại khu di tích đền thờ.
- C. Anh B tham gia lớp học để rèn luyện hát ca trù.
- D. Chị C không nghe nhạc quan họ vì cho rằng cổ hủ.

II. Tự luận

Câu 1. Trình bày về tình hình chính trị của kinh đô Thăng Long từ thế kỉ XI đến đầu thế kỉ XV.

Câu 2. Kể tên ít nhất 5 địa điểm công cộng mà em biết. Theo em, nguyên nhân của lối ứng xử thiếu lịch sự nơi công cộng của đại bộ phận thanh thiếu niên hiện nay là gì?

Chia sẻ cách ứng xử của em trong những trường hợp: Trong phòng đọc của thư viện nhà trường, một số em học sinh lớp 6 đang trêu đùa, xô đẩy nhau.

I. Trắc nghiệm

Ghi lại chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm

- A. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, lễ hội, trang phục,...
- B. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia,...
- C. tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, nghề thủ công truyền thống...
- D. di tích lịch sử văn hoá, tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội,...

Câu 2. Chúng ta nên có thái độ như thế nào với những hành vi thiếu văn minh?

- A. Cười, nói lớn tiếng
- B. Phớt lờ, thờ ơ, không quan tâm.
- C. Giả vờ không nhìn thấy.
- D. Trực tiếp lên án các hành vi đó.

Câu 3. Văn hoá ứng xử nơi công cộng là gì?

- A. là hệ thống nguyên tắc bao gồm hành vi, thái độ, lời nói chuẩn mực với đạo đức của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.
- B. là hệ thống nguyên tắc về thái độ của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người
- C. là hệ thống nguyên tắc về hành vi của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.
- D. là hệ thống nguyên tắc về lời nói của mỗi cá nhân khi giao tiếp chốn đông người.

Câu 4. Nếu phát hiện trong vườn nhà có vật cổ không rõ nguồn gốc từ đâu bạn sẽ làm gì?

- A. Mang đi bán.
- B. Giấu không cho ai biết.
- C. Báo cho chính quyền địa phương.
- D. Lờ đi coi như không biết.

Câu 5. Năm 1430, kinh thành Đông Đô được đổi tên là gì?

- A. Đông Kinh.
- B. Thăng Long.
- C. Trung Kinh.
- D. Đại La.

Câu 6. Khi xếp hàng vào thang máy, hành động nào sau đây là hoàn toàn không nên?

- A. Giữ khoảng cách phù hợp với người đứng trước và đứng sau.
- B. Ra vào thang máy theo thứ tự.
- C. Chèn hàng để được vào thang máy trước.
- D. Đứng đúng hàng.

Câu 7. Lời khuyên nào dưới đây dành cho kỹ năng ứng xử trong cuộc sống?

- A. Tự tin vào bản thân, không cần nghe ai.
- B. Không gặp gỡ, giao lưu với hàng xóm để tránh bị lừa gạt.
- C. Sống tự lập, tự chủ, chỉ cần nghĩ cho bản thân mình, không nên quan tâm đến bất kì ai.
- D. Học cách lắng nghe, quan tâm, tôn trọng những người xung quanh.

Câu 8. Theo em, chúng ta sẽ nhận được gì khi có cách ứng xử đúng đắn nơi công cộng?

- A. Sự tôn trọng, quý mến của mọi người xung quanh.
- B. Sự khó chịu của mọi người.
- C. Không nhận được gì vì nơi công cộng toàn những người chúng ta không quen biết.
- D. Sự dè bii, xa lánh của mọi người.

Câu 9. Những sản phẩm tinh thần có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác được gọi là gì?

- A. Di sản văn hóa vật thể.
- B. Di sản văn hóa.
- C. Di sản văn hóa phi vật thể.
- D. Di sản.

Câu 10. Mỗi khi An gặp bài toán khó, An thường nói: “Em thưa thầy, thưa cô cho em làm phiền một chút...” với thầy cô giáo trước khi hỏi bài tập. Theo em, An là người như thế nào?

- A. An là người có thái độ văn minh, tế nhị.
- B. An là người vô duyên.

- C. An là người phiền phức.
- D. An là người không chân thành.

Câu 11. Hành vi nào dưới đây phù hợp với việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa?

- A. Anh B tham gia lớp học để rèn luyện hát ca trù.
- B. Anh D phát tán thông tin sai lệch về di sản văn hóa quê mình.
- C. Chị C không nghe nhạc quan họ vì cho rằng cổ hủ.
- D. Anh A có hành vi vứt rác tại khu di tích đền thờ.

Câu 12. Khoa thi Hội đầu tiên được nhà Lê sơ tổ chức ở Kinh thành vào năm bao nhiêu?

- A. Năm 1010.
- B. Năm 1442.
- C. Năm 1430.
- D. Năm 1400.

Câu 13. Năm 1010, để thuận lợi cho sự phát triển kinh tế, Lý Thái Tổ quyết định dời đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) đến đâu?

- A. Huế.
- B. Quảng Trị.
- C. Hội An.
- D. Đại La.

Câu 14. Học sinh có trách nhiệm gì trong việc bảo tồn di sản văn hóa?

- A. Chỉ bảo vệ di tích lịch sử – văn hóa đã được Nhà nước xếp hạng.
- B. Đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hoá.
- C. Chỉ có nhà nước mới có thẩm quyền trong việc bảo tồn di sản văn hóa.
- D. Học sinh không có trách nhiệm trong việc bảo tồn di sản văn hóa.

Câu 15. Di sản nào dưới đây là di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Ngã ba Đồng Lộc.
- B. Nghi lễ kéo co ngồi đình làng Trần Vũ.
- C. Hoàng Thành Thăng Long.
- D. Thành cổ Quảng Trị.

Câu 16. Múa rối nước – làng Đào Thục nằm tại khu vực nào Hà Nội?

- A. Xã Thụy Lâm – Đông Anh.
- B. Xã Bát Tràng – Gia Lâm.
- C. Xã Đông Hội – Đông Anh.
- D. Xã Bắc Phú – Sóc Sơn.

Câu 17. Sau khi học xong cao đẳng, anh T có ý định về quê phát triển nghề truyền thống dệt vải của quê hương, biết chuyện ông M và bà N là bố mẹ của T đã ra sức ngăn cản và khuyên T nên học lên để làm kinh doanh, không theo nghề truyền thống vì thu nhập thấp. Chị gái của anh T là P không đồng ý với bố mẹ và khuyên em trai nên về tiếp tục phát triển nghề truyền thống của quê hương. trong trường hợp này, chủ thể nào dưới đây chưa có ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương?

- A. Chị P.
- B. Anh T.
- C. Ông M và bà N.
- D. Anh T và chị P.

Câu 18. Loại trang phục nào dưới đây phù hợp để đi vào lăng Bác?

- A. Áo sơ mi có cổ kết hợp cùng chân váy ngắn.
- B. Các bộ đồ sexy, hở mông.
- C. Quân áo dài, kín đáo.
- D. Áo hai dây, váy dài qua gối.

Câu 19. Lễ hội nào dưới đây diễn ra với ý nghĩa tưởng nhớ Phù Đổng Thiên vương?

- A. Hội Gióng.
- B. Lễ hội kéo co ngồi làng Trần Vũ.
- C. Lễ hội Đền Hùng.
- D. Lễ chùa bà Tấm.

Câu 20. Hành động nào sau đây thể hiện cách ứng xử văn minh khi nói, cười nơi công cộng?

- A. Kể chuyện với bạn khi ngồi trên xe bus và phá lên cười rất to.
- B. Tranh luận gay gắt trong thư viện.
- C. Giữ trật tự khi xem phim trong rạp.
- D. Cãi nhau to tiếng khi mẹ gọi điện hỏi bao giờ đi chơi về.

II. Tự luận

Câu 1. Trình bày về tình hình chính trị của kinh đô Thăng Long từ thế kỉ XI đến đầu thế kỉ XV.

Câu 2. Kể tên ít nhất 5 địa điểm công cộng mà em biết. Theo em, nguyên nhân của lối ứng xử thiếu lịch sự nơi công cộng của đại bộ phận thanh thiếu niên hiện nay là gì?

Chia sẻ cách ứng xử của em trong những trường hợp: Em thường xuyên bắt gặp Nam vứt rác bừa bãi ra lớp học.

Mã đề: LSĐL.701

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

***Phân môn Lịch Sử.**

Câu 1. Đô thị cổ Pa-gan nay thuộc đất nước nào?

- A. Việt Nam B. Mi-an-ma C. Lào D. Thái Lan

Câu 2. Vào thế kỉ XIII, nước nào mở rộng xuống khu vực Đông Nam Á?

- A. Mỹ B. Thanh C. Mông Cổ D. Việt Nam

Câu 3. Nơi nào là thương cảng lớn nhất khu vực Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI?

- A. Hội An B. Campuchia C. Óc eo D. Ma-lắc-ca

Câu 4. Ở các nước Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI, ngành kinh tế nào là chủ đạo?

- A. Thương nghiệp B. Công nghiệp C. Thủ công nghiệp D. Nông nghiệp

Câu 5. Các công trình kiến trúc, điêu khắc ở Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của nền văn hóa nào?

- A. Ấn Độ, Trung Quốc B. Anh, Pháp
C. Hy Lạp, Rô-ma D. Ai Cập

Câu 6. Từ thế kỉ XIII dòng Phật giáo nào được truyền bá và phổ biến ở Đông Nam Á?

- A. Hòa Hảo B. Đại thừa C. Tiểu thừa D. Thừa viên

Câu 7. Dựa trên cơ sở chữ Hán người Việt đã tạo ra loại chữ gì?

- A. Chữ La tinh B. Chữ Phạn C. Chữ Nôm D. Chữ Giáp cốt

Câu 8. Công trình kiến trúc Phật giáo Chùa Vàng thuộc quốc gia nào ngày nay?

- A. Campuchia B. Lào C. Việt Nam D. Thái Lan

Câu 9. Vương triều hồi giáo Đê-li được thành lập vào năm nào?

- A. 1206 B. 1207 C. 1208 D. 1209

Câu 10. Xã hội của Vương triều hồi giáo Đê-li như thế nào?

- A. Đời sống người dân được ổn định, sung túc
B. Mâu thuẫn dân tộc gay gắt làm bùng nổ các cuộc đấu tranh.
C. Vua thi hành nhiều chính sách tích cực về chính trị, xã hội và kinh tế.
D. Bị thực dân Anh xâm lược.

Câu 11. Vương triều Gúp-ta được gọi là thời kì hoàng kim của Ấn Độ vì

- A. Kinh tế có những tiến bộ vượt bậc, đời sống của người dân ổn định, sung túc
B. Nhiều công trình kiến trúc kì vĩ, tinh xảo được xây dựng
C. Hoạt động thương mại trong nước đầy mạnh, Ấn Độ có quan hệ buôn bán với nhiều nước
D. Xã hội ổn định, đạo Phật tiếp tục phát triển mạnh

Câu 12. Khu vực nào trên thế giới chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất của văn hóa Ấn Độ?

- A. Đông Nam Á B. Trung Á C. Đông Bắc Á D. Tây Á

Câu 13. Chế độ ruộng đất nổi tiếng dưới thời nhà Đường được gọi là gì?

- A. Chế độ Canh điền B. Chế độ Tịch điền

C. Chế độ Quân điền

D. Chế độ lĩnh canh

Câu 14. Mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa bắt đầu xuất hiện ở Trung Quốc vào thời gian nào?

A. Thời Tống

B. Thời Thanh

C. Thời Nguyên

D. Thời Minh

***Phân môn Địa Lí**

Câu 15. Cho bảng số liệu sau:

Bảng 1. SỐ DÂN, MẬT ĐỘ DÂN SỐ CỦA CHÂU Á VÀ THẾ GIỚI NĂM 2020		
Châu lục	Số dân (triệu người)	Mật độ dân số (người/ km ²)
Châu Á	4 641,1	150
Thế giới	7 794,8	60

Nhận xét nào đúng về số dân, mật độ dân số của châu Á so với thế giới (năm 2020)?

A. Mật độ dân số của châu Á thấp hơn mật độ dân số thế giới

B. Mật độ dân số châu Á cao gấp 2 lần so với mật độ dân số thế giới

C. Dân số châu Á chiếm 1/3 dân số thế giới

D. Dân số châu Á chiếm hơn nửa dân số thế giới

Câu 16. Cho bảng số liệu sau:

Bảng 2. SỐ DÂN CỦA MỘT SỐ ĐÔ THỊ LỚN Ở CHÂU Á NĂM 2020					
TT	Thành Phố (Quốc gia)	Số dân (Nghìn người)	TT	Thành Phố (Quốc gia)	
1	Tô-ky-ô (Nhật Bản)	37 393	9	Trùng Khánh (Trung Quốc)	15 872
2	Đê-li (Ấn Độ)	30 291	10	I-xtan-bun(Thổ Nhĩ Kỳ)	15 190
3	Thượng Hải (Trung Quốc)	27 058	11	Côn-ca-ta (Ấn Độ)	14 850
4	Đắc-ca (Băng-la-đét)	21 006	12	Ma-ni-la (Phi-lip-pin)	13 923
5	Bắc Kinh (Trung Quốc)	20 463	13	Thiên Tân (Trung Quốc)	13 589
6	Mum-bai (Ấn Độ)	20 411	14	La-ho (Pa-ki-xtan)	12 642
7	Ô-xa-ca (Nhật Bản)	19 165	15	Ban-ga-lo (Ấn Độ)	12 327
8	Ca-ra-xi (Pa-ki-xtan)	16 094			

Quốc gia nào ở châu Á có nhiều thành phố hơn 10 triệu dân (năm 2020)?

A. Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ

B. Ấn Độ và Phi-lip-pin

C. Ấn Độ và Trung Quốc

D. Trung Quốc và Nhật Bản

Câu 17. Đồng bằng châu thổ sông có diện tích lớn và màu mỡ nhất châu Phi là

A. châu thổ sông Nin.

B. châu thổ sông Xê-nê-gan.

C. châu thổ sông Ni-giê.

D. châu thổ sông Dăm-be-di.

Câu 18. Với diện tích là 30,3 triệu km², châu Phi là châu lục

A. lớn thứ hai thế giới.

B. lớn thứ ba thế giới.

C. lớn nhất thế giới

D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 19. Nhận định nào dưới đây đúng về phạm vi lãnh thổ của châu Phi?

A. Xích đạo chạy qua chính giữa phần lãnh thổ phía bắc.

B. Diện tích lãnh thổ lớn thứ hai thế giới, sau châu Á.

C. Lãnh thổ có dạng hình khối, đường bờ biển bị chia cắt mạnh.

D. Lãnh thổ được bao bọc bởi Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

Câu 20. Đường bờ biển của châu Phi có đặc điểm nào dưới đây?

A. Bị chia cắt mạnh, nhiều cửa sông, vịnh kín.

B. Ít bị chia cắt, ít bán đảo và vịnh lớn.

C. Bị chia cắt mạnh, nhiều vịnh và bán đảo.

D. Ít bị chia cắt, ít cửa sông, nhiều bán đảo lớn.

Câu 21. Phần hải đảo của khu vực Đông Nam Á có dạng địa hình nào là chủ yếu?

A. Đồng bằng

B. Cao nguyên

C. Bồn địa

D. Đồi núi

Câu 22. Nguyên nhân nào khiến khu vực Trung Á có lượng mưa rất thấp?

- A. Do ảnh hưởng của các dòng biển lạnh
- B. Khu vực Trung Á không giáp biển và đại dương
- C. Địa hình cao chủ yếu là núi
- D. Dãy Thiên Sơn chắn gió từ biển thổi vào.

Câu 23. Bồn địa nằm ở vị trí thấp nhất ở phía nam châu Phi là

- A. Sát.
- B. Ca-la-ha-ri.
- C. Công-gô.

D. Nin Thượng

Câu 24. Lượng mưa của châu Phi tập trung nhiều nhất ở

- A. bồn địa Ca-la-ha-ri và đảo Ma-đa-ga-xca.
- B. bán đảo Xô-ma-li và phía nam sơn nguyên Ê-ti-ô-pi-a.
- C. phía nam dãy Át-lát và đồng bằng sông Nin.
- D. ven vịnh Ghi-nê và bồn địa Công-gô.

Câu 25. Vấn đề môi trường được các nước châu Phi quan tâm hàng đầu là

- A. lũ quét, sạt lở và mất lớp phủ thực vật.
- B. khô hạn và hoang mạc hóa.
- C. nạn săn bắt và buôn bán động vật hoang dã.
- D. phen hóa, mặn hóa ven biển.

Câu 26. Cuộc sống của người dân châu Phi ngày càng được cải thiện nhờ vào

- A. khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên hiệu quả hơn.
- B. các chương trình hỗ trợ lương thực, y tế, giáo dục.
- C. sự phát triển nhanh chóng của internet và công nghệ.
- D. giải quyết được các xung đột nội bộ, ổn định chính trị.

Câu 27. Các cuộc xung đột quân sự ở châu Phi thường dẫn đến hậu quả nào dưới đây?

- A. Tăng số lượng người tị nạn, di cư, lan tràn bệnh dịch.
- B. Suy thoái hệ sinh thái, thu hẹp diện tích đất sản xuất.
- C. Kiệt quệ các nguồn tài nguyên khoáng sản.
- D. Gây mất ổn định kinh tế - chính trị toàn cầu

Câu 28. Cho bảng số liệu sau:

TỈ LỆ TĂNG DÂN SỐ TỰ NHIÊN CỦA CHÂU PHI GIAI ĐOẠN 1950-2020 (%)				
Khu vực	1950-1955	1970-1975	1990-1995	2015-2020
Châu Phi	2,13	2,73	2,62	2,54

Nhận xét nào đúng về tỉ lệ tăng dân số tự nhiên của châu Phi giai đoạn 1950-2020?

- A. Mức tăng đều qua các năm
- B. Giảm đều qua các năm
- C. Có giai đoạn tăng có giai đoạn giảm nhưng nhìn chung mức tăng vẫn cao.
- D. Giai đoạn cuối tăng cao nhất.

II. Tự luận (3 điểm)

Phân môn Lịch sử.

Câu 1: (1,5 điểm) Trình bày một số nét tiêu biểu về văn hóa của Vương quốc Lào?

Phân môn Địa lí.

Câu 2: (1,5 điểm) Phân tích đặc điểm địa hình và khoáng sản của châu Phi?

Mã đề: LSĐL.702

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

***Phân môn Lịch Sử.**

Câu 1. Ở các nước Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI, ngành kinh tế nào là chủ đạo?

- A. Thương nghiệp B. Công nghiệp C. Thủ công nghiệp D. Nông nghiệp

Câu 2. Các công trình kiến trúc, điêu khắc ở Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của nền văn hóa nào?

- A. Ấn Độ, Trung Quốc B. Anh, Pháp
C. Hy Lạp, Rô-ma D. Ai Cập

Câu 3. Từ thế kỉ XIII dòng Phật giáo nào được truyền bá và phổ biến ở Đông Nam Á?

- A. Hòa Hảo B. Đại thừa C. Tiểu thừa D. Thừa viên

Câu 4. Đô thị cổ Pa-gan nay thuộc đất nước nào?

- A. Việt Nam B. Mianma C. Lào D. Thái Lan

Câu 5. Vào thế kỉ XIII, nước nào mở rộng xuống khu vực Đông Nam Á?

- A. Mỹ B. Thanh C. Mông Cổ D. Việt Nam

Câu 6. Nơi nào là thương cảng lớn nhất khu vực Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI?

- A. Hội An B. Campuchia C. Óc eo D. Ma-lắc-ca

Câu 7. Dựa trên cơ sở chữ Hán người Việt đã tạo ra loại chữ gì?

- A. Chữ La tinh B. Chữ Phạn C. Chữ Nôm D. Chữ Giáp cốt

Câu 8. Công trình kiến trúc Phật giáo Chùa Vàng thuộc quốc gia nào ngày nay?

- A. Campuchia B. Lào C. Việt Nam D. Thái Lan

Câu 9. Vương triều hồi giáo Đê-li được thành lập vào năm nào?

- A. 1206 B. 1207 C. 1208 D. 1209

Câu 10. Khu vực nào trên thế giới chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất của văn hóa Ấn Độ?

- A. Đông Nam Á B. Trung Á C. Đông Bắc Á D. Tây Á

Câu 11. Chế độ ruộng đất nổi tiếng dưới thời nhà Đường được gọi là gì?

- A. Chế độ Canh điền B. Chế độ Tịch điền
C. Chế độ Quân điền D. Chế độ lĩnh canh

Câu 12. Mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa bắt đầu xuất hiện ở Trung Quốc vào thời gian nào?

- A. Thời Tống B. Thời Thanh C. Thời Nguyên D. Thời Minh

Câu 13. Xã hội của Vương triều hồi giáo Đê-li như thế nào?

- A. Đời sống người dân được ổn định, sung túc
B. Mâu thuẫn dân tộc gay gắt làm bùng nổ các cuộc đấu tranh.
C. Vua thi hành nhiều chính sách tích cực về chính trị, xã hội và kinh tế.
D. Bị thực dân Anh xâm lược.

Câu 14. Vương triều Gúp-ta được gọi là thời kì hoàng kim của Ấn Độ vì

- A. Kinh tế có những tiến bộ vượt bậc, đời sống của người dân ổn định, sung túc
- B. Nhiều công trình kiến trúc kì vĩ, tinh xảo được xây dựng
- C. Hoạt động thương mại trong nước được đẩy mạnh và Ấn Độ có quan hệ buôn bán với nhiều nước
- C. Xã hội ổn định, đạo Phật tiếp tục phát triển mạnh

***Phân môn Địa Lí**

Câu 15. Các cuộc xung đột quân sự ở châu Phi thường dẫn đến hậu quả nào dưới đây?

- A. Tăng số lượng người tị nạn, di cư, lan tràn bệnh dịch.
- B. Suy thoái hệ sinh thái, thu hẹp diện tích đất sản xuất.
- C. Kiệt quệ các nguồn tài nguyên khoáng sản.
- D. Gây mất ổn định kinh tế - chính trị toàn cầu

Câu 16. Cho bảng số liệu sau:

TỈ LỆ TĂNG DÂN SỐ TỰ NHIÊN CỦA CHÂU PHI GIAI ĐOẠN 1950-2020 (%)				
Khu vực	1950-1955	1970-1975	1990-1995	2015-2020
Châu Phi	2,13	2,73	2,62	2,54

Nhận xét nào đúng về tỉ lệ tăng dân số tự nhiên của châu Phi giai đoạn 1950-2020?

- A. Mức tăng đều qua các năm
- B. Giảm đều qua các năm
- C. Có giai đoạn tăng có giai đoạn giảm nhưng nhìn chung mức tăng vẫn cao.
- D. Giai đoạn cuối tăng cao nhất.

Câu 17. Cho bảng số liệu sau:

Bảng 1. SỐ DÂN, MẬT ĐỘ DÂN SỐ CỦA CHÂU Á VÀ THẾ GIỚI NĂM 2020		
Châu lục	Số dân (triệu người)	Mật độ dân số (người/ km ²)
Châu Á	4 641,1	150
Thế giới	7 794,8	60

Nhận xét nào đúng về số dân, mật độ dân số của châu Á so với thế giới (năm 2020)?

- A. Mật độ dân số của châu Á thấp hơn mật độ dân số thế giới
- B. Mật độ dân số châu Á cao gấp 2 lần so với mật độ dân số thế giới
- C. Dân số châu Á chiếm 1/3 dân số thế giới
- D. Dân số châu Á chiếm hơn nửa dân số thế giới.

Câu 18. Cho bảng số liệu sau:

Bảng 2. SỐ DÂN CỦA MỘT SỐ ĐÔ THỊ LỚN Ở CHÂU Á NĂM 2020					
TT	Thành Phố (Quốc gia)	Số dân (Nghìn người)	TT	Thành Phố (Quốc gia)	
1	Tô-ky-ô (Nhật Bản)	37 393	9	Trùng Khánh (Trung Quốc)	15 872
2	Đê-lí (Ấn Độ)	30 291	10	I-xtan-bun(Thổ Nhĩ Kỳ)	15 190
3	Thượng Hải (Trung Quốc)	27 058	11	Côn-ca-ta (Ấn Độ)	14 850
4	Đắc-ca (Băng-là-đét)	21 006	12	Ma-ni-la (Phi-lip-pin)	13 923
5	Bắc Kinh (Trung Quốc)	20 463	13	Thiên Tân (Trung Quốc)	13 589
6	Mum-bai (Ấn Độ)	20 411	14	La-ho (Pa-ki-xtan)	12 642
7	Ô-xa-ca (Nhật Bản)	19 165	15	Ban-ga-lo (Ấn Độ)	12 327
8	Ca-ra-xi (Pa-ki-xtan)	16 094			

Quốc gia nào ở châu Á có nhiều thành phố hơn 10 triệu dân (năm 2020)?

- A. Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ
- B. Ấn Độ và Phi-lip-pin
- C. Ấn Độ và Trung Quốc
- D. Trung Quốc và Nhật Bản

Câu 19. Phần hải đảo của khu vực Đông Nam Á có dạng địa hình nào là chủ yếu?

- A. Đồng bằng
- B. Cao nguyên
- C. Bồn địa
- D. Đồi núi

Câu 20. Nguyên nhân nào khiến khu vực Trung Á có lượng mưa rất thấp?

- A. Do ảnh hưởng của các dòng biển lạnh
- B. Khu vực Trung Á không giáp biển và đại dương
- C. Địa hình cao chủ yếu là núi
- D. Dãy Thiên Sơn chắn gió từ biển thổi vào.

Câu 21. Bồn địa nằm ở vị trí thấp nhất ở phía nam châu Phi là

- A. Sát.
- B. Ca-la-ha-ri.
- C. Công-gô.
- D. Nin Thượng

Câu 22. Lượng mưa của châu Phi tập trung nhiều nhất ở

- A. bồn địa Ca-la-ha-ri và đảo Ma-đa-ga-xca.
- B. bán đảo Xô-ma-li và phía nam sơn nguyên Ê-ti-ô-pi-a.
- C. phía nam dãy Át-lát và đồng bằng sông Nin.
- D. ven vịnh Ghi-nê và bồn địa Công-gô.

Câu 23. Vấn đề môi trường được các nước châu Phi quan tâm hàng đầu là

- A. lũ quét, sạt lở và mất lớp phủ thực vật.
- B. khô hạn và hoang mạc hóa.
- C. nạn săn bắt và buôn bán động vật hoang dã.
- D. phen hóa, mặn hóa ven biển.

Câu 24. Cuộc sống của người dân châu Phi ngày càng được cải thiện nhờ vào

- A. khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên hiệu quả hơn.
- B. các chương trình hỗ trợ lương thực, y tế, giáo dục.
- C. sự phát triển nhanh chóng của internet và công nghệ.
- D. giải quyết được các xung đột nội bộ, ổn định chính trị.

Câu 25. Đồng bằng châu thổ sông có diện tích lớn và màu mỡ nhất châu Phi là

- A. châu thổ sông Nin.
- B. châu thổ sông Xê-nê-gan.
- C. châu thổ sông Ni-giê.
- D. châu thổ sông Dăm-be-di.

Câu 26. Với diện tích là 30,3 triệu km², châu Phi là châu lục

- A. lớn thứ hai thế giới.
- B. lớn thứ ba thế giới.
- C. lớn nhất thế giới
- D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 27. Đường bờ biển của châu Phi có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Bị chia cắt mạnh, nhiều cửa sông, vịnh kín.
- B. Ít bị chia cắt, ít bán đảo và vịnh lớn.
- C. Bị chia cắt mạnh, nhiều vịnh và bán đảo.
- D. Ít bị chia cắt, ít cửa sông, nhiều bán đảo lớn.

Câu 28. Nhận định nào dưới đây đúng về phạm vi lãnh thổ của châu Phi?

- A. Xích đạo chạy qua chính giữa phân lãnh thổ phía bắc.
- B. Diện tích lãnh thổ lớn thứ hai thế giới, sau châu Á.
- C. Lãnh thổ có dạng hình khối, đường bờ biển bị chia cắt mạnh.
- D. Lãnh thổ được bao bọc bởi Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

II. Tự luận (3 điểm)

*** Phân môn Lịch Sử**

Câu 1: (1,5 điểm) Hãy trình bày số nét tiêu biểu về văn hóa của Vương quốc Cam-pu-chia?

***Phân môn Địa lí.**

Câu 2: (1,5 điểm) Trình bày đặc điểm nổi bật của khí hậu châu Phi?

Mã đề: LS ĐL.703

I. TRẮC NGHIỆM (7đ): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

***Phân môn Lịch sử**

Câu 1. Vào thế kỉ XIII, nước nào mở rộng xuống khu vực Đông Nam Á?

- A. Mỹ B. Mông Cổ C. Thanh D. Việt Nam

Câu 2. Nơi nào là thương cảng lớn nhất khu vực Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI?

- A. Ma-lắc-ca B. Hội An B. Campuchia C. Óc eo

Câu 3. Dựa trên cơ sở chữ Hán người Việt đã tạo ra loại chữ gì?

- A. Chữ Nôm B. Chữ La tinh B. Chữ Phạn D. Chữ Giáp cốt

Câu 4. Ở các nước Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI, ngành kinh tế nào là chủ đạo?

- A. Thương nghiệp B. Công nghiệp C. Thủ công nghiệp D. Nông nghiệp

Câu 5. Các công trình kiến trúc, điêu khắc ở Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của nền văn hóa nào?

- A. Ấn Độ, Trung Quốc B. Anh, Pháp
C. Hy Lạp, Rô-ma D. Ai Cập

Câu 6. Từ thế kỉ XIII dòng Phật giáo nào được truyền bá và phổ biến ở Đông Nam Á?

- A. Hòa Hảo B. Đại thừa C. Tiểu thừa D. Thừa viên

Câu 7. Đô thị cổ Pa-gan nay thuộc đất nước nào?

- A. Việt Nam B. Mianma C. Lào D. Thái Lan

Câu 8. Khu vực nào trên thế giới chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất của văn hóa Ấn Độ?

- A. Đông Nam Á B. Trung Á C. Đông Bắc Á D. Tây Á

Câu 9. Chế độ ruộng đất nổi tiếng dưới thời nhà Đường được gọi là gì?

- A. Chế độ Canh điền B. Chế độ Tịch điền
C. Chế độ Quân điền D. Chế độ lĩnh canh

Câu 10. Mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa bắt đầu xuất hiện ở Trung Quốc vào thời gian nào?

- A. Thời Tống B. Thời Thanh C. Thời Nguyên D. Thời Minh

Câu 11: Xã hội của Vương triều hồi giáo Đê-li như thế nào?

- A. Đời sống người dân được ổn định, sung túc
B. Mâu thuẫn dân tộc gay gắt làm bùng nổ các cuộc đấu tranh.
C. Vua thi hành nhiều chính sách tích cực về chính trị, xã hội và kinh tế.
D. Bị thực dân Anh xâm lược.

Câu 12. Vương triều Gúp-ta được gọi là thời kì hoàng kim của Ấn Độ vì

- A. Nhiều công trình kiến trúc kì vĩ, tinh xảo được xây dựng
B. Hoạt động thương mại trong nước được đẩy mạnh và Ấn Độ có quan hệ buôn bán với nhiều nước
C. Xã hội ổn định, đạo Phật tiếp tục phát triển mạnh
D. Kinh tế có những tiến bộ vượt bậc, đời sống của người dân ổn định, sung túc

Câu 13. Công trình kiến trúc Phật giáo Chùa Vàng thuộc quốc gia nào ngày nay?

- A. Campuchia B. Lào C. Việt Nam D. Thái Lan

Câu 14. Vương triều hồi giáo Đê-li được thành lập vào năm nào?

- A. 1206 B. 1207 C. 1208 D. 1209

***Phân môn Địa Lí**

Câu 15. Cho bảng số liệu sau:

Bảng 2. SỐ DÂN CỦA MỘT SỐ ĐÔ THỊ LỚN Ở CHÂU Á NĂM 2020					
TT	Thành Phố (Quốc gia)	Số dân (Nghìn người)	TT	Thành Phố (Quốc gia)	
1	Tô-ky-ô (Nhật Bản)	37 393	9	Trùng Khánh (Trung Quốc)	15 872
2	Đê-li (Ấn Độ)	30 291	10	I-xtan-bun(Thổ Nhĩ Kỳ)	15 190
3	Thượng Hải (Trung Quốc)	27 058	11	Côn-ca-ta (Ấn Độ)	14 850
4	Đắc-ca (Băng-là-đét)	21 006	12	Ma-ni-la (Phi-lip-pin)	13 923
5	Bắc Kinh (Trung Quốc)	20 463	13	Thiên Tân (Trung Quốc)	13 589
6	Mum-bai (Ấn Độ)	20 411	14	La-ho (Pa-ki-xtan)	12 642
7	Ô-xa-ca (Nhật Bản)	19 165	15	Ban-ga-lo (Ấn Độ)	12 327
8	Ca-ra-xi (Pa-ki-xtan)	16 094			

Quốc gia nào ở châu Á có nhiều thành phố hơn 10 triệu dân (năm 2020)?

- A. Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ B. Ấn Độ và Phi-lip-pin
C. Ấn Độ và Trung Quốc D. Trung Quốc và Nhật Bản

Câu 16. Phần hải đảo của khu vực Đông Nam Á có dạng địa hình nào là chủ yếu?

- A. Đồng bằng B. Cao nguyên C. Bồn địa D. Đồi núi

Câu 17. Nguyên nhân nào khiến khu vực Trung Á có lượng mưa rất thấp?

- A. Do ảnh hưởng của các dòng biển lạnh
B. Khu vực Trung Á không giáp biển và đại dương
C. Địa hình cao chủ yếu là núi
D. Dãy Thiên Sơn chắn gió từ biển thổi vào.

Câu 18. Bồn địa nằm ở vị trí thấp nhất ở phía nam châu Phi là

- A. Sát. B. Ca-la-ha-ri. C. Công-gô. D. Nin Thượng

Câu 19. Các cuộc xung đột quân sự ở châu Phi thường dẫn đến hậu quả nào dưới đây?

- A. Tăng số lượng người tị nạn, di cư, lan tràn bệnh dịch.
B. Suy thoái hệ sinh thái, thu hẹp diện tích đất sản xuất.
C. Kiệt quệ các nguồn tài nguyên khoáng sản.
D. Gây mất ổn định kinh tế - chính trị toàn cầu

Câu 20. Cho bảng số liệu sau:

TỈ LỆ TĂNG DÂN SỐ TỰ NHIÊN CỦA CHÂU PHI GIAI ĐOẠN 1950-2020 (%)				
Khu vực	1950-1955	1970-1975	1990-1995	2015-2020
Châu Phi	2,13	2,73	2,62	2,54

Nhận xét nào đúng về tỉ lệ tăng dân số tự nhiên của châu Phi giai đoạn 1950-2020?

- A. Mức tăng đều qua các năm
B. Giảm đều qua các năm
C. Có giai đoạn tăng có giai đoạn giảm nhưng nhìn chung mức tăng vẫn cao.
D. Giai đoạn cuối tăng cao nhất.

Câu 21. Vấn đề môi trường được các nước châu Phi quan tâm hàng đầu là

- A. lũ quét, sạt lở và mất lớp phủ thực vật.
B. khô hạn và hoang mạc hóa.
C. nạn săn bắt và buôn bán động vật hoang dã.
D. phen hóa, mặn hóa ven biển.

Câu 22. Cuộc sống của người dân châu Phi ngày càng được cải thiện nhờ vào

- A. khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên hiệu quả hơn.
B. các chương trình hỗ trợ lương thực, y tế, giáo dục.
C. sự phát triển nhanh chóng của internet và công nghệ.
D. giải quyết được các xung đột nội bộ, ổn định chính trị.

Câu 23. Đồng bằng châu thổ sông có diện tích lớn và màu mỡ nhất châu Phi là

A. châu thổ sông Nin.

B. châu thổ sông Xê-nê-gan.

C. châu thổ sông Ni-giê.

D. châu thổ sông Dăm-be-di.

Câu 24. Cho bảng số liệu sau:

Bảng 1. SỐ DÂN, MẬT ĐỘ DÂN SỐ CỦA CHÂU Á VÀ THẾ GIỚI NĂM 2020		
Châu lục	Số dân (triệu người)	Mật độ dân số (người/ km ²)
Châu Á	4 641,1	150
Thế giới	7 794,8	60

Nhận xét nào đúng về số dân, mật độ dân số của châu Á so với thế giới (năm 2020)?

A. Mật độ dân số của châu Á thấp hơn mật độ dân số thế giới

B. Mật độ dân số châu Á cao gấp 2 lần so với mật độ dân số thế giới

C. Dân số châu Á chiếm 1/3 dân số thế giới

D. Dân số châu Á chiếm hơn nửa dân số thế giới.

Câu 25. Với diện tích là 30,3 triệu km², châu Phi là châu lục

A. lớn thứ hai thế giới.

B. lớn thứ ba thế giới.

C. lớn nhất thế giới

D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 26. Nhận định nào dưới đây đúng về phạm vi lãnh thổ của châu Phi?

A. Xích đạo chạy qua chính giữa phần lãnh thổ phía bắc.

B. Diện tích lãnh thổ lớn thứ hai thế giới, sau châu Á.

C. Lãnh thổ có dạng hình khối, đường bờ biển bị chia cắt mạnh.

D. Lãnh thổ được bao bọc bởi Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

Câu 27. Đường bờ biển của châu Phi có đặc điểm nào dưới đây?

A. Bị chia cắt mạnh, nhiều cửa sông, vịnh kín.

B. Ít bị chia cắt, ít bán đảo và vịnh lớn.

C. Bị chia cắt mạnh, nhiều vịnh và bán đảo.

D. Ít bị chia cắt, ít cửa sông, nhiều bán đảo lớn.

Câu 28. Lượng mưa của châu Phi tập trung nhiều nhất ở

A. bồn địa Ca-la-ha-ri và đảo Ma-đa-ga-xca.

B. bán đảo Xô-ma-li và phía nam sơn nguyên Ê-ti-ô-pi-a.

C. phía nam dãy Át-lát và đồng bằng sông Nin.

D. ven vịnh Ghi-nê và bồn địa Công-gô.

II. Tự luận (3đ)

*** Phân môn Lịch sử**

Câu 1: (1,5 điểm) Trình bày một số nét tiêu biểu về văn hóa của Vương quốc Lào?

***Phân môn Địa lí**

Câu 2: (1,5 điểm) Phân tích đặc điểm địa hình và khoáng sản của châu Phi?

Mã đề: LS ĐL.704

I. TRẮC NGHIỆM (7đ): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

***Phân môn Lịch Sử.**

Câu 1. Các công trình kiến trúc, điêu khắc ở Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của nền văn hóa nào?

- A. Anh, Pháp
B. Ấn Độ, Trung Quốc
C. Hy Lạp, Rô-ma
D. Ai Cập

Câu 2. Từ thế kỉ XIII dòng Phật giáo nào được truyền bá và phổ biến ở Đông Nam Á?

- A. Tiểu thừa
B. Đại thừa
C. Hòa Hảo
D. Thừa viên

Câu 3. Ở các nước Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI, ngành kinh tế nào là chủ đạo?

- A. Thương nghiệp
B. Công nghiệp
C. Nông nghiệp
D. Thủ công nghiệp

Câu 4. Nơi nào là thương cảng lớn nhất khu vực Đông Nam Á thời kì từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI?

- A. Hội An
B. Campuchia
C. Óc eo
D. Ma-lắc-ca

Câu 5. Dựa trên cơ sở chữ Hán người Việt đã tạo ra loại chữ gì?

- A. Chữ La tinh
B. Chữ Phạn
C. Chữ Nôm
D. Chữ Giáp cốt

Câu 6. Công trình kiến trúc Phật giáo Chùa Vàng thuộc quốc gia nào ngày nay?

- A. Campuchia
B. Lào
C. Việt Nam
D. Thái Lan

Câu 7. Vương triều hồi giáo Đê-li được thành lập vào năm nào?

- A. 1206
B. 1207
C. 1208
D. 1209

Câu 8. Khu vực nào trên thế giới chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất của văn hóa Ấn Độ?

- A. Đông Nam Á
B. Trung Á
C. Đông Bắc Á
D. Tây Á

Câu 9. Chế độ ruộng đất nổi tiếng dưới thời nhà Đường được gọi là gì?

- A. Chế độ Canh điền
B. Chế độ Tịch điền
C. Chế độ Quân điền
D. Chế độ lĩnh canh

Câu 10. Mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa bắt đầu xuất hiện ở Trung Quốc vào thời gian nào?

- A. Thời Tống
B. Thời Thanh
C. Thời Nguyên
D. Thời Minh

Câu 11: Xã hội của Vương triều hồi giáo Đê-li như thế nào?

- A. Đời sống người dân được ổn định, sung túc
B. Mâu thuẫn dân tộc gay gắt làm bùng nổ các cuộc đấu tranh.
C. Vua thi hành nhiều chính sách tích cực về chính trị, xã hội và kinh tế.
D. Bị thực dân Anh xâm lược.

Câu 12. Đô thị cổ Pa-gan nay thuộc đất nước nào?

- A. Việt Nam
B. Mianma
C. Lào
D. Thái Lan

Câu 13. Vào thế kỉ XIII, nước nào mở rộng xuống khu vực Đông Nam Á?

- A. Mỹ
B. Thanh
C. Mông Cổ
D. Việt Nam

Câu 14. Vương triều Gúp-ta được gọi là thời kì hoàng kim của Ấn Độ vì

- A. Kinh tế có những tiến bộ vượt bậc, đời sống của người dân ổn định, sung túc
- B. Nhiều công trình kiến trúc kì vĩ, tinh xảo được xây dựng
- C. Hoạt động thương mại trong nước được đẩy mạnh và Ấn Độ có quan hệ buôn bán với nhiều nước
- D. Xã hội ổn định, đạo Phật tiếp tục phát triển mạnh

***Phân môn Địa Lí**

Câu 15. Với diện tích là 30,3 triệu km², châu Phi là châu lục

- A. lớn thứ hai thế giới.
- B. lớn thứ ba thế giới.
- C. lớn nhất thế giới
- D. nhỏ nhất thế giới.

Câu 16. Nhận định nào dưới đây đúng về phạm vi lãnh thổ của châu Phi?

- A. Xích đạo chạy qua chính giữa phần lãnh thổ phía bắc.
- B. Diện tích lãnh thổ lớn thứ hai thế giới, sau châu Á.
- C. Lãnh thổ có dạng hình khối, đường bờ biển bị chia cắt mạnh.
- D. Lãnh thổ được bao bọc bởi Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

Câu 17. Đường bờ biển của châu Phi có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Bị chia cắt mạnh, nhiều cửa sông, vịnh kín.
- B. Ít bị chia cắt, ít bán đảo và vịnh lớn.
- C. Bị chia cắt mạnh, nhiều vịnh và bán đảo.
- D. Ít bị chia cắt, ít cửa sông, nhiều bán đảo lớn.

Câu 18. Cho bảng số liệu sau:

Bảng 2. SỐ DÂN CỦA MỘT SỐ ĐÔ THỊ LỚN Ở CHÂU Á NĂM 2020					
TT	Thành Phố (Quốc gia)	Số dân (Nghìn người)	TT	Thành Phố (Quốc gia)	
1	Tô-ky-ô (Nhật Bản)	37 393	9	Trùng Khánh (Trung Quốc)	15 872
2	Đê-li (Ấn Độ)	30 291	10	I-xtan-bun(Thổ Nhĩ Kỳ)	15 190
3	Thượng Hải (Trung Quốc)	27 058	11	Côn-ca-ta (Ấn Độ)	14 850
4	Đắc -ca (Băng-la-đét)	21 006	12	Ma-ni-la (Phi-lip-pin)	13 923
5	Bắc Kinh (Trung Quốc)	20 463	13	Thiên Tân (Trung Quốc)	13 589
6	Mum-bai (Ấn Độ)	20 411	14	La-ho (Pa-ki-xtan)	12 642
7	Ô-xa-ca (Nhật Bản)	19 165	15	Ban-ga-lo (Ấn Độ)	12 327
8	Ca-ra-xi (Pa-ki-xtan)	16 094			

Quốc gia nào ở châu Á có nhiều thành phố hơn 10 triệu dân (năm 2020)?

- A. Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ
- B. Ấn Độ và Phi-lip-pin
- C. Ấn Độ và Trung Quốc
- D. Trung Quốc và Nhật Bản

Câu 19. Lượng mưa của châu Phi tập trung nhiều nhất ở

- A. bồn địa Ca-la-ha-ri và đảo Ma-đa-ga-xca.
- B. bán đảo Xô-ma-li và phía nam sơn nguyên Ê-ti-ô-pi-a.
- C. phía nam dãy Át-lát và đồng bằng sông Nin.
- D. ven vịnh Ghi-nê và bồn địa Công-gô.

Câu 20. Các cuộc xung đột quân sự ở châu Phi thường dẫn đến hậu quả nào dưới đây?

- A. Tăng số lượng người tị nạn, di cư, lan tràn bệnh dịch.
- B. Suy thoái hệ sinh thái, thu hẹp diện tích đất sản xuất.
- C. Kiệt quệ các nguồn tài nguyên khoáng sản.
- D. Gây mất ổn định kinh tế - chính trị toàn cầu

Câu 21. Cho bảng số liệu sau:

TỈ LỆ TĂNG DÂN SỐ TỰ NHIÊN CỦA CHÂU PHI GIAI ĐOẠN 1950-2020 (%)				
Khu vực	1950-1955	1970-1975	1990-1995	2015-2020
Châu Phi	2,13	2,73	2,62	2,54

Nhận xét nào đúng về tỉ lệ tăng dân số tự nhiên của châu Phi giai đoạn 1950-2020?

- A. Mức tăng đều qua các năm

- B. Giảm đều qua các năm
C. Có giai đoạn tăng có giai đoạn giảm nhưng nhìn chung mức tăng vẫn cao.
D. Giai đoạn cuối tăng cao nhất.

Câu 22. Phần hải đảo của khu vực Đông Nam Á có dạng địa hình nào là chủ yếu?

- A. Đồng bằng B. Cao nguyên C. Bồn địa D. Đồi núi

Câu 23. Nguyên nhân nào khiến khu vực Trung Á có lượng mưa rất thấp?

- A. Do ảnh hưởng của các dòng biển lạnh
B. Khu vực Trung Á không giáp biển và đại dương
C. Địa hình cao chủ yếu là núi
D. Dãy Thiên Sơn chắn gió từ biển thổi vào.

Câu 24. Bồn địa nằm ở vị trí thấp nhất ở phía nam châu Phi là

- A. Sát. B. Ca-la-ha-ri. C. Công-gô. D. Nin Thượng

Câu 25. Vấn đề môi trường được các nước châu Phi quan tâm hàng đầu là

- A. lũ quét, sạt lở và mất lớp phủ thực vật.
B. khô hạn và hoang mạc hóa.
C. nạn săn bắt và buôn bán động vật hoang dã.
D. phen hóa, mặn hóa ven biển.

Câu 26. Cuộc sống của người dân châu Phi ngày càng được cải thiện nhờ vào

- A. khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên hiệu quả hơn.
B. các chương trình hỗ trợ lương thực, y tế, giáo dục.
C. sự phát triển nhanh chóng của internet và công nghệ.
D. giải quyết được các xung đột nội bộ, ổn định chính trị.

Câu 27. Đồng bằng châu thổ sông có diện tích lớn và màu mỡ nhất châu Phi là

- A. châu thổ sông Nin. B. châu thổ sông Xê-nê-gan.
C. châu thổ sông Ni-giê. D. châu thổ sông Dăm-be-di.

Câu 28. Cho bảng số liệu sau:

Bảng 1. SỐ DÂN, MẬT ĐỘ DÂN SỐ CỦA CHÂU Á VÀ THẾ GIỚI NĂM 2020		
Châu lục	Số dân (triệu người)	Mật độ dân số (người/ km ²)
Châu Á	4 641,1	150
Thế giới	7 794,8	60

Nhận xét nào đúng về số dân, mật độ dân số của châu Á so với thế giới (năm 2020)?

- A. Mật độ dân số của châu Á thấp hơn mật độ dân số thế giới
B. Mật độ dân số châu Á cao gấp 2 lần so với mật độ dân số thế giới
C. Dân số châu Á chiếm 1/3 dân số thế giới
D. Dân số châu Á chiếm hơn nửa dân số thế giới.

II. Tự luận (3đ)

***Phân môn Lịch sử**

Câu 1: (1,5 điểm) Hãy trình bày số nét tiêu biểu về văn hóa của Vương quốc Cam-pu-chia?

***Phân môn Địa Lí**

Câu 2. (1,5 điểm) Chứng minh các môi trường tự nhiên châu Phi phân bố đối xứng qua Xích Đạo?

Mã đề: 701

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

- Câu 1.** Bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?
A. Rừng sản xuất. B. Rừng đặc dụng.
C. Rừng phòng hộ. D. Rừng đầu nguồn.
- Câu 2.** Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?
A. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
B. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
C. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm.
D. Nhanh gọn, cẩn thận.
- Câu 3.** Nội dung nào sau đây là một trong những yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt:
A. Thu hoạch càng muộn càng tốt. B. Thu hoạch khi có nhu cầu sử dụng.
C. Thu hoạch đúng thời điểm. D. Thu hoạch càng sớm càng tốt.
- Câu 4.** Câu nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?
A. Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: Bàn gỗ, cửa gỗ.
B. Rừng cung cấp khí oxy, thu khí cacbonic.
C. Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.
D. Rừng là nơi ở của động vật.
- Câu 5.** Phần lỏng của đất trồng giúp:
A. cung cấp chất dinh dưỡng cho cây. B. giúp cây đứng vững.
C. cung cấp oxygen cho cây. D. cung cấp nước cho cây.
- Câu 6.** Một trong những ưu điểm của biện pháp thủ công trong phòng trừ sâu hại cây trồng là:
A. Hiệu quả nhanh kể cả khi sâu đã phát triển mạnh.
B. Tiết kiệm công lao động.
C. Có tác dụng lâu dài.
D. Đơn giản, dễ thực hiện.
- Câu 7.** Việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây?
A. Làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ cây phát triển.
B. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại.
C. Kích thích sự phát triển của cỏ dại.
D. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng.
- Câu 8.** Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng:
A. Giúp tiết kiệm phân bón và thuốc trừ sâu.
B. Giúp tiết kiệm công lao động.
C. Giúp nâng cao chất lượng các sản phẩm của rừng.
D. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.
- Câu 9.** Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?
A. Mùa đông và mùa xuân. B. Mùa hè và mùa thu.
C. Mùa xuân và mùa thu. D. Mùa đông và mùa hè.
- Câu 10.** Để bảo vệ rừng, chúng ta **không** nên làm việc:
A. Bảo vệ rừng đầu nguồn. B. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt.
C. Chăm sóc rừng thường xuyên. D. Tích cực trồng rừng.

- Câu 11.** Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm:
- mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.
 - mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.
 - mang các đặc điểm giống với cây mẹ.
 - mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.
- Câu 12.** Máy gặt được sử dụng để thu hoạch sản phẩm nào sau đây?
- Lạc
 - Cà phê
 - Lúa
 - Chè
- Câu 13.** Vun xới giúp:
- hạn chế nơi trú ẩn của sâu.
 - tạo điều kiện cây sinh trưởng, phát triển.
 - giảm sự cạnh tranh dinh dưỡng.
 - hạn chế nơi trú ẩn của bệnh.
- Câu 14.** Sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng phục vụ con người?
- Vỏ, thuốc được làm từ gỗ.
 - Thuốc, bút được làm từ kim loại.
 - Túi sách, giấy dép được làm từ da bò nhập khẩu.
 - Lược được làm từ nhựa.
- Câu 15.** Một trong những công việc thường làm ngay sau khi trồng cây con là:
- Đào hố trồng cây.
 - Làm cỏ dại.
 - Bón phân cho cây.
 - Tưới nước đầy đủ.
- Câu 16.** Phương pháp nhỏ **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?
- Su hào.
 - Cà rốt.
 - Lạc.
 - Nhãn.
- Câu 17.** Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa:
- bảo vệ môi trường.
 - hạn chế nguồn sâu bệnh.
 - thuận lợi cho việc chăm sóc.
 - giúp cây nhanh lớn.
- Câu 18.** Có các cách bón phân nào?
- Rắc đều lên mặt luống, theo hàng, theo hốc.
 - Rắc đều lên mặt luống, bón lên lá.
 - Theo hàng, theo hốc.
 - Theo hốc, bón trên lá.
- Câu 19.** Giâm cành là phương pháp:
- Nhân giống vô tính.
 - Nhân giống vô tính và hữu tính.
 - Nuôi cấy mô.
 - Nhân giống hữu tính.
- Câu 20.** Phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu điểm:
- ảnh hưởng sức khoẻ vật nuôi, con người, hệ sinh thái.
 - tốn nhiều công lao động, diệt triệt để sâu bệnh hại.
 - gây ô nhiễm môi trường, diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng.
 - diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng, triệt để và ít tốn công lao động.
- Câu 21.** Cày đất có tác dụng gì?
- Làm đất tơi, xốp.
 - Giúp đất thoáng khí, chống ngập.
 - Chôn vùi cỏ dại, làm nhỏ đất.
 - Làm đất tơi, xốp thoáng khí, chôn vùi cỏ dại.
- Câu 22.** Thời vụ trồng rừng thích hợp nhất là khi thời tiết như thế nào?
- Thời tiết lạnh và mưa.
 - Thời tiết nóng và có mưa rào.
 - Thời tiết ẩm, độ ẩm vừa phải, đủ nước tưới.
 - Thời tiết ẩm và nóng.
- Câu 23.** Cây nào sau đây thuộc nhóm cây gia vị?
- Cây tiêu.
 - Cây ngô.
 - Cây su hào.
 - Cây vải thiều.

Câu 24. Tiêu chuẩn chọn cành giâm là:

- A. cành non hoặc bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- B. cành bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- C. cành non, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- D. cành già, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

Câu 25. Trong kỹ thuật giâm cành, việc cắt bớt phần lá của cành giâm nhằm mục đích:

- A. giúp cây tăng khả năng quang hợp.
- B. kích thích cành giâm hình thành lá mới.
- C. kích thích cành giâm nhanh ra rễ.
- D. giảm sự thoát hơi nước của cành giâm.

Câu 26. Con người thường thu hoạch nhãn, vải, chôm chôm bằng phương pháp

- A. Hái.
- B. Đào.
- C. Nhổ.
- D. Đập.

Câu 27. Cây nào sau đây thuộc nhóm cây ăn quả?

- A. Cây ngô.
- B. Cây tiêu.
- C. Cây su hào.
- D. Cây vải thiều.

Câu 28. Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những vai trò của rừng:

- A. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.
- B. Điều hòa không khí.
- C. Là nơi sống của động, thực vật rừng.
- D. Cung cấp gỗ cho con người.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Em hãy nêu vai trò của rừng phòng hộ và rừng sản xuất ?

Câu 2 (2 điểm): Em hãy nêu tên, nội dung, mục đích của các công việc chăm sóc cây rừng?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 702

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

- Câu 1.** Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm:
- A. mang các đặc điểm giống với cây mẹ.
 - B. mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.
 - C. mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.
 - D. mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.
- Câu 2.** Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?
- A. Mùa đông và mùa xuân.
 - B. Mùa đông và mùa hè.
 - C. Mùa xuân và mùa thu.
 - D. Mùa hè và mùa thu.
- Câu 3.** Một trong những công việc thường làm ngay sau khi trồng cây con là:
- A. Tưới nước đầy đủ.
 - B. Bón phân cho cây.
 - C. Làm cỏ dại.
 - D. Đào hố trồng cây.
- Câu 4.** Có các cách bón phân nào?
- A. Rắc đều lên mặt luống, theo hàng, theo hốc.
 - B. Theo hốc, bón trên lá.
 - C. Rắc đều lên mặt luống, bón lên lá.
 - D. Theo hàng, theo hốc.
- Câu 5.** Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những vai trò của rừng:
- A. Cung cấp gỗ cho con người.
 - B. Là nơi sống của động, thực vật rừng.
 - C. Điều hòa không khí.
 - D. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.
- Câu 6.** Phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu điểm:
- A. gây ô nhiễm môi trường, diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng.
 - B. tốn nhiều công lao động, diệt triệt để sâu bệnh hại.
 - C. diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng, triệt để và ít tốn công lao động.
 - D. ảnh hưởng sức khoẻ vật nuôi, con người, hệ sinh thái.
- Câu 7.** Việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây?
- A. Kích thích sự phát triển của cỏ dại.
 - B. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại.
 - C. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng.
 - D. Làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ cây phát triển.
- Câu 8.** Cây nào sau đây thuộc nhóm cây ăn quả?
- A. Cây vải thiều.
 - B. Cây ngô.
 - C. Cây tiêu.
 - D. Cây su hào.
- Câu 9.** Con người thường thu hoạch nhãn, vải, chôm chôm bằng phương pháp
- A. Nhổ.
 - B. Hái.
 - C. Đào.
 - D. Đập.
- Câu 10.** Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?
- A. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
 - B. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
 - C. Nhanh gọn, cẩn thận.
 - D. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm.

- Câu 11.** Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa:
- A. giúp cây nhanh lớn.
 - B. hạn chế nguồn sâu bệnh.
 - C. thuận lợi cho việc chăm sóc.
 - D. bảo vệ môi trường.
- Câu 12.** Cày đất có tác dụng gì?
- A. Làm đất tơi, xốp thoáng khí, chôn vùi cỏ dại.
 - B. Chôn vùi cỏ dại, làm nhỏ đất.
 - C. Làm đất tơi, xốp.
 - D. Giúp đất thoáng khí, chống ngập.
- Câu 13.** Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng:
- A. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.
 - B. Giúp nâng cao chất lượng các sản phẩm của rừng.
 - C. Giúp tiết kiệm công lao động.
 - D. Giúp tiết kiệm phân bón và thuốc trừ sâu.
- Câu 14.** Câu nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?
- A. Rừng cung cấp khí oxy, thu khí cacbonic.
 - B. Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.
 - C. Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: Bàn gỗ, cửa gỗ.
 - D. Rừng là nơi ở của động vật.
- Câu 15.** Nội dung nào sau đây là một trong những yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt:
- A. Thu hoạch càng muộn càng tốt.
 - B. Thu hoạch đúng thời điểm.
 - C. Thu hoạch càng sớm càng tốt.
 - D. Thu hoạch khi có nhu cầu sử dụng.
- Câu 16.** Cây nào sau đây thuộc nhóm cây gia vị?
- A. Cây tiêu.
 - B. Cây su hào.
 - C. Cây ngô.
 - D. Cây vải thiều.
- Câu 17.** Thời vụ trồng rừng thích hợp nhất là khi thời tiết như thế nào?
- A. Thời tiết ẩm và nóng.
 - B. Thời tiết lạnh và mưa.
 - C. Thời tiết nóng và có mưa rào.
 - D. Thời tiết ẩm, độ ẩm vừa phải, đủ nước tưới.
- Câu 18.** Trong kĩ thuật giâm cành, việc cắt bớt phần lá của cành giâm nhằm mục đích:
- A. kích thích cành giâm hình thành lá mới.
 - B. kích thích cành giâm nhanh ra rễ.
 - C. giúp cây tăng khả năng quang hợp.
 - D. giảm sự thoát hơi nước của cành giâm.
- Câu 19.** Vun xới giúp:
- A. tạo điều kiện cây sinh trưởng, phát triển.
 - B. giảm sự cạnh tranh dinh dưỡng.
 - C. hạn chế nơi trú ẩn của bệnh.
 - D. hạn chế nơi trú ẩn của sâu.
- Câu 20.** Để bảo vệ rừng, chúng ta **không** nên làm việc:
- A. Bảo vệ rừng đầu nguồn.
 - B. Chăm sóc rừng thường xuyên.
 - C. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt.
 - D. Tích cực trồng rừng.
- Câu 21.** Sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng phục vụ con người?
- A. Thuốc, bút được làm từ kim loại.
 - B. Lược được làm từ nhựa.
 - C. Túi sách, giấy dếp được làm từ da bò nhập khẩu.
 - D. Vở, thuốc được làm từ gỗ.
- Câu 22.** Bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?
- A. Rừng sản xuất.
 - B. Rừng đặc dụng.
 - C. Rừng đầu nguồn.
 - D. Rừng phòng hộ.
- Câu 23.** Phần lỏng của đất trồng giúp:
- A. giúp cây đứng vững.
 - B. cung cấp chất dinh dưỡng cho cây.
 - C. cung cấp nước cho cây.
 - D. cung cấp oxygen cho cây.

Câu 24. Một trong những ưu điểm của biện pháp thủ công trong phòng trừ sâu hại cây trồng là:

- A. Hiệu quả nhanh kể cả khi sâu đã phát triển mạnh.
- B. Đơn giản, dễ thực hiện.
- C. Có tác dụng lâu dài.
- D. Tiết kiệm công lao động.

Câu 25. Máy gặt được sử dụng để thu hoạch sản phẩm nào sau đây?

- A. Cà phê
- B. Lúa
- C. Chè
- D. Lạc

Câu 26. Tiêu chuẩn chọn cành giâm là:

- A. cành non, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- B. cành già, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- C. cành bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- D. cành non hoặc bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

Câu 27. Phương pháp nhổ **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?

- A. Cà rốt.
- B. Su hào.
- C. Lạc.
- D. Nhãn.

Câu 28. Giâm cành là phương pháp:

- A. Nhân giống vô tính.
- B. Nhân giống hữu tính.
- C. Nuôi cấy mô.
- D. Nhân giống vô tính và hữu tính.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Em hãy nêu vai trò của rừng sản xuất và rừng đặc dụng ?

Câu 2 (2 điểm): Em hãy nêu tên, nội dung, mục đích của các công việc chăm sóc cây rừng?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 703

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

- Câu 1.** Trong kỹ thuật giâm cành, việc cắt bớt phần lá của cành giâm nhằm mục đích:
- A. giúp cây tăng khả năng quang hợp.
 - B. kích thích cành giâm hình thành lá mới.
 - C. giảm sự thoát hơi nước của cành giâm.
 - D. kích thích cành giâm nhanh ra rễ.
- Câu 2.** Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?
- A. Mùa đông và mùa hè.
 - B. Mùa xuân và mùa thu.
 - C. Mùa hè và mùa thu.
 - D. Mùa đông và mùa xuân.
- Câu 3.** Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng:
- A. Giúp tiết kiệm phân bón và thuốc trừ sâu.
 - B. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.
 - C. Giúp tiết kiệm công lao động.
 - D. Giúp nâng cao chất lượng các sản phẩm của rừng.
- Câu 4.** Con người thường thu hoạch nhãn, vải, chôm chôm bằng phương pháp
- A. Đào.
 - B. Hái.
 - C. Đập.
 - D. Nhổ.
- Câu 5.** Nội dung nào sau đây là một trong những yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt:
- A. Thu hoạch càng sớm càng tốt.
 - B. Thu hoạch càng muộn càng tốt.
 - C. Thu hoạch khi có nhu cầu sử dụng.
 - D. Thu hoạch đúng thời điểm.
- Câu 6.** Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm:
- A. mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.
 - B. mang các đặc điểm giống với cây mẹ.
 - C. mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.
 - D. mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.
- Câu 7.** Phần lỏng của đất trồng giúp:
- A. cung cấp oxygen cho cây.
 - B. cung cấp chất dinh dưỡng cho cây.
 - C. cung cấp nước cho cây.
 - D. giúp cây đứng vững.
- Câu 8.** Vun xới giúp:
- A. hạn chế nơi trú ẩn của sâu.
 - B. tạo điều kiện cây sinh trưởng, phát triển.
 - C. hạn chế nơi trú ẩn của bệnh.
 - D. giảm sự cạnh tranh dinh dưỡng.
- Câu 9.** Để bảo vệ rừng, chúng ta **không** nên làm việc:
- A. Bảo vệ rừng đầu nguồn.
 - B. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt.
 - C. Tích cực trồng rừng.
 - D. Chăm sóc rừng thường xuyên.
- Câu 10.** Có các cách bón phân nào?
- A. Theo hốc, bón trên lá.
 - B. Rắc đều lên mặt luống, theo hàng, theo hốc.
 - C. Rắc đều lên mặt luống, bón lên lá.
 - D. Theo hàng, theo hốc.
- Câu 11.** Máy gặt được sử dụng để thu hoạch sản phẩm nào sau đây?
- A. Cà phê
 - B. Chè
 - C. Lạc
 - D. Lúa

- Câu 12.** Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những vai trò của rừng:
- A. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.
 - B. Là nơi sống của động, thực vật rừng.
 - C. Cung cấp gỗ cho con người.
 - D. Điều hòa không khí.
- Câu 13.** Giâm cành là phương pháp:
- A. Nhân giống vô tính.
 - B. Nhân giống hữu tính.
 - C. Nhân giống vô tính và hữu tính.
 - D. Nuôi cấy mô.
- Câu 14.** Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?
- A. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
 - B. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm.
 - C. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
 - D. Nhanh gọn, cẩn thận.
- Câu 15.** Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa:
- A. hạn chế nguồn sâu bệnh.
 - B. thuận lợi cho việc chăm sóc.
 - C. bảo vệ môi trường.
 - D. giúp cây nhanh lớn.
- Câu 16.** Một trong những công việc thường làm ngay sau khi trồng cây con là:
- A. Tưới nước đầy đủ.
 - B. Đào hố trồng cây.
 - C. Bón phân cho cây.
 - D. Làm cỏ dại.
- Câu 17.** Tiêu chuẩn chọn cành giâm là:
- A. cành già, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
 - B. cành non, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
 - C. cành bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
 - D. cành non hoặc bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.
- Câu 18.** Phương pháp nhổ **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?
- A. Lạc.
 - B. Su hào.
 - C. Nhãn.
 - D. Cà rốt.
- Câu 19.** Câu nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?
- A. Rừng cung cấp khí oxy, thu khí cacbonic.
 - B. Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: Bàn gỗ, cửa gỗ.
 - C. Rừng là nơi ở của động vật.
 - D. Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.
- Câu 20.** Sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng phục vụ con người?
- A. Vở, thước được làm từ gỗ.
 - B. Túi sách, giấy dép được làm từ da bò nhập khẩu.
 - C. Thước, bút được làm từ kim loại.
 - D. Lược được làm từ nhựa.
- Câu 21.** Cày đất có tác dụng gì?
- A. Làm đất tơi, xốp.
 - B. Chôn vùi cỏ dại, làm nhỏ đất.
 - C. Giúp đất thoáng khí, chống ngập.
 - D. Làm đất tơi, xốp thoáng khí, chôn vùi cỏ dại.
- Câu 22.** Một trong những ưu điểm của biện pháp thủ công trong phòng trừ sâu hại cây trồng là:
- A. Tiết kiệm công lao động.
 - B. Có tác dụng lâu dài.
 - C. Đơn giản, dễ thực hiện.
 - D. Hiệu quả nhanh kể cả khi sâu đã phát triển mạnh.
- Câu 23.** Cây nào sau đây thuộc nhóm cây gia vị?
- A. Cây su hào.
 - B. Cây vải thiều.
 - C. Cây ngô.
 - D. Cây tiêu.
- Câu 24.** Thời vụ trồng rừng thích hợp nhất là khi thời tiết như thế nào?
- A. Thời tiết ẩm, độ ẩm vừa phải, đủ nước tưới.
 - B. Thời tiết nóng và có mưa rào.

C. Thời tiết lạnh và mưa.

D. Thời tiết ẩm và nóng.

Câu 25. Cây nào sau đây thuộc nhóm cây ăn quả?

A. Cây ngô.

B. Cây tiêu.

C. Cây vải thiều.

D. Cây su hào.

Câu 26. Phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu điểm:

A. ảnh hưởng sức khoẻ vật nuôi, con người, hệ sinh thái.

B. tốn nhiều công lao động, diệt triệt để sâu bệnh hại.

C. gây ô nhiễm môi trường, diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng.

D. diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng, triệt để và ít tốn công lao động.

Câu 27. Việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây?

A. Làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ cây phát triển.

B. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng.

C. Kích thích sự phát triển của cỏ dại.

D. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại.

Câu 28. Bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?

A. Rừng đầu nguồn.

B. Rừng đặc dụng.

C. Rừng phòng hộ.

D. Rừng sản xuất.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Rừng là gì ? Rừng có vai trò như thế nào đối với môi trường và đời sống con người? Ở nước ta có những loại rừng phổ biến nào?

Câu 2 (2 điểm): Em hãy nêu tên, nội dung, mục đích của các công việc chăm sóc cây rừng?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 704

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

- Câu 1.** Một trong những ưu điểm của biện pháp thủ công trong phòng trừ sâu hại cây trồng là:
- A. Hiệu quả nhanh kể cả khi sâu đã phát triển mạnh.
 - B. Tiết kiệm công lao động.
 - C. Có tác dụng lâu dài.
 - D. Đơn giản, dễ thực hiện.
- Câu 2.** Sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng phục vụ con người?
- A. Vở, thước được làm từ gỗ.
 - B. Túi sách, giày dép được làm từ da bò nhập khẩu.
 - C. Thước, bút được làm từ kim loại.
 - D. Lược được làm từ nhựa.
- Câu 3.** Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?
- A. Mùa đông và mùa hè.
 - B. Mùa hè và mùa thu.
 - C. Mùa xuân và mùa thu.
 - D. Mùa đông và mùa xuân.
- Câu 4.** Phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu điểm:
- A. ảnh hưởng sức khoẻ vật nuôi, con người, hệ sinh thái.
 - B. diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng, triệt để và ít tốn công lao động.
 - C. gây ô nhiễm môi trường, diệt trừ sâu bệnh nhanh chóng.
 - D. tốn nhiều công lao động, diệt triệt để sâu bệnh hại.
- Câu 5.** Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt?
- A. Thu hoạch hết sản phẩm cùng một thời điểm.
 - B. Áp dụng phương pháp thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
 - C. Sử dụng dụng cụ thu hoạch phù hợp đối với từng loại cây trồng.
 - D. Nhanh gọn, cẩn thận.
- Câu 6.** Việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây?
- A. Làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ cây phát triển.
 - B. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại.
 - C. Kích thích sự phát triển của cỏ dại.
 - D. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng.
- Câu 7.** Bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?
- A. Rừng sản xuất.
 - B. Rừng đầu nguồn.
 - C. Rừng đặc dụng.
 - D. Rừng phòng hộ.
- Câu 8.** Có các cách bón phân nào?
- A. Rắc đều lên mặt luống, bón lên lá.
 - B. Theo hốc, bón trên lá.
 - C. Theo hàng, theo hốc.
 - D. Rắc đều lên mặt luống, theo hàng, theo hốc.
- Câu 9.** Cây nào sau đây thuộc nhóm cây gia vị?
- A. Cây vải thiều.
 - B. Cây su hào.
 - C. Cây ngô.
 - D. Cây tiêu.
- Câu 10.** Trong kĩ thuật giâm cành, việc cắt bớt phần lá của cành giâm nhằm mục đích:
- A. giúp cây tăng khả năng quang hợp.
 - B. kích thích cành giâm nhanh ra rễ.
 - C. kích thích cành giâm hình thành lá mới.

D. giảm sự thoát hơi nước của cành giâm.

Câu 11. Nội dung nào sau đây là một trong những yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt:

A. Thu hoạch đúng thời điểm.

B. Thu hoạch khi có nhu cầu sử dụng.

C. Thu hoạch càng muộn càng tốt.

D. Thu hoạch càng sớm càng tốt.

Câu 12. Để bảo vệ rừng, chúng ta **không** nên làm việc:

A. Chăm sóc rừng thường xuyên.

B. Tích cực trồng rừng.

C. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt.

D. Bảo vệ rừng đầu nguồn.

Câu 13. Con người thường thu hoạch nhãn, vải, chôm chôm bằng phương pháp

A. Đập.

B. Hái.

C. Nhổ.

D. Đào.

Câu 14. Thời vụ trồng rừng thích hợp nhất là khi thời tiết như thế nào?

A. Thời tiết nóng và có mưa rào.

B. Thời tiết lạnh và mưa.

C. Thời tiết ẩm và nóng.

D. Thời tiết ẩm, độ ẩm vừa phải, đủ nước tưới.

Câu 15. Phương pháp nhổ **không** áp dụng với cây trồng nào sau đây?

A. Cà rốt.

B. Su hào.

C. Lạc.

D. Nhãn.

Câu 16. Máy gặt được sử dụng để thu hoạch sản phẩm nào sau đây?

A. Lạc

B. Lúa

C. Cà phê

D. Chè

Câu 17. Cây nào sau đây thuộc nhóm cây ăn quả?

A. Cây su hào.

B. Cây vải thiều.

C. Cây tiêu.

D. Cây ngô.

Câu 18. Tiêu chuẩn chọn cành giâm là:

A. cành non hoặc bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

B. cành bánh tẻ, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

C. cành già, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

D. cành non, khỏe mạnh, không bị sâu, bệnh.

Câu 19. Câu nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?

A. Rừng là nơi ở của động vật.

B. Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: Bàn gỗ, cửa gỗ.

C. Rừng cung cấp khí oxy, thu khí cacbonic.

D. Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.

Câu 20. Giâm cành là phương pháp:

A. Nuôi cây mô.

B. Nhân giống hữu tính.

C. Nhân giống vô tính.

D. Nhân giống vô tính và hữu tính.

Câu 21. Một trong những công việc thường làm ngay sau khi trồng cây con là:

A. Tưới nước đầy đủ.

B. Làm cỏ dại.

C. Bón phân cho cây.

D. Đào hố trồng cây.

Câu 22. Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những vai trò của rừng:

A. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.

B. Điều hòa không khí.

C. Cung cấp gỗ cho con người.

D. Là nơi sống của động, thực vật rừng.

Câu 23. Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa:

A. thuận lợi cho việc chăm sóc.

B. hạn chế nguồn sâu bệnh.

C. giúp cây nhanh lớn.

D. bảo vệ môi trường.

Câu 24. Cày đất có tác dụng gì?

A. Giúp đất thoáng khí, chống ngập.

B. Làm đất tơi, xốp thoáng khí, chôn vùi cỏ dại.

C. Làm đất tơi, xốp.

D. Chôn vùi cỏ dại, làm nhỏ đất.

Câu 25. Phần lỏng của đất trồng giúp:

A. cung cấp chất dinh dưỡng cho cây.

B. cung cấp oxygen cho cây.

C. cung cấp nước cho cây.

D. giúp cây đứng vững.

Câu 26. Vun xới giúp:

A. hạn chế nơi trú ẩn của sâu.

B. hạn chế nơi trú ẩn của bệnh.

C. giảm sự cạnh tranh dinh dưỡng.

D. tạo điều kiện cây sinh trưởng, phát triển.

Câu 27. Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng:

A. Giúp tiết kiệm phân bón và thuốc trừ sâu.

B. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.

C. Giúp nâng cao chất lượng các sản phẩm của rừng.

D. Giúp tiết kiệm công lao động.

Câu 28. Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm:

A. mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.

B. mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.

C. mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.

D. mang các đặc điểm giống với cây mẹ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Em hãy nêu vai trò của rừng phòng hộ và rừng sản xuất ?

Câu 2 (2 điểm): Em hãy nêu tên, nội dung, mục đích của các công việc chăm sóc cây rừng?

----- **HẾT** -----

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong lao động và cuộc sống hằng ngày như thế nào?

- A. Luôn cố gắng, kiên trì để hoàn thành mọi công việc đã nhận.
- B. Chỉ làm những việc nhẹ nhàng khi có thời gian.
- C. Làm những công việc hơi nặng nhọc, vất vả một chút.
- D. Thường xuyên tham gia tập thể dục giữa giờ.

Câu 2. Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em đã giải tỏa cảm xúc đó bằng cách nào?

- A. Hít thở sâu hoặc đi dạo.
- B. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.
- C. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cần giải tỏa.
- D. Đập phá đồ đạc xung quanh.

Câu 3. Em đã kiểm soát việc chi tiêu và tiết kiệm tiền như thế nào?

- A. Em chưa biết cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.
- B. Lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân.
- C. Không cần tiết kiệm vì bố mẹ có thu nhập cao.
- D. Gặp những thứ mình thích, nếu có tiền là em mua luôn, không cần cân nhắc.

Câu 4. Khi chứng kiến hành động bạo lực hoặc xâm hại cơ thể, em cần làm gì?

- A. Không nên xen vào chuyện người khác.
- B. Quay video clip để tố cáo hành động đó trên mạng.
- C. Báo ngay sự việc với người có trách nhiệm (thầy cô, cảnh sát, bảo vệ,...).
- D. Gọi ngay đến số 115.

Câu 5. Việc làm nào sau đây thể hiện rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ khi ở trường?

- A. Ăn quà vặt xả rác ra lớp.
- B. Vệ sinh lớp học hàng ngày.
- C. Uống nước làm đổ ra lớp nhưng không lau.
- D. Thùng rác và chổi vứt bừa bãi.

Câu 6. Trường THCS Ngọc Lâm có tổng số lượng lớp đang học hiện nay là bao nhiêu?

- A. 27.
- B. 28.
- C. 25.
- D. 26.

Câu 7. Em sẽ làm gì nếu được giao một bài tập/dự án trong học tập thuộc vào điểm yếu của mình:

- A. Thử tiếp cận đề bài/ đề tài của dự án theo nhiều cách khác mà trước đây chưa từng thử qua, cố gắng tìm cách để cải thiện tốt nhất hiệu quả làm bài.
- B. Xin cô giáo/ thầy giáo đổi cho mình một đề bài/ dự án khác đúng theo sở trường của bản thân.
- C. Tìm cách tránh né bài tập/ dự án hoặc đẩy sang cho bạn khác trong nhóm, trong lớp làm.
- D. Nhờ các bạn làm hộ bài tập/ dự án đó.

Câu 8. Câu ca dao, tục ngữ nào dưới đây nói về lợi ích của sự gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ?

- A. Ăn trông nời, ngồi trông hướng.
- B. Thua keo này bày keo khác.
- C. Càn cù bù thông minh.
- D. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.

Câu 9. Khi có một người bạn mới quen qua mạng xã hội ngỏ ý cho em một số tiền lớn để làm một việc trái với nội quy nhà trường và quy định của pháp luật, em sẽ làm gì?

- A. Từ chối ngay và cắt đứt liên hệ với người này. Cảnh báo với các bạn khác trong lớp, trong trường về người bạn này, cách thức tiếp cận của người bạn này để các bạn khác đề phòng. Tìm cách báo cho ba mẹ, thầy cô hoặc cơ quan công an để được giúp đỡ.

B. Nhận lời làm một lần duy nhất để có được số tiền, sau đó không làm nữa và cắt đứt liên lạc với người này.

C. Không nhận lời nhưng giới thiệu cho một bạn khác trong lớp làm để kiếm tiền.

D. Suy nghĩ về lời đề nghị và chưa vội từ chối, vì có thể nhận lời sau.

Câu 10. Nếu em vô tình phát hiện một bạn nữ trong lớp bị một anh lớp trên quấy rối (điện thoại, nhắn tin gạ gẫm, đe dọa, đòi bạn nữ trên đường đi học về để chọc ghẹo...), em sẽ làm gì?

A. Tìm cách báo cho thầy cô hoặc phụ huynh để can thiệp.

B. Né tránh, coi như chưa từng biết việc này để giữ an toàn cho bản thân.

C. Tìm cách xa lánh bạn nữ để tránh việc bị quấy rối cùng.

D. Động viên bạn nữ không nên sợ hãi dẫn đến giấu diếm việc bị quấy rối, nhanh chóng báo với ba mẹ, thầy cô về mức độ bị quấy rối để được giúp đỡ.

Câu 11. Để góc học tập luôn gọn gàng, sạch sẽ em cần làm gì?

A. Để vật dụng khắp mọi nơi để dễ dàng lấy bất cứ lúc nào.

B. Khi nào ba mẹ kiểm tra hoặc có khách đến nhà thì mới dọn dẹp cho ngăn nắp, sạch sẽ.

C. Để những vật dùng hay được dùng ở vị trí dễ nhìn thấy, dễ lấy. Còn những thứ ít được dùng có thể sắp xếp ở vị trí nào cũng được.

D. Thường xuyên sắp xếp sách vở, đồ dùng cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, đúng chỗ quy định.

Câu 12. Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em sẽ làm gì?

A. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm.

B. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.

C. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân để vượt qua khó khăn.

D. Nhờ bố mẹ tìm cách khắc phục nguyên nhân đó.

Câu 13. Bạn A là một học sinh mới chuyển trường đến lớp 7C nên còn rất rụt rè và nhút nhát. Em sẽ giúp bạn A như thế nào để bạn tự tin hòa nhập với lớp hơn?

A. Chê bai bạn, kể xấu bạn.

B. Quan tâm, rủ bạn tham gia các hoạt động của lớp.

C. Lôi kéo bạn khác cùng trêu bạn.

D. Mặc kệ bạn, không quan tâm.

Câu 14. Nếu nhận được một đơn hàng đồ ăn, thức uống không rõ từ người nào gửi đến trường cho mình em sẽ làm gì?

A. Nhận đồ ăn, thức uống nhưng không dùng ở trường mà mang về nhà để dùng.

B. Nhận đồ ăn, thức uống nhưng không dùng mà mời các bạn khác trong lớp dùng.

C. Tuyệt đối không nhận đồ ăn, thức uống này và có thể báo cho thầy cô về những điều bất thường.

D. Vui vẻ nhận và chia sẻ đồ ăn, thức uống cho các bạn khác trong lớp.

Câu 15. Khi có người đóng góp ý kiến về điểm yếu của mình, cách cư xử đúng là?

A. Tự ái trước lời góp ý thiện chí của họ.

B. Trở nên tức giận.

C. Cho rằng họ là người xấu.

D. Lắng nghe để tự thay đổi.

Câu 16. Khi một bạn trong lớp em không hiểu vô tình hay cố ý làm hỏng compa mà em yêu thích nhất, em sẽ xử lý như thế nào?

A. Bực tức ra mặt, quát to vào mặt bạn cho hả giận.

B. Kể cho các bạn khác nghe về việc bạn làm hỏng hộp bút của em với thái độ hằn học, bực dọc.

C. Ngay lập tức đòi bạn phải sửa hoặc đền lại cho mình hộp bút khác.

D. Hỏi lý do vì sao bạn lại làm như vậy và nhẹ nhàng nói cho bạn này biết suy nghĩ của bản thân lúc này. Có thể đi dạo, hít thở sâu để giải tỏa cảm xúc tiêu cực lúc đó.

Câu 17. Đầu là điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống?

A. Ngại giao tiếp.

B. Có kỹ năng thuyết trình.

C. Thành thạo công nghệ thông tin.

D. Có tính kỷ luật cao.

Câu 18. Khi biết điểm yếu của một bạn trong lớp, em sẽ làm gì?

A. Em sẽ tránh né, không chơi với bạn và chỉ chơi với những bạn có nhiều điểm mạnh.

B. Tìm và nhờ, hoặc giao cho bạn những việc liên quan đến điểm yếu này.

C. Động viên, giúp đỡ bạn không tự ti, không né tránh mà từng bước khắc phục điểm yếu của bản thân.

D. Chế giễu, đùa cợt điểm yếu của bạn trước các bạn khác.

Câu 19. Những nguy hiểm tiềm ẩn khi sử dụng mạng xã hội là:

A. Lộ thông tin cá nhân; lừa đảo; vu khống, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm.

B. Lộ thông tin cá nhân.

C. Vu khống, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm.

D. Lừa đảo.

Câu 20. Chỉ ra đâu là ảnh hưởng tốt của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ đến học tập và cuộc sống.

A. Mất thời gian cho việc tìm kiếm đồ đạc, ảnh hưởng đến thời gian làm việc hữu ích.

B. Không gian sống và học tập bừa bộn, gây mất thiện cảm với những người xung quanh.

C. Gây phiền hà đến người khác

D. Tiết kiệm được thời gian, tạo cảm hứng tốt trong quá trình học tập và làm việc.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

a, Giới thiệu những nét nổi bật, tự hào về trường THCS Ngọc Lâm nơi em đang học (tên trường, cảnh quan, các hoạt động mà trường tổ chức,...).

b, Em hãy nêu một số việc mà mình đã làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường?

Câu 2 (3,0 điểm)

a, Em hãy nêu những việc làm để giúp nhà cửa, lớp học gọn gàng, sạch sẽ, ngăn nắp.

b, Hãy nêu cách em sẽ thực hiện để kiểm soát cảm xúc tiêu cực trong tình huống sau:

“Kết quả bài thi môn Toán không tốt như mong đợi”.

----- **HẾT** -----

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Khi một bạn trong lớp em không hiểu vô tình hay cố ý làm hỏng hộp bút mà em yêu thích nhất, em sẽ xử lý như thế nào?

- A. Bực tức ra mặt, quát to vào mặt bạn cho hả giận.
- B. Kể cho các bạn khác nghe về việc bạn làm hỏng hộp bút của em với thái độ hằn học, bực dọc.
- C. Hỏi lí do vì sao bạn lại làm như vậy và nhẹ nhàng nói cho bạn này biết suy nghĩ của bản thân lúc này. Có thể đi dạo, hít thở sâu để giải tỏa cảm xúc tiêu cực lúc đó.
- D. Ngay lập tức đòi bạn phải sửa hoặc đền lại cho mình hộp bút khác.

Câu 2. Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em đã giải tỏa cảm xúc đó bằng cách nào?

- A. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cần giải tỏa.
- B. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.
- C. Đập phá đồ đạc xung quanh.
- D. Hít thở sâu hoặc đi dạo.

Câu 3. Em cần làm gì để góc học tập luôn gọn gàng, sạch sẽ?

- A. Để vật dụng khắp mọi nơi để dễ dàng lấy bất cứ lúc nào.
- B. Để những vật dùng hay được dùng ở vị trí dễ nhìn thấy, dễ lấy. Còn những thứ ít được dùng có thể sắp xếp ở vị trí nào cũng được.
- C. Khi nào ba mẹ kiểm tra hoặc có khách đến nhà thì mới dọn dẹp cho ngăn nắp, sạch sẽ.
- D. Thường xuyên sắp xếp sách vở, đồ dùng cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, đúng chỗ quy định.

Câu 4. Trường THCS Ngọc Lâm có tổng số lượng lớp đang học hiện nay là bao nhiêu?

- A. 26.
- B. 27.
- C. 28.
- D. 25.

Câu 5. Nếu như trong lớp em có một bạn có hoàn cảnh khó khăn (nhà rất nghèo, mỗi ngày phải đi bộ đi học 7km vì không có xe đạp), bạn này lại là hàng xóm của em thì em sẽ làm gì?

- A. Né tránh thời gian đi học của bạn để không phải chờ bạn đi cùng, tránh ảnh hưởng đến việc riêng của bản thân.
- B. Không có việc làm cụ thể để giúp đỡ vì đã có cô giáo chủ nhiệm, ban cán sự lớp và các bạn khác trong lớp.
- C. Không giao tiếp nhiều với bạn để tránh việc phải giúp đỡ.
- D. Tìm cách giúp đỡ bạn những việc nhỏ như: chủ động chờ bạn đi học hàng ngày, vận động các bạn trong lớp và tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của thầy cô và các mạnh thường quân để ủng hộ cho bạn một chiếc xe đạp.

Câu 6. Em sẽ làm gì nếu được giao một bài tập/dự án trong học tập thuộc vào điểm yếu của mình:

- A. Tìm cách tránh né bài tập/ dự án hoặc đẩy sang cho bạn khác trong nhóm, trong lớp làm.
- B. Thử tiếp cận đề bài/ đề tài của dự án theo nhiều cách khác mà trước đây chưa từng thử qua, cố gắng tìm cách để cải thiện tốt nhất hiệu quả làm bài.
- C. Xin cô giáo/ thầy giáo đổi cho mình một đề bài/ dự án khác đúng theo sở trường của bản thân.
- D. Nhờ các bạn làm hộ bài tập/ dự án đó.

Câu 7. Khi biết điểm yếu của một bạn trong lớp, em sẽ làm gì?

- A. Tìm và nhờ, hoặc giao cho bạn những việc liên quan đến điểm yếu này.

B. Chế giễu, đùa cợt điểm yếu của bạn trước các bạn khác.

C. Động viên, giúp đỡ bạn không tự ti, không né tránh mà từng bước khắc phục điểm yếu của bản thân.

D. Em sẽ tránh né, không chơi với bạn và chỉ chơi với những bạn có nhiều điểm mạnh.

Câu 8. Việc làm nào sau đây thể hiện rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ khi ở trường?

A. Ăn quà vặt xả rác ra lớp.

B. Thùng rác và chổi vứt bừa bãi.

C. Vệ sinh lớp học.

D. Uống nước làm đổ ra lớp học.

Câu 9. Khi chứng kiến hành động bạo lực hoặc xâm hại cơ thể, em cần làm gì?

A. Quay video clip để tố cáo hành động đó trên mạng.

B. Gọi ngay đến số 115.

C. Không nên xen vào chuyện người khác.

D. Báo ngay sự việc với người có trách nhiệm (thầy cô, cảnh sát, bảo vệ,...).

Câu 10. Khi có một người bạn mới quen qua mạng xã hội ngỏ ý cho em một số tiền lớn để làm một việc trái với nội quy nhà trường và quy định của pháp luật, em sẽ làm gì?

A. Nhận lời làm một lần duy nhất để có được số tiền, sau đó không làm nữa và cắt đứt liên lạc với người này.

B. Từ chối ngay và cắt đứt liên hệ với người này. Cảnh báo với các bạn khác trong lớp, trong trường về người bạn này, cách thức tiếp cận của người bạn này để các bạn khác đề phòng. Tìm cách báo cho ba mẹ, thầy cô hoặc cơ quan công an để được giúp đỡ.

C. Không nhận lời nhưng giới thiệu cho một bạn khác trong lớp làm để kiếm tiền.

D. Suy nghĩ về lời đề nghị và chưa vội từ chối, vì có thể nhận lời sau.

Câu 11. Khi xây dựng “Lớp học hạnh phúc”, tiêu chí yêu thương được hiểu là:

A. tôn trọng ý kiến của mọi thành viên trong lớp.

B. tôn trọng sự khác biệt của các thành viên trong lớp.

C. chia sẻ, hỗ trợ, động viên những bạn có hoàn cảnh khó khăn.

D. cùng nhau bàn bạc kế hoạch và thực hiện kế hoạch của lớp.

Câu 12. Bạn A là một học sinh mới chuyển trường đến lớp 7B nên còn rất rụt rè và nhút nhát. Em sẽ giúp bạn A như thế nào để bạn tự tin hòa nhập với lớp hơn?

A. Lôi kéo bạn khác cùng trêu bạn.

B. Mặc kệ bạn, không quan tâm.

C. Chê bai bạn, kẻ xấu bạn.

D. Quan tâm, rủ bạn tham gia các hoạt động của lớp.

Câu 13. Câu ca dao, tục ngữ nào dưới đây nói về lợi ích của sự gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ?

A. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.

B. Thua keo này bày keo khác.

C. Cần cù bù thông minh.

D. Ăn trông nồi, ngồi trông hướng.

Câu 14. Nếu nhận được một đơn hàng đồ ăn, thức uống không rõ từ người nào gửi đến trường cho mình em sẽ làm gì?

A. Tuyệt đối không nhận đồ ăn, thức uống này và có thể báo cho thầy cô về những điều bất thường.

B. Vui vẻ nhận và chia sẻ đồ ăn, thức uống cho các bạn khác trong lớp.

C. Nhận đồ ăn, thức uống nhưng không dùng mà mời các bạn khác trong lớp dùng.

D. Nhận đồ ăn, thức uống nhưng không dùng ở trường mà mang về nhà để dùng.

Câu 15. Khi có người đóng góp ý kiến về điểm yếu của mình, cách cư xử đúng là?

A. Lắng nghe để tự thay đổi.

B. Trở nên tức giận.

C. Cho rằng họ là người xấu.

D. Tự ái trước lời góp ý thiện chí của họ.

Câu 16. Nếu em vô tình phát hiện một bạn nữ trong lớp bị một anh lớp trên quấy rối (điện thoại, nhắn tin gạ gẫm, đe dọa, đời bạn nữ trên đường đi học về để chọc ghẹo...), em sẽ làm gì?

- A. Tìm cách xa lánh bạn nữ để tránh việc bị quấy rối cùng.
- B. Né tránh, coi như chưa từng biết việc này để giữ an toàn cho bản thân.
- C. Tìm cách báo cho thầy cô hoặc phụ huynh để can thiệp.
- D. Động viên bạn nữ không nên sợ hãi dẫn đến giấu diếm việc bị quấy rối, nhanh chóng báo với ba mẹ, thầy cô về mức độ bị quấy rối để được giúp đỡ.

Câu 17. Những việc làm nào sau đây thể hiện mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và bạn bè?

- A. Chỉ xin ý kiến hoặc nhờ thầy cô chỉ bảo thêm về những vấn đề liên quan tới việc học tập ở trường lớp.
- B. Chỉ tham gia hoạt động với các bạn khi được thầy cô yêu cầu.
- C. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.
- D. Giúp đỡ những bạn có hoàn cảnh khó khăn cả trong và ngoài lớp tuỳ theo khả năng của mình.

Câu 18. Những nguy hiểm tiềm ẩn khi sử dụng mạng xã hội là:

- A. Lộ thông tin cá nhân.
- B. Lộ thông tin cá nhân; lừa đảo; vu khống, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm.
- C. Vu khống, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm.
- D. Lừa đảo.

Câu 19. Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em sẽ làm gì?

- A. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.
- B. Nhờ bố mẹ tìm cách khắc phục nguyên nhân đó.
- C. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm.
- D. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân để vượt qua khó khăn.

Câu 20. Khi cả nhóm em được giao một bài tập khó thì em sẽ làm gì để cùng giải quyết với các bạn khác trong nhóm?

- A. Không quan tâm vì đây là bài tập nhóm, có những bạn khác sẽ làm.
- B. Làm sơ sài, qua loa cho xong phần việc của mình.
- C. Chỉ chọn nhiệm vụ, phần việc dễ dàng so với năng lực của bản thân.
- D. Thảo luận với các bạn, lên kế hoạch và phân công nhiệm vụ rõ ràng để mỗi bạn đảm nhận mỗi việc, tránh việc dồn đẩy để hoàn thành tốt bài tập được giao.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

a, Giới thiệu vài nét nổi bật, tự hào về trường mình (tên trường, cảnh quan, các hoạt động mà trường tổ chức,...).

b, Kể tên 1 số việc em đã làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường?

Câu 2 (3,0 điểm)

a, Trình bày cách thức em đã thực hiện để vượt qua 1 khó khăn cụ thể trong học tập hoặc cuộc sống. Nêu cảm xúc của em khi vượt qua được khó khăn đó.

b, Hãy nêu cách em sẽ thực hiện để kiểm soát cảm xúc tiêu cực trong tình huống sau:

“Em và bạn tranh luận, xảy ra bất đồng quan điểm”.

----- HẾT -----

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. What do people usually have for their breakfast?

- | | |
|----------------------------|-------------------------|
| A. sticky rice | B. instant noodles |
| C. chicken soup with bread | D. eel soup with bread. |

Question 2. Where do most people eat lunch?

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| A. at the restaurant | B. at their workplace |
| C. at the coffee shop | D. at their home |

Question 3. What time does the main meal of the day often start?

- | | |
|------------------------------|----------------------------|
| A. at a quarter past seven | B. at around half past six |
| C. at around half past seven | D. at half past eight |

Question 4. What do people often have after dinner?

- | | |
|-------------------------|------------------------|
| A. green tea and apples | B. oranges and apples |
| C. fruit and vegetables | D. green tea and fruit |

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Last weekend, Dave took part in a volunteer campaign with _____.

- | | | | |
|------------------|---------------------|--------------------|-------------------|
| A. his roommates | B. his best friends | C. his schoolmates | D. his classmates |
|------------------|---------------------|--------------------|-------------------|

Question 6. Dave's group helped _____ other schools in the area to become greener.

- | | | | |
|---------|--------|---------|----------|
| A. four | B. two | C. five | D. three |
|---------|--------|---------|----------|

Question 7. Dave's group planted _____ trees in his school.

- | | | | |
|---------|---------|--------|------------|
| A. nine | B. five | C. six | D. fifteen |
|---------|---------|--------|------------|

Question 8. The purpose of the volunteer campaign is _____.

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| A. learning about teamwork | B. taking a break from school |
| C. making new friends | D. going on a field trip |

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Baking is one of my favourite hobbies. Baking allows me to be (9) _____ and hard-working. First, I can follow the recipe exactly as written, or I can change the recipe by (10) _____ new ingredients. The second reason why I like baking is because the entire process of baking (11) _____. I love to go to the grocery store to shop for ingredients, and then combine them all together to make a product that many people enjoy. Being able to share things that I bake is another reason why I love this hobby. Many of my friends look forward to the tasty treat that I share with them. These are just a few of the reasons why I am (12) _____ baking.

Question 9. A. creation B. creativity C. create D. creative

Question 10. A. making B. baking C. adding D. leaving

Question 11. A. brings me a lot of fun B. brings a lot of me fun
C. bring me a lot of fun D. bring a lot of fun me

Question 12. A. adore of B. fond of C. keen from D. interested with

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 15

TIPS TO STAY HEALTHY

1. **Eat a balanced diet:** Include fruits, vegetables, whole grains, and protein in your (13)_____.
2. **Drink plenty of water:** Staying hydrated is important for your body to work well. Try to drink eight glasses of water a day.
3. **Exercise regularly:** Aim for (14)_____ least 30 minutes of physical activity, like walking, biking, or playing sports, several times a week.
4. **Manage stress:** Find ways to relax, like reading, listening to music, or (15)_____ friends.

- Question 13. A. activity B. schedule C. meal D. health
 Question 14. A. with B. in C. at D. on
 Question 15. A. to meeting B. going out C. hanging out with D. to playing with

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 16. The Louvre in Paris is the largest art museum in the world

- A. No other art museum in the world is as large as The Louvre in Paris.
- B. No other art museum in the world as large as The Louvre in Paris.
- C. No other art museum in the world is as larger as The Louvre in Paris.
- D. No other art museum in the world is large as The Louvre in Paris.

Question 17. She didn't go to the party because she was feeling unwell.

- A. She went to the party, but she was feeling unwell.
- B. She was feeling unwell, so she didn't go to the party.
- C. She went go to the party even though she was feeling unwell.
- D. She didn't go to the party, so she was feeling unwell.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 18. How /banana / you / need / make / banana cake?

- A. How much banana you need to make banana cake?
- B. How many bananas do you need to make a banana cake?
- C. How many bananas you need make banana cake?
- D. How much bananas do you need to make the banana cake?

Question 19. This year's musical festival/ not different/ it/ last year.

- A. This year's musical festival is not different as last year.
- B. This year's musical festival is not different from last year's.
- C. This year's musical festival was not different it last year.
- D. This year's musical festival is no different than last year.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 20. The Mona Lisa is a _____ painting by Italian artist Leonardo da Vinci.

- A. garden B. portrait C. flower D. landscape

Question 21. Nam is telling Matt about his school's community activities.

- Nam: "Last month our school collected things and money for people in flooded areas in Lao Cai..."

- Matt: "_____"

- A. That's right. B. Go and see them now!
- C. Sounds like great work. D. You can help them.

Question 22. The film is not _____ the story.

- A. as interesting as B. less interesting C. interesting from D. more interesting

Question 23. Students take part in _____ activities at break time.

- A. differ B. difference C. differently D. different

Question 24. There is _____ tofu, but there aren't _____ sandwiches.
A. any- any B. some - any C. some – some D. any - some

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 25 to 26

Question 25. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.
To make the Vietnamese omelette, start by cracking two eggs into a bowl. Add a little salt and pepper, then mix the eggs with a fork. _____

- a. When the butter melts, pour the eggs into the pan.
 - b. Heat a small pan over medium heat and add a little butter.
 - c. Then, heat each side of the omelette for 2 minutes until the eggs are fully cooked but still soft.
- A. b-a-c B. c-b-a C. a-c-b D. c-a-b

Question 26. Choose the sentence that you can end the text (in Question 25) most appropriately.

- A. Finally, put your omelette on a plate and enjoy!
- B. Next, add some flour to the eggs and cook for 1 hour.
- C. Finally, put the eggs in the fridge for three hours before eating.
- D. To finish, pour your omelette into a glass and drink them immediately!

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 27. What does the notice say?

COMPUTER ROOM
No food or drinks inside

- A. You can buy food and drink in the computer room.
 - B. You mustn't eat or drink in the computer room.
 - C. Go to the computer room to find food and drink.
 - D. If you want to eat and drink, go inside the computer room.
- Question 28.** What does the sign say?



- A. It's slow because the kids are playing.
- B. There may be children in the area, so drive slowly.
- C. Kids should play slowly in the area.
- D. Slow down and play with the kids in the area.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

WATER PUPPETRY

Vietnamese water puppetry is a unique folk art. It's said that 'Not watching a performance of water puppetry means not visiting Vietnam yet.' That's why water puppetry is a must-see show for tourists in Vietnam. During the shows, you can only see the puppets and a small folk orchestra of about 7 people; the puppeteers stand behind a curtained backdrop in a pool. All puppets are made of fig wood which goes along well with water. Then they are carved and painted. The themes of the shows are very familiar to Vietnamese people. They focus on the daily life of farmers and common aspects of Vietnamese spiritual life. Vietnamese water puppetry has been introduced to many countries all over the world and received much love from audiences. Foreigners don't understand Vietnamese, but they enjoy the shows because the puppets clearly demonstrate Vietnamese life and culture through their actions. Thang Long Water Puppet Theatre on Dinh Tien Hoang Street near Hoan Kiem Lake is the most popular theatre for water puppetry.

Question 29. What is the main idea of the passage?

- A. Vietnamese water puppetry is a unique folk art.
- B. The types of wood used to make water puppets.
- C. The history of Vietnamese water puppetry.
- D. The popularity of water puppetry worldwide.

Question 30. Which word is the CLOSEST meaning of "**unique**" in the passage?

- A. special
- B. typical
- C. ordinary
- D. common

Question 31. Why do foreign audiences enjoy Vietnamese water puppet shows?

- A. The shows focus on urban life.
- B. The puppets clearly demonstrate Vietnamese life and culture.
- C. The shows are performed in multiple languages.
- D. They understand Vietnamese language.

Question 32. Which information is NOT true according to the passage?

- A. Water puppetry is a unique folk art of Vietnam.
- B. The puppets are made of fig wood.
- C. Foreign audiences do not enjoy water puppet shows.
- D. The puppeteers stand behind a curtain in a pool.

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

HEALTHY EATING HABITS

Good eating habits are important for everyone. To stay healthy, it's essential to eat a balanced diet and avoid unhealthy foods. First, you should try to eat plenty of fruits and vegetables. (33) _____. Moreover, don't forget to eat foods high in protein, like eggs, fish, and beans. (34) _____. They help your body grow and repair itself. Next, (35) _____, such as chips and candy. Eating too much junk food makes you feel tired. Finally, (36) _____ every day. Staying hydrated helps your body function properly and keeps you feeling fresh.

- A. These foods give you the energy you need throughout the day
- B. remember to drink 6–8 glasses of water
- C. it's a good idea to avoid junk food
- D. They provide vitamins and keep you strong

Question 33. _____

Question 34. _____

Question 35. _____

Question 36. _____

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- Question 37.** A. lemonade B. university C. musician D. volunteer
- Question 38.** A. omelette B. affect C. donate D. compose

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 39.** A. morning B. fork C. forget D. pork
- Question 40.** A. suggestion B. condition C. exhibition D. examination

----- THE END -----

Name:

School year: 2024 - 2025

Class: 7A

Time allowed: 60 minutes

Code 702

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. What do people usually have for their breakfast?

- A. instant noodles
- B. sticky rice
- C. eel soup with bread.
- D. chicken soup with bread

Question 2. Where do most people eat lunch?

- A. at the coffee shop
- B. at their workplace
- C. at their home
- D. at the restaurant

Question 3. What time does the main meal of the day often start?

- A. at around half past six
- B. at half past eight
- C. at a quarter past seven
- D. at around half past seven

Question 4. What do people often have after dinner?

- A. green tea and apples
- B. fruit and vegetables
- C. green tea and fruit
- D. oranges and apples

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Last weekend, Dave took part in a volunteer campaign with _____.

- A. his best friends
- B. his schoolmates
- C. his classmates
- D. his roommates

Question 6. Dave's group helped _____ other schools in the area to become greener.

- A. two
- B. four
- C. three
- D. five

Question 7. Dave's group planted _____ trees in his school.

- A. fifteen
- B. six
- C. five
- D. nine

Question 8. The purpose of the volunteer campaign is _____.

- A. going on a field trip
- B. learning about teamwork
- C. taking a break from school
- D. making new friends

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 9 to 10

Question 9. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

To make the Vietnamese omelette, start by cracking two eggs into a bowl. Add a little salt and pepper, then mix the eggs with a fork. _____

- a. When the butter melts, pour the eggs into the pan.
- b. Heat a small pan over medium heat and add a little butter.
- c. Then, heat each side of the omelette for 2 minutes until the eggs are fully cooked but still soft.

- A. c-b-a
- B. b-a-c
- C. a-c-b
- D. c-a-b

Question 10. Choose the sentence that you can end the text (in Question 10) most appropriately.

- A. To finish, pour your omelette into a glass and drink them immediately!
- B. Finally, put the eggs in the fridge for three hours before eating.
- C. Finally, put your omelette on a plate and enjoy!
- D. Next, add some flour to the eggs and cook for 1 hour.

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

HEALTHY EATING HABITS

Good eating habits are important for everyone. To stay healthy, it's essential to eat a balanced diet and avoid unhealthy foods. First, you should try to eat plenty of fruits and vegetables. (11) _____. Moreover, don't forget to eat foods high in protein, like eggs, fish, and beans. (12) _____. They help your body grow and repair itself. Next, (13) _____, such as chips and candy. Eating too much junk food makes you feel tired. Finally, (14) _____ every day. Staying hydrated helps your body function properly and keeps you feeling fresh.

- A. These foods give you the energy you need throughout the day
- B. remember to drink 6–8 glasses of water
- C. it's a good idea to avoid junk food
- D. They provide vitamins and keep you strong

Question 11. _____

Question 12. _____

Question 13. _____

Question 14. _____

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 15. The Louvre in Paris is the largest art museum in the world

- A. No other art museum in the world as large as The Louvre in Paris.
- B. No other art museum in the world is as large as The Louvre in Paris.
- C. No other art museum in the world is as larger as The Louvre in Paris.
- D. No other art museum in the world is large as The Louvre in Paris.

Question 16. She didn't go to the party because she was feeling unwell.

- A. She was feeling unwell, so she didn't go to the party.
- B. She went to the party, but she was feeling unwell.
- C. She went go to the party even though she was feeling unwell.
- D. She didn't go to the party, so she was feeling unwell.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 17. A. volunteer B. university C. lemonade D. musician

Question 18. A. omelette B. affect C. compose D. donate

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 19. There is _____ tofu, but there aren't _____ sandwiches.

- A. any - some B. any- any C. some - any D. some – some

Question 20. The Mona Lisa is a _____ painting by Italian artist Leonardo da Vinci.

- A. garden B. portrait C. landscape D. flower

Question 21. Students take part in _____ activities at break time.

- A. differ B. differently C. different D. difference

Question 22. The film is not _____ the story.

- A. less interesting B. interesting from C. more interesting D. as interesting as

Question 23. Nam is telling Matt about his school's community activities.

- Nam: "Last month our school collected things and money for people in flooded areas in Lao Cai..."

- Matt: " _____ "

- A. You can help them. B. Sounds like great work.
- C. Go and see them now! D. That's right.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 24 to 26

TIPS TO STAY HEALTHY

1. **Eat a balanced diet:** Include fruits, vegetables, whole grains, and protein in your (24)_____.
2. **Drink plenty of water:** Staying hydrated is important for your body to work well. Try to drink eight glasses of water a day.
3. **Exercise regularly:** Aim for (25)_____ least 30 minutes of physical activity, like walking, biking, or playing sports, several times a week.
4. **Manage stress:** Find ways to relax, like reading, listening to music, or (26)_____ friends.

Question 24. A. activity

B. health

C. meal

D. schedule

Question 25. A. with

B. on

C. at

D. in

Question 26. A. hanging out with

B. going out

C. to playing with

D. to meeting

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 27. A. examination

B. condition

C. suggestion

D. exhibition

Question 28. A. pork

B. forget

C. morning

D. fork

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 29. What does the sign say?



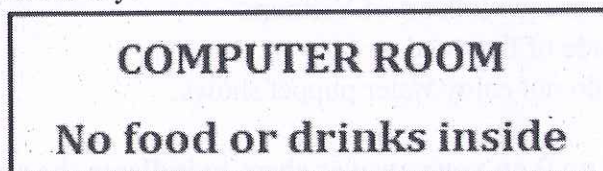
A. Slow down and play with the kids in the area.

B. It's slow because the kids are playing.

C. There may be children in the area, so drive slowly.

D. Kids should play slowly in the area.

Question 30. What does the notice say?



A. You can buy food and drink in the computer room.

B. If you want to eat and drink, go inside the computer room.

C. Go to the computer room to find food and drink.

D. You mustn't eat or drink in the computer room.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Baking is one of my favourite hobbies. Baking allows me to be (31)_____ and hard-working. First, I can follow the recipe exactly as written, or I can change the recipe by (32)_____ new ingredients. The second reason why I like baking is because the entire process of baking (33)_____. I love to go to the grocery store to shop for ingredients, and then combine them all together to make a product that many people enjoy. Being able to share things that I bake is another reason why I love this hobby. Many of my friends look forward to the tasty treat that I share with them. These are just a few of the reasons why I am (34)_____ baking.

Question 31. A. creative

B. creation

C. creativity

D. create

Question 32. A. leaving

B. baking

C. making

D. adding

Question 33. A. bring me a lot of fun

B. brings a lot of fun me

C. bring a lot of me fun

D. brings me a lot of fun

Question 34. A. keen from

B. fond of

C. adore of

D. interested with

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

WATER PUPPETRY

Vietnamese water puppetry is a unique folk art. It's said that 'Not watching a performance of water puppetry means not visiting Vietnam yet.' That's why water puppetry is a must-see show for tourists in Vietnam. During the shows, you can only see the puppets and a small folk orchestra of about 7 people; the puppeteers stand behind a curtained backdrop in a pool. All puppets are made of fig wood which goes along well with water. Then they are carved and painted. The themes of the shows are very familiar to Vietnamese people. They focus on the daily life of farmers and common aspects of Vietnamese spiritual life.

Vietnamese water puppetry has been introduced to many countries all over the world and received much love from audiences. Foreigners don't understand Vietnamese, but they enjoy the shows because the puppets clearly demonstrate Vietnamese life and culture through their actions. Thang Long Water Puppet Theatre on Dinh Tien Hoang Street near Hoan Kiem Lake is the most popular theatre for water puppetry.

Question 35. Which word is the CLOSEST meaning of "unique" in the passage?

A. common

B. ordinary

C. typical

D. special

Question 36. Why do foreign audiences enjoy Vietnamese water puppet shows?

A. The shows focus on urban life.

B. The puppets clearly demonstrate Vietnamese life and culture.

C. They understand Vietnamese language.

D. The shows are performed in multiple languages.

Question 37. What is the main idea of the passage?

A. Vietnamese water puppetry is a unique folk art.

B. The history of Vietnamese water puppetry.

C. The types of wood used to make water puppets.

D. The popularity of water puppetry worldwide.

Question 38. Which information is NOT true according to the passage?

A. The puppeteers stand behind a curtain in a pool.

B. Water puppetry is a unique folk art of Vietnam.

C. The puppets are made of fig wood.

D. Foreign audiences do not enjoy water puppet shows.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 39. This year's musical festival/ not different/ it/ last year.

A. This year's musical festival is no different than last year.

B. This year's musical festival was not different it last year.

C. This year's musical festival is not different as last year.

D. This year's musical festival is not different from last year's.

Question 40. How /banana / you / need / make / banana cake?

A. How much banana you need to make banana cake?

B. How much bananas do you need to make the banana cake?

C. How many bananas you need make banana cake?

D. How many bananas do you need to make a banana cake?

----- THE END -----

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. What do people usually have for their breakfast?

- A. eel soup with bread. B. sticky rice
C. chicken soup with bread D. instant noodles

Question 2. Where do most people eat lunch?

- A. at their home B. at their workplace
C. at the coffee shop D. at the restaurant

Question 3. What time does the main meal of the day often start?

- A. at around half past six B. at a quarter past seven
C. at half past eight D. at around half past seven

Question 4. What do people often have after dinner?

- A. oranges and apples B. green tea and fruit
C. fruit and vegetables D. green tea and apples

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Last weekend, Dave took part in a volunteer campaign with _____.

- A. his classmates B. his schoolmates C. his roommates D. his best friends

Question 6. Dave's group helped _____ other schools in the area to become greener.

- A. three B. five C. two D. four

Question 7. Dave's group planted _____ trees in his school.

- A. fifteen B. six C. nine D. five

Question 8. The purpose of the volunteer campaign is _____.

- A. making new friends B. taking a break from school
C. learning about teamwork D. going on a field trip

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 9. There is _____ tofu, but there aren't _____ sandwiches.

- A. some - some B. any - some C. any- any D. some - any

Question 10. Nam is telling Matt about his school's community activities.

- Nam: "Last month our school collected things and money for people in flooded areas in Lao Cai..."

- Matt: "_____"

- A. Go and see them now! B. Sounds like great work.
C. That's right. D. You can help them.

Question 11. The film is not _____ the story.

- A. more interesting B. less interesting C. as interesting as D. interesting from

Question 12. Students take part in _____ activities at break time.

- A. differ B. differently C. difference D. different

Question 13. The Mona Lisa is a _____ painting by Italian artist Leonardo da Vinci.

- A. landscape B. garden C. portrait D. flower

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

WATER PUPPETRY

Vietnamese water puppetry is a **unique** folk art. It's said that 'Not watching a performance of water puppetry means not visiting Vietnam yet.' That's why water puppetry is a must-see show for tourists in Vietnam. During the shows, you can only see the puppets and a small folk orchestra of about 7 people; the puppeteers stand behind a curtained backdrop in a pool. All puppets are made of fig wood which goes along well with water. Then they are carved and painted. The themes of the shows are very familiar to Vietnamese people. They focus on the daily life of farmers and common aspects of Vietnamese spiritual life.

Vietnamese water puppetry has been introduced to many countries all over the world and received much love from audiences. Foreigners don't understand Vietnamese, but they enjoy the shows because the puppets clearly demonstrate Vietnamese life and culture through their actions. Thang Long Water Puppet Theatre on Dinh Tien Hoang Street near Hoan Kiem Lake is the most popular theatre for water puppetry.

Question 14. What is the main idea of the passage?

- A. The history of Vietnamese water puppetry.
- B. The types of wood used to make water puppets.
- C. Vietnamese water puppetry is a unique folk art.
- D. The popularity of water puppetry worldwide.

Question 15. Which information is NOT true according to the passage?

- A. The puppeteers stand behind a curtain in a pool.
- B. Foreign audiences do not enjoy water puppet shows.
- C. Water puppetry is a unique folk art of Vietnam.
- D. The puppets are made of fig wood.

Question 16. Which word is the CLOSEST meaning of "**unique**" in the passage?

- A. ordinary
- B. common
- C. typical
- D. special

Question 17. Why do foreign audiences enjoy Vietnamese water puppet shows?

- A. The puppets clearly demonstrate Vietnamese life and culture.
- B. The shows focus on urban life.
- C. The shows are performed in multiple languages.
- D. They understand Vietnamese language.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- Question 18.** A. compose B. donate C. omelette D. affect
Question 19. A. university B. volunteer C. musician D. lemonade

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 20. How /banana / you / need / make / banana cake?

- A. How many bananas you need make banana cake?
- B. How many bananas do you need to make a banana cake?
- C. How much bananas do you need to make the banana cake?
- D. How much banana you need to make banana cake?

Question 21. This year's musical festival/ not different/ it/ last year.

- A. This year's musical festival is not different as last year.
- B. This year's musical festival is not different from last year's.
- C. This year's musical festival is no different than last year.
- D. This year's musical festival was not different it last year.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 22 to 23

Question 22. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.
To make the Vietnamese omelette, start by cracking two eggs into a bowl. Add a little salt and pepper, then mix the eggs with a fork. _____

a. When the butter melts, pour the eggs into the pan.

- b. Heat a small pan over medium heat and add a little butter.
 c. Then, heat each side of the omelette for 2 minutes until the eggs are fully cooked but still soft.
- A. c-b-a B. b-a-c C. c-a-b D. a-c-b

Question 23. Choose the sentence that you can end the text (in Question 22) most appropriately.

- A. Finally, put the eggs in the fridge for three hours before eating.
 B. Next, add some flour to the eggs and cook for 1 hour.
 C. Finally, put your omelette on a plate and enjoy!
 D. To finish, pour your omelette into a glass and drink them immediately!

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 24. The Louvre in Paris is the largest art museum in the world

- A. No other art museum in the world is as large as The Louvre in Paris.
 B. No other art museum in the world as large as The Louvre in Paris.
 C. No other art museum in the world is as larger as The Louvre in Paris.
 D. No other art museum in the world is large as The Louvre in Paris.

Question 25. She didn't go to the party because she was feeling unwell.

- A. She was feeling unwell, so she didn't go to the party.
 B. She went go to the party even though she was feeling unwell
 C. She went to the party, but she was feeling unwell.
 D. She didn't go to the party, so she was feeling unwell.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Baking is one of my favourite hobbies. Baking allows me to be (26) _____ and hard-working. First, I can follow the recipe exactly as written, or I can change the recipe by (27) _____ new ingredients. The second reason why I like baking is because the entire process of baking (28) _____. I love to go to the grocery store to shop for ingredients, and then combine them all together to make a product that many people enjoy. Being able to share things that I bake is another reason why I love this hobby. Many of my friends look forward to the tasty treat that I share with them. These are just a few of the reasons why I am (29) _____ baking.

- Question 26.** A. create B. creative C. creativity D. creation
Question 27. A. leaving B. adding C. making D. baking
Question 28. A. bring me a lot of fun B. bring a lot of fun me
 C. brings a lot of me fun D. brings me a lot of fun
Question 29. A. keen from B. adore of C. fond of D. interested with

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 30. What does the sign say?



- A. Kids should play slowly in the area.
 B. Slow down and play with the kids in the area.
 C. It's slow because the kids are playing.
 D. There may be children in the area, so drive slowly.

Question 31. What does the notice say?

COMPUTER ROOM

No food or drinks inside

- A. You mustn't eat or drink in the computer room.
- B. Go to the computer room to find food and drink.
- C. If you want to eat and drink, go inside the computer room.
- D. You can buy food and drink in the computer room.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 32 to 34

TIPS TO STAY HEALTHY

1. **Eat a balanced diet:** Include fruits, vegetables, whole grains, and protein in your (32)_____.
2. **Drink plenty of water:** Staying hydrated is important for your body to work well. Try to drink eight glasses of water a day.
3. **Exercise regularly:** Aim for (33)_____ least 30 minutes of physical activity, like walking, biking, or playing sports, several times a week.
4. **Manage stress:** Find ways to relax, like reading, listening to music, or (34)_____ friends.

- Question 32. A. meal B. activity C. health D. schedule
- Question 33. A. on B. in C. with D. at
- Question 34. A. to meeting B. to playing with C. hanging out with D. going out

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 35. A. exhibition B. suggestion C. examination D. condition
- Question 36. A. pork B. forget C. morning D. fork

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

HEALTHY EATING HABITS

Good eating habits are important for everyone. To stay healthy, it's essential to eat a balanced diet and avoid unhealthy foods. First, you should try to eat plenty of fruits and vegetables. (37)_____. Moreover, don't forget to eat foods high in protein, like eggs, fish, and beans. (38)_____. They help your body grow and repair itself. Next, (39)_____, such as chips and candy. Eating too much junk food makes you feel tired. Finally, (40)_____ every day. Staying hydrated helps your body function properly and keeps you feeling fresh.

- A. These foods give you the energy you need throughout the day
- B. remember to drink 6–8 glasses of water
- C. it's a good idea to avoid junk food
- D. They provide vitamins and keep you strong

- Question 37. _____
- Question 38. _____
- Question 39. _____
- Question 40. _____

----- THE END -----

Name:

School year: 2024 - 2025

Class: 7A

Time allowed: 60 minutes

Code 704

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. What do people usually have for their breakfast?

- A. instant noodles
- B. chicken soup with bread
- C. eel soup with bread.
- D. sticky rice

Question 2. Where do most people eat lunch?

- A. at the coffee shop
- B. at their home
- C. at their workplace
- D. at the restaurant

Question 3. What time does the main meal of the day often start?

- A. at around half past seven
- B. at a quarter past seven
- C. at around half past six
- D. at half past eight

Question 4. What do people often have after dinner?

- A. green tea and fruit
- B. oranges and apples
- C. fruit and vegetables
- D. green tea and apples

Listen to the recording and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. Last weekend, Dave took part in a volunteer campaign with _____.

- A. his best friends
- B. his roommates
- C. his schoolmates
- D. his classmates

Question 6. Dave's group helped _____ other schools in the area to become greener.

- A. three
- B. two
- C. five
- D. four

Question 7. Dave's group planted _____ trees in his school.

- A. five
- B. fifteen
- C. six
- D. nine

Question 8. The purpose of the volunteer campaign is _____.

- A. taking a break from school
- B. making new friends
- C. going on a field trip
- D. learning about teamwork

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 9. A. morning B. pork C. forget D. fork

Question 10. A. condition B. examination C. exhibition D. suggestion

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 11. How /banana / you / need / make / banana cake?

- A. How much banana you need to make banana cake?
- B. How much bananas do you need to make the banana cake?
- C. How many bananas do you need to make a banana cake?
- D. How many bananas you need make banana cake?

Question 12. This year's musical festival/ not different/ it/ last year.

- A. This year's musical festival is not different as last year.
- B. This year's musical festival was not different it last year.
- C. This year's musical festival is no different than last year.
- D. This year's musical festival is not different from last year's.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 13. She didn't go to the party because she was feeling unwell.

- A. She was feeling unwell, so she didn't go to the party
- B. She went to the party, but she was feeling unwell.
- C. She didn't go to the party, so she was feeling unwell.
- D. She went go to the party even though she was feeling unwell.

Question 14. The Louvre in Paris is the largest art museum in the world

- A. No other art museum in the world as large as The Louvre in Paris.
- B. No other art museum in the world is as large as The Louvre in Paris.
- C. No other art museum in the world is large as The Louvre in Paris.
- D. No other art museum in the world is as larger as The Louvre in Paris.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

WATER PUPPETRY

Vietnamese water puppetry is a unique folk art. It's said that 'Not watching a performance of water puppetry means not visiting Vietnam yet.' That's why water puppetry is a must-see show for tourists in Vietnam. During the shows, you can only see the puppets and a small folk orchestra of about 7 people; the puppeteers stand behind a curtained backdrop in a pool. All puppets are made of fig wood which goes along well with water. Then they are carved and painted. The themes of the shows are very familiar to Vietnamese people. They focus on the daily life of farmers and common aspects of Vietnamese spiritual life.

Vietnamese water puppetry has been introduced to many countries all over the world and received much love from audiences. Foreigners don't understand Vietnamese, but they enjoy the shows because the puppets clearly demonstrate Vietnamese life and culture through their actions. Thang Long Water Puppet Theatre on Dinh Tien Hoang Street near Hoan Kiem Lake is the most popular theatre for water puppetry.

Question 15. Which information is NOT true according to the passage?

- A. The puppeteers stand behind a curtain in a pool.
- B. Water puppetry is a unique folk art of Vietnam.
- C. Foreign audiences do not enjoy water puppet shows.
- D. The puppets are made of fig wood.

Question 16. Why do foreign audiences enjoy Vietnamese water puppet shows?

- A. They understand Vietnamese language.
- B. The shows focus on urban life.
- C. The shows are performed in multiple languages.
- D. The puppets clearly demonstrate Vietnamese life and culture.

Question 17. Which word is the CLOSEST meaning of "unique" in the passage?

- A. common
- B. ordinary
- C. special
- D. typical

Question 18. What is the main idea of the passage?

- A. The history of Vietnamese water puppetry.
- B. The types of wood used to make water puppets.
- C. The popularity of water puppetry worldwide.
- D. Vietnamese water puppetry is a unique folk art.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 21 to 23

TIPS TO STAY HEALTHY

1. **Eat a balanced diet:** Include fruits, vegetables, whole grains, and protein in your (19)_____.
2. **Drink plenty of water:** Staying hydrated is important for your body to work well. Try to drink eight glasses of water a day.
3. **Exercise regularly:** Aim for (20)_____ least 30 minutes of physical activity, like walking, biking, or playing sports, several times a week.
4. **Manage stress:** Find ways to relax, like reading, listening to music, or (21)_____ friends.

- Question 19. A. health B. schedule C. meal D. activity
 Question 20. A. on B. in C. at D. with
 Question 21. A. to meeting B. going out C. hanging out with D. to playing with

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

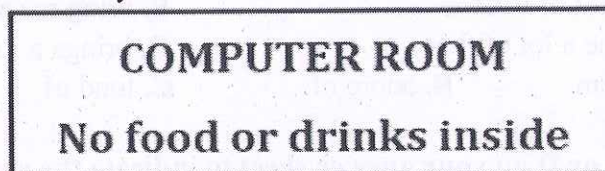
- Question 22. The Mona Lisa is a _____ painting by Italian artist Leonardo da Vinci.
 A. portrait B. flower C. landscape D. garden
 Question 23. There is _____ tofu, but there aren't _____ sandwiches.
 A. some - any B. any- any C. any - some D. some - some
 Question 24. Students take part in _____ activities at break time.
 A. differ B. differently C. different D. difference
 Question 25. The film is not _____ the story.
 A. less interesting B. as interesting as C. interesting from D. more interesting
 Question 26. Nam is telling Matt about his school's community activities.
 - Nam: "Last month our school collected things and money for people in flooded areas in Lao Cai..."
 - Matt: "
 A. Go and see them now! B. Sounds like great work.
 C. That's right. D. You can help them.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- Question 27. A. compose B. donate C. omelette D. affect
 Question 28. A. lemonade B. volunteer C. musician D. university

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 29. What does the notice say?



- A. Go to the computer room to find food and drink.
 B. If you want to eat and drink, go inside the computer room.
 C. You mustn't eat or drink in the computer room.
 D. You can buy food and drink in the computer room.
 Question 30. What does the sign say?



- A. There may be children in the area, so drive slowly.
 B. It's slow because the kids are playing.
 C. Kids should play slowly in the area.
 D. Slow down and play with the kids in the area.

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

HEALTHY EATING HABITS

Good eating habits are important for everyone. To stay healthy, it's essential to eat a balanced diet and avoid unhealthy foods. First, you should try to eat plenty of fruits and vegetables. (31) _____. Moreover, don't forget to eat foods high in protein, like eggs, fish, and beans. (32) _____. They help your body grow and repair itself. Next, (33) _____, such as chips and candy. Eating too much junk food makes you feel tired. Finally, (34) _____ every day. Staying hydrated helps your body function properly and keeps you feeling fresh.

- A. These foods give you the energy you need throughout the day
- B. remember to drink 6–8 glasses of water
- C. it's a good idea to avoid junk food
- D. They provide vitamins and keep you strong

Question 31. _____

Question 32. _____

Question 33. _____

Question 34. _____

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Baking is one of my favourite hobbies. Baking allows me to be (35) _____ and hard-working. First, I can follow the recipe exactly as written, or I can change the recipe by (36) _____ new ingredients. The second reason why I like baking is because the entire process of baking (37) _____. I love to go to the grocery store to shop for ingredients, and then combine them all together to make a product that many people enjoy. Being able to share things that I bake is another reason why I love this hobby. Many of my friends look forward to the tasty treat that I share with them. These are just a few of the reasons why I am (38) _____ baking.

- Question 35. A. creative B. the others C. another D. other
- Question 36. A. adding B. making C. baking D. leaving
- Question 37. A. bring a lot of fun me B. bring me a lot of fun
- C. brings me a lot of fun D. brings a lot of me fun
- Question 38. A. keen from B. adore of C. fond of D. interested with

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 39 to 40

Question 39. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text. To make the Vietnamese omelette, start by cracking two eggs into a bowl. Add a little salt and pepper, then mix the eggs with a fork. _____

- a. When the butter melts, pour the eggs into the pan.
 - b. Heat a small pan over medium heat and add a little butter.
 - c. Then, heat each side of the omelette for 2 minutes until the eggs are fully cooked but still soft.
- A. b-a-c B. c-a-b C. c-b-a D. a-c-b

Question 40. Choose the sentence that you can end the text (in Question 39) most appropriately.

- A. To finish, pour your omelette into a glass and drink them immediately!
- B. Next, add some flour to the eggs and cook for 1 hour.
- C. Finally, put your omelette on a plate and enjoy!
- D. Finally, put the eggs in the fridge for three hours before eating.

----- THE END -----

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM

ĐỀ KIỂM CUỐI HỌC KỲ I – KHỐI 7

MÔN GDTC

Năm học 2024 – 2025

I. Mục tiêu

- Thực hiện kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi ,đà từ 3 - 5 bước
- Đúng kỹ thuật , đạt thành tích cao nhất và an toàn. Nghiêm túc trong kiểm tra
- Nhảy xa: Hoàn thiện 4 giai đoạn kỹ thuật nhảy xa
- Thực hiện cơ bản đúng 4 giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi (kỹ thuật chạy đà, giậm nhảy, trên không và tiếp đất).
- Học sinh nghiêm túc trong giờ kiểm tra, đạt thành tích tốt.

II. Đề bài: Nhảy xa kiểu ngồi

III. Hình thức kiểm tra:

- Thực hành
- Tại sân trường hoặc nhà thể chất

IV. Biểu điểm xếp loại:

* Loại Đạt:

Đúng kĩ thuật và đạt thành tích.

Thành tích

* Loại Đạt:

- Nam: $\geq 2m00$

- Nữ : $\geq 1m80$

* Loại Chưa Đạt:

- Nam: $< 2m00$

- Nữ : $< 1m80$

GHI CHÚ: Học sinh nào chưa đạt cho kiểm tra lại lần 2 . Một số trường hợp khác do giáo viên quyết định. GV có thể điều chỉnh mức thành tích cho phù hợp với thể lực của từng học sinh.



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

Tổ trưởng CM

Nguyễn Quỳnh Diệp

Nhóm trưởng CM

Đinh Lý Huỳnh

Người ra đề

Đặng Tú Anh

Thời gian: 45 phút

A. Mục tiêu:

- Đánh giá quá trình học tập của học sinh
- Kiểm tra, đánh giá các kỹ năng hát và tập đọc nhạc của học sinh

B. Nội dung kiểm tra:

Trình bày một trong những bài sau:

1. Hát bài “ Khai trường ”.
2. Hát bài “ Vì cuộc sống tươi đẹp ”.
3. Tập đọc nhạc số 2

Biểu điểm chấm bài kiểm tra cuối học kì I

I. Kiểm tra hát (Biểu điểm = Đ)

1. Hát đúng lời ca, đúng cao độ, trường độ, thể hiện tốt sắc thái, tình cảm. Đ
2. Hát đúng lời ca, đúng cao độ, trường độ, chưa thể hiện rõ sắc thái, tình cảm . Đ
3. Hát đúng lời ca, tương đối đúng cao độ, trường độ, thể hiện sắc thái, tình cảm. Đ
4. Hát đúng lời ca, đúng cao độ, trường độ, chưa thể hiện sắc thái, tình cảm. Đ
5. Hát đúng lời ca, chưa đúng cao độ, trường độ, chưa thể hiện sắc thái tình cảm. Đ
6. Hát đúng lời ca, chưa đúng cao độ, trường độ, chưa thể hiện sắc thái. CD
7. Không thuộc bài hát, hát không đúng giai điệu. CD

II. Kiểm tra TĐN (Biểu điểm = Đ)

1. Đọc đúng cao độ, trường độ, gõ đúng phách, thể hiện đúng tính chất nhịp. Đ
2. Đọc đúng cao độ, trường độ gõ đúng phách . Đ
3. Đọc đúng cao độ, trường độ. Đ
4. Đọc tương đối đúng cao độ, trường độ. Đ
5. Đọc đúng tên nốt nhạc. Đ
6. Đọc chưa đúng tên nốt nhạc. CD
7. Không đọc được tên nốt nhạc. CD



BGH duyệt đề

Ngô Thị Bích Liên

Tổ trưởng

Nguyễn Quỳnh Diệp

Người ra đề

Nguyễn Thị Nhàn

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
Môn: Nghệ thuật (Mĩ thuật) 7

Thời gian: 45 phút

a). Nội dung đề:

Em hãy tạo sản phẩm “Tạo mô hình, vẽ ngôi nhà trong tranh”

b). Yêu cầu:

- Hình thức tạo hình: 2D; 3D (có thể kết hợp vẽ với in, xé dán ...)
- Chất liệu: Tự chọn
- Kích thước: Khô A3, A4.

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi.

Bà X mở cửa hàng bán thực phẩm sạch. Mặc dù lợi nhuận thấp nhưng bà vẫn vui vì đã góp phần bảo vệ sức khỏe cho mọi người. Có người khuyên bà nhập thực phẩm không rõ nguồn gốc về bán với danh nghĩa thực phẩm sạch, lợi nhuận sẽ cao hơn rất nhiều nhưng bà nhất quyết không làm theo.

Câu 1. Việc giữ chữ tín đem lại lợi ích gì sau đây cho bà X?

- A. Tăng khả năng nổi tiếng trên thị trường.
- B. Tăng lợi nhuận nhanh chóng.
- C. Giảm thiểu chi phí đầu tư.
- D. Chiếm được lòng tin của khách hàng.

Câu 2. Hành động của bà X cho thấy bà là người

- A. siêng năng, kiên trì.
- B. khoan dung, độ lượng.
- C. sống có lý tưởng.
- D. giữ chữ tín.

Câu 3. Người biết giữ chữ tín sẽ

- A. phải chịu nhiều thiệt thòi.
- B. được mọi người tin tưởng.
- C. bị người khác lợi dụng.
- D. bị người khác coi thường.

Câu 4. Di sản nào dưới đây của nhân dân Việt Nam được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới vào năm 1999?

- A. Nghi lễ Then của người Tày.
- B. Nghi lễ thờ cúng Hùng Vương (Phú Thọ).
- C. Phố cổ Hội An (Quảng Nam).
- D. Thành nhà Hồ (Thanh Hóa).

Câu 5. Câu tục ngữ “nói một đằng, làm một nẻo” mang hàm ý phê phán sự

- A. thất tín.
- B. đổ kị.
- C. kém cỏi.
- D. keo kiệt.

Câu 6. Di sản văn hóa phi vật thể không bao gồm nội dung nào dưới đây?

- A. Làn điệu dân ca truyền thống.
- B. Lễ hội truyền thống.
- C. Trò chơi dân gian.
- D. Di vật, bảo vật quốc gia.

Câu 7. Vịnh Hạ Long là di sản văn hóa thuộc loại:

- A. Di sản văn hóa phi vật thể
- B. Danh lam thắng cảnh
- C. Di tích lịch sử
- D. Di sản văn hóa

Câu 8. Di sản văn hóa có giá trị ?

- A. Văn hóa, Khoa học
- B. Lịch sử, Văn hóa, Khoa học
- C. Lịch sử, Khoa học
- D. Lịch sử, Văn hóa

Câu 9. Hát quan họ Bắc Ninh là di sản văn hóa :

- A. Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể
- B. Di sản văn hóa vật thể
- C. Di sản văn hóa phi vật thể
- D. Nghệ thuật

Câu 10. Một trong những biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

- A. không bao giờ giờ tay phát biểu.
- B. trốn học để đi chơi game.
- C. có bài tập khó thì chép sách giải.
- D. luôn cố gắng, kiên trì trong học tập.

Câu 11. Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người được hiểu là

- A. lòng tự trọng.
- B. Quan hệ.
- C. lòng trung thực.
- D. chữ tín.

Câu 12. Di sản nào dưới đây gắn liền với khu vực Kinh Bắc của Việt Nam?

- A. Dân ca Quan họ.
- B. Hát Xoan.
- C. Đờn ca tài tử.
- D. Dân ca Ví, Dặm.

Câu 13. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập giác tích cực?

- A. Học trước chơi sau.
- B. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới.
- C. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp.
- D. Chơi điện tử trong giờ học.

Câu 14. Luật nào của Việt Nam có những quy định cơ bản về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa?

- A. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.
- B. Luật Doanh nghiệp năm 2020.
- C. Luật An ninh mạng năm 2018.
- D. Luật Di sản văn hóa năm 2001.

Câu 15. Di sản văn hóa có mấy loại?

- A. 1 loại
- B. 4 loại
- C. 3 loại
- D. 2 loại

Câu 16. Câu nói nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

- A. Học học nữa, học mãi.
- B. Việc hôm nay cứ để ngày mai.
- C. Cái khó bó cái khôn.
- D. Dễ làm khó bỏ

Câu 17. Câu ca dao “Nói lời phải giữ lấy lời/ Đừng như con bướm đậu rồi lại bay” khuyên chúng ta nên?

- A. Dũng cảm.
- B. Giữ chữ tín.
- C. Tích cực học tập.
- D. Tiết kiệm.

Câu 18. Khi tự giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

- A. Tự lập, tự chủ, kiên trì.
- B. Quan tâm, cảm thông.
- C. Tương thân tương ái.
- D. Kiên cường, bất khuất.

Câu 19. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về việc giữ chữ tín?

- A. Thương người như thể thương thân.
- B. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.
- C. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.
- D. Một lần thất tín, vạn lần bất tin.

Câu 20. Lễ hội nào dưới đây được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại?

- A. Lễ hội chùa Hương.
- B. Lễ hội đèn Gióng.
- C. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn.
- D. Tết Nguyên đán.

Câu 21. Đờn ca tài tử thuộc loại di sản văn hóa:

- A. Truyền thống.
- B. Phi vật thể.
- C. Cải lương
- D. Vật thể.

Câu 22. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Khích lệ.
- B. Mỉa mai.
- C. Hỏi thăm.
- D. An ủi.

Câu 23. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

- A. Tích tiểu, thành đại.
- B. Nhường cơm, sẻ áo
- C. Góp gió thành bão.
- D. Vắt cổ chày ra nước.

Câu 24. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Kính thầy yêu bạn.
- B. Học bài nào, xào bài ấy.

C. Nước đổ đầu vịt.

D. Học trước quên sau.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 25: Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Trong thời gian Bác Hồ ở Pác Bó, Bác sống rất gần gũi với mọi người. Một lần, khi Bác chuẩn bị đi công tác, một em bé thường xuyên quần quýt bên Bác chạy đến xin Bác mua cho chiếc vòng bạc. Bác âu yếm bảo em ngoan ngoãn và hứa sẽ mua cho khi trở về. Hơn hai năm sau, khi Bác trở về, mọi người vui mừng đón Bác, nhưng không ai nhớ đến chiếc vòng bạc. Tuy nhiên, Bác vẫn giữ lời hứa, lấy ra chiếc vòng bạc và trao tận tay cô bé giờ đã trưởng thành.

(Theo "Những mẩu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh")

- a) Bác Hồ đã giữ đúng lời hứa với em bé sau hơn hai năm.
- b) Việc giữ chữ tín không quan trọng, vì đôi khi hoàn cảnh thay đổi và lời hứa không thể thực hiện được.
- c) Giữ chữ tín giúp xây dựng mối quan hệ vững chắc và được mọi người tôn trọng.
- d) Bác Hồ không cần giữ lời hứa, vì em bé trong câu chuyện không nhớ chuyện bác hứa khi lúc nhỏ.

II/ TỰ LUẬN: (3 Điểm)

Câu 1. (1 điểm) Di sản văn hóa là gì? Cho ví dụ?

Câu 2. (2 điểm) H và N là bạn học cùng lớp và ở gần nhà nhau. H bị ốm và phải nghỉ học nhiều ngày. Để giúp đỡ H, buổi chiều N thường sang nhà đưa vở cho H chép bài và giải thích những chỗ khó hiểu cho bạn. M cùng lớp thấy vậy cho rằng N làm vậy là không đúng, vì học là nhiệm vụ của học sinh nên H phải tự học tập để hoàn thành nhiệm vụ thầy cô giao.

a/ Em nhận xét gì về việc làm của N?

b/ Theo em ý kiến của M như vậy có đúng không? Tại sao?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 702

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: GDCD 7
Ngày thi: 25/12/2024
Thời gian: 45 phút

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Di sản văn hóa có mấy loại?

- A. 1 loại B. 3 loại C. 4 loại D. 2 loại

Câu 2. Hành động của bà X cho thấy bà là người

- A. sống có lý tưởng. B. siêng năng, kiên trì.
C. khoan dung, độ lượng. D. giữ chữ tín.

Câu 3. Một trong những biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

- A. luôn cố gắng, kiên trì trong học tập. B. có bài tập khó thì chép sách giải.
C. trốn học để đi chơi game. D. không bao giờ giơ tay phát biểu.

Câu 4. Di sản văn hóa phi vật thể không bao gồm nội dung nào dưới đây?

- A. Trò chơi dân gian. B. Lễ hội truyền thống.
C. Di vật, bảo vật quốc gia. D. Làn điệu dân ca truyền thống.

Câu 5. Hát quan họ Bắc Ninh là di sản văn hóa :

- A. Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể B. Di sản văn hóa phi vật thể
C. Di sản văn hóa vật thể D. Nghệ thuật

Câu 6. Lễ hội nào dưới đây được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại?

- A. Lễ hội chùa Hương. B. Tết Nguyên đán.
C. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn. D. Lễ hội đèn Gióng.

Câu 7. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

- A. Vắt cổ chày ra nước. B. Góp gió thành bão.
C. Tích tiểu, thành đại. D. Nhường cơm, sẻ áo

Câu 8. Câu ca dao “Nói lời phải giữ lấy lời/ Đừng như con bướm đậu rồi lại bay” khuyên chúng ta nên?

- A. Giữ chữ tín. B. Tiết kiệm. C. Tích cực học tập. D. Dũng cảm.

Câu 9. Di sản nào dưới đây của nhân dân Việt Nam được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới vào năm 1999?

- A. Phố cổ Hội An (Quảng Nam). B. Thành nhà Hồ (Thanh Hóa).
C. Nghi lễ Then của người Tày. D. Nghi lễ thờ cúng Hùng Vương (Phú Thọ).

Câu 10. Khi tự giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

- A. Tương thân tương ái. B. Kiên cường, bất khuất.
C. Quan tâm, cảm thông. D. Tự lập, tự chủ, kiên trì.

Câu 11. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập tích cực?

- A. Học trước chơi sau.
- B. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới.
- C. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp.
- D. Chơi điện tử trong giờ học.

Câu 12. Di sản văn hóa có giá trị ?

- A. Lịch sử, Văn hóa
- B. Lịch sử, Khoa học
- C. Văn hóa, Khoa học
- D. Lịch sử, Văn hóa, Khoa học

Câu 13. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Học trước quên sau.
- B. Nước đổ đầu vịt.
- C. Học bài nào, xào bài ấy.
- D. Kính thầy yêu bạn.

Câu 14. Luật nào của Việt Nam có những quy định cơ bản về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa?

- A. Luật Doanh nghiệp năm 2020.
- B. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.
- C. Luật Di sản văn hóa năm 2001.
- D. Luật An ninh mạng năm 2018.

Câu 15. Đờn ca tài tử thuộc loại di sản văn hóa:

- A. Cải lương
- B. Phi vật thể.
- C. Vật thể.
- D. Truyền thống.

Câu 16. Câu tục ngữ “nói một đằng, làm một nẻo” mang hàm ý phê phán sự

- A. đồ kị.
- B. keo kiệt.
- C. kém cỏi.
- D. thất tín.

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 2 và 17.

Bà X mở cửa hàng bán thực phẩm sạch. Mặc dù lợi nhuận thấp nhưng bà vẫn vui vì đã góp phần bảo vệ sức khỏe cho mọi người. Có người khuyên bà nhập thực phẩm không rõ nguồn gốc về bán với danh nghĩa thực phẩm sạch, lợi nhuận sẽ cao hơn rất nhiều nhưng bà nhất quyết không làm theo.

Câu 17. Việc giữ chữ tín đem lại lợi ích gì sau đây cho bà X?

- A. Tăng khả năng nổi tiếng trên thị trường.
- B. Chiếm được lòng tin của khách hàng.
- C. Giảm thiểu chi phí đầu tư.
- D. Tăng lợi nhuận nhanh chóng.

Câu 18. Vịnh Hạ Long là di sản văn hóa thuộc loại:

- A. Di sản văn hóa phi vật thể
- B. Di tích lịch sử
- C. Di sản văn hóa
- D. Danh lam thắng cảnh

Câu 19. Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người được hiểu là

- A. lòng tự trọng.
- B. chữ tín.
- C. Quan hệ.
- D. lòng trung thực.

Câu 20. Di sản nào dưới đây gắn liền với khu vực Kinh Bắc của Việt Nam?

- A. Dân ca Ví, Dặm.
- B. Hát Xoan.
- C. Dân ca Quan họ.
- D. Đờn ca tài tử.

Câu 21. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. An ủi.
- B. Mỉa mai.
- C. Khích lệ.
- D. Hỏi thăm.

Câu 22. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về việc giữ chữ tín?

- A. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.
- B. Một lần thất tín, vạn lần bất tin.
- C. Thương người như thể thương thân.
- D. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

Câu 23. Người biết giữ chữ tín sẽ

- A. bị người khác lợi dụng.
- B. được mọi người tin tưởng.
- C. bị người khác coi thường.
- D. phải chịu nhiều thiệt thòi.

Câu 24. Câu tục ngữ, thành ngữ, danh ngôn nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

A. Việc hôm nay cứ để ngày mai.

B. Học học nữa, học mãi.

C. Dễ làm khó bỏ

D. Cái khó bó cái khôn.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Trong thời gian Bác Hồ ở Pác Bó, Bác sống rất gần gũi với mọi người. Một lần, khi Bác chuẩn bị đi công tác, một em bé thường xuyên quần quýt bên Bác chạy đến xin Bác mua cho chiếc vòng bạc. Bác âu yếm bảo em ngoan ngoãn và hứa sẽ mua cho khi trở về. Hơn hai năm sau, khi Bác trở về, mọi người vui mừng đón Bác, nhưng không ai nhớ đến chiếc vòng bạc. Tuy nhiên, Bác vẫn giữ lời hứa, lấy ra chiếc vòng bạc và trao tận tay cô bé giờ đã trưởng thành.

(Theo "Những mẩu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh")

a) Bác Hồ đã giữ đúng lời hứa với em bé sau hơn hai năm.

b) Việc giữ chữ tín không quan trọng, vì đôi khi hoàn cảnh thay đổi và lời hứa không thể thực hiện được.

c) Giữ chữ tín giúp xây dựng mối quan hệ vững chắc và được mọi người tôn trọng.

d) Bác Hồ không cần giữ lời hứa, vì em bé trong câu chuyện không nhớ chuyện bác hứa khi lúc nhỏ.

II/ TỰ LUẬN: (3 Điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống sau:

Nhiều bạn khi đi thăm quan di tích Văn Miếu thường khắc tên mình lên đá, lên bức tượng, lên cây để đánh dấu nơi mình đã đến.

a/ Em hãy nhận xét về các hành vi đó?

b/ Em hiểu thế nào là di sản văn hóa? Văn Miếu Quốc tử giám thuộc loại di sản văn hóa nào?

c/ Nếu em ở đó em sẽ làm gì?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 703

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: GDCD 7

Ngày thi: 25/12/2024

Thời gian: 45 phút

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Hát quan họ Bắc Ninh là di sản văn hóa :

- A. Nghệ thuật
B. Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể
C. Di sản văn hóa vật thể
D. Di sản văn hóa phi vật thể

Câu 2. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. An ủi. B. Khích lệ. C. Hỏi thăm. D. Mỉa mai.

Câu 3. Di sản văn hóa có giá trị ?

- A. Lịch sử, Khoa học
C. Văn hóa, Khoa học
B. Lịch sử, Văn hóa, Khoa học
D. Lịch sử, Văn hóa

Câu 4. Khi tư giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

- A. Kiên cường, bất khuất.
C. Tự lập, tự chủ, kiên trì.

Câu 5. Câu ca dao “Nói lời phải giữ lấy lời/ Đừng như con bướm đậu rồi lại bay” khuyên chúng ta nên?

- A. Tiết kiệm. B. Giữ chữ tín. C. Dũng cảm. D. Tích cực học tập.

Câu 6. Câu tục ngữ “nói một đằng, làm một nẻo” mang hàm ý phê phán sự

- A. đồ ki. B. keo kiệt. C. thất tín. D. kém cỏi.

Câu 7. Vịnh Hạ Long là di sản văn hóa thuộc loại:

- A. Di sản văn hóa
C. Di tích lịch sử

Câu 8. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Nước đổ đầu vịt.
B. Học bài nào, xào bài ấy.
C. Học trước quên sau.
D. Kính thầy yêu bạn.

Câu 9. Người biết giữ chữ tín sẽ

- A. bị người khác coi thường.
C. phải chịu nhiều thiệt thòi.

Câu 10. Luật nào của Việt Nam có những quy định cơ bản về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa?

- A. Luật An ninh mạng năm 2018.
B. Luật Doanh nghiệp năm 2020.
C. Luật Di sản văn hóa năm 2001.
D. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Câu 11. Lễ hội nào dưới đây được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại?

- A. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn.
B. Lễ hội đèn Gióng.
C. Tết Nguyên đán.
D. Lễ hội chùa Hương.

Câu 12. Di sản văn hóa có mấy loại?

- A. 3 loại B. 4 loại C. 1 loại D. 2 loại

Câu 13. Di sản nào dưới đây gắn liền với khu vực Kinh Bắc của Việt Nam?

- A. Dân ca Quan họ. B. Dân ca Ví, Dặm. C. Hát Xoan. D. Đờn ca tài tử.

Câu 14. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

- A. Góp gió thành bão.
- B. Vắt cổ chày ra nước.
- C. Nhường cơm, sẻ áo
- D. Tích tiểu, thành đại.

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 15,16.

Bà X mở cửa hàng bán thực phẩm sạch. Mặc dù lợi nhuận thấp nhưng bà vẫn vui vì đã góp phần bảo vệ sức khỏe cho mọi người. Có người khuyên bà nhập thực phẩm không rõ nguồn gốc về bán với danh nghĩa thực phẩm sạch, lợi nhuận sẽ cao hơn rất nhiều nhưng bà nhất quyết không làm theo.

Câu 15. Hành động của bà X cho thấy bà là người

- A. giữ chữ tín.
- B. khoan dung, độ lượng.
- C. siêng năng, kiên trì.
- D. sống có lý tưởng.

Câu 16. Việc giữ chữ tín đem lại lợi ích gì sau đây cho bà X?

- A. Tăng khả năng nổi tiếng trên thị trường.
- B. Tăng lợi nhuận nhanh chóng.
- C. Chiếm được lòng tin của khách hàng.
- D. Giảm thiểu chi phí đầu tư.

Câu 17. Đờn ca tài tử thuộc loại di sản văn hóa:

- A. Cải lương
- B. Vật thể.
- C. Truyền thống.
- D. Phi vật thể.

Câu 18. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về việc giữ chữ tín?

- A. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.
- B. Một lần thất tín, vạn lần bất tín.
- C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.
- D. Thương người như thể thương thân.

Câu 19. Câu tục ngữ, thành ngữ, danh ngôn nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

- A. Học học nữa, học mãi.
- B. Dễ làm khó bỏ
- C. Cái khó bó cái khôn.
- D. Việc hôm nay cứ để ngày mai.

Câu 20. Di sản văn hóa phi vật thể không bao gồm nội dung nào dưới đây?

- A. Di vật, bảo vật quốc gia.
- B. Trò chơi dân gian.
- C. Làn điệu dân ca truyền thống.
- D. Lễ hội truyền thống.

Câu 21. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập tích cực?

- A. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới.
- B. Chơi điện tử trong giờ học.
- C. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp.
- D. Học trước chơi sau.

Câu 22. Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người được hiểu là

- A. chữ tín.
- B. lòng trung thực.
- C. Quan hệ.
- D. lòng tự trọng.

Câu 23. Một trong những biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

- A. trốn học để đi chơi game.
- B. luôn cố gắng, kiên trì trong học tập.
- C. có bài tập khó thì chép sách giải.
- D. không bao giờ giơ tay phát biểu.

Câu 24. Di sản nào dưới đây của nhân dân Việt Nam được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới vào năm 1999?

- A. Phố cổ Hội An (Quảng Nam).
- B. Thành nhà Hồ (Thanh Hóa).
- C. Nghi lễ Then của người Tày.
- D. Nghi lễ thờ cúng Hùng Vương (Phú Thọ).

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 25: Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Trong thời gian Bác Hồ ở Pác Bó, Bác sống rất gần gũi với mọi người. Một lần, khi Bác chuẩn bị đi công tác, một em bé thường xuyên quần quýt bên Bác chạy đến xin Bác mua cho chiếc vòng bạc. Bác âu yếm bảo em ngoan ngoãn và hứa sẽ mua cho khi trở về. Hơn hai năm sau, khi Bác trở về, mọi người vui mừng đón Bác, nhưng không ai nhớ đến chiếc vòng bạc. Tuy nhiên, Bác vẫn giữ lời hứa, lấy ra chiếc vòng bạc và trao tận tay cô bé giờ đã trưởng thành.

(Theo "Những mẩu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh")

- a) Bác Hồ đã giữ đúng lời hứa với em bé sau hơn hai năm.
- b) Việc giữ chữ tín không quan trọng, vì đôi khi hoàn cảnh thay đổi và lời hứa không thể thực hiện được.
- c) Giữ chữ tín giúp xây dựng mối quan hệ vững chắc và được mọi người tôn trọng.
- d) Bác Hồ không cần giữ lời hứa, vì em bé trong câu chuyện không nhớ chuyện bác hứa khilúc nhỏ.

II/ TỰ LUẬN: (3 Điểm)

Câu 1. (3 điểm)

H và N là bạn học cùng lớp và ở gần nhà nhau. H bị ốm và phải nghỉ học nhiều ngày. Để giúp đỡ H, buổi chiều N thường sang nhà đưa vở cho H chép bài và giải thích những chỗ khó hiểu cho bạn. M cùng lớp thấy vậy cho rằng N làm vậy là không đúng, vì học là nhiệm vụ của học sinh nên H phải tự học tập để hoàn thành nhiệm vụ thầy cô giao.

a/ Em nhận xét gì về việc làm của N?

b/ Thế nào là giữ chữ tín?

c/ Theo em ý kiến của M như vậy có đúng không? Tại sao?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 704

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: GDCD 7
Ngày thi: 25/12/2024
Thời gian: 45 phút

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi sau :

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Hành vi nào không phải là biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Mỉa mai. B. Hỏi thăm. C. Khích lệ. D. An ủi.

Câu 2. Đờn ca tài tử thuộc loại di sản văn hóa:

- A. Vật thể. B. Phi vật thể. C. Truyền thống. D. Cải lương

Câu 3. Câu tục ngữ “nói một đằng, làm một nẻo” mang hàm ý phê phán sự

- A. đồ kị. B. keo kiệt. C. kém cỏi. D. thất tín.

Câu 4. Người biết giữ chữ tín sẽ

- A. phải chịu nhiều thiệt thòi. B. bị người khác coi thường.
C. được mọi người tin tưởng. D. bị người khác lợi dụng.

Câu 5. Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người được hiểu là

- A. lòng trung thực. B. chữ tín. C. lòng tự trọng. D. Quan hệ.

Câu 6. Câu ca dao “Nói lời phải giữ lấy lời/ Đừng như con bướm đậu rồi lại bay” khuyên chúng ta nên?

- A. Dững cảm. B. Tiết kiệm. C. Giữ chữ tín. D. Tích cực học tập.

Câu 7. Di sản văn hóa phi vật thể không bao gồm nội dung nào dưới đây?

- A. Lễ hội truyền thống. B. Làn điệu dân ca truyền thống.
C. Di vật, bảo vật quốc gia. D. Trò chơi dân gian.

Câu 8. Luật nào của Việt Nam có những quy định cơ bản về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa?

- A. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. B. Luật Di sản văn hóa năm 2001.
C. Luật Doanh nghiệp năm 2020. D. Luật An ninh mạng năm 2018.

Câu 9. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện thái độ học tập giác tích cực?

- A. Học trước chơi sau. B. Chuẩn bị bài trước khi đến lớp.
C. Chơi điện tử trong giờ học. D. Nghe nhạc tiếng anh để học từ mới.

Câu 10. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ?

- A. Tích tiểu, thành đại. B. Góp gió thành bão.
C. Nhường cơm, sẻ áo D. Vắt cổ chày ra nước.

Câu 11. Hành động của bà X cho thấy bà là người

- A. siêng năng, kiên trì. B. khoan dung, độ lượng.
C. giữ chữ tín. D. sống có lý tưởng.

Câu 12. Di sản nào dưới đây của nhân dân Việt Nam được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới vào năm 1999?

- A. Nghi lễ Then của người Tày. B. Phố cổ Hội An (Quảng Nam).
C. Nghi lễ thờ cúng Hùng Vương (Phú Thọ) D. Thành nhà Hồ (Thanh Hóa).

Câu 13. Khi tự giác, tích cực học tập, chúng ta sẽ được rèn luyện những đức tính nào?

- A. Quan tâm, cảm thông. B. Tự lập, tự chủ, kiên trì.
C. Tương thân tương ái. D. Kiên cường, bất khuất.

Câu 14. Vịnh Hạ Long là di sản văn hóa thuộc loại:

- A. Di sản văn hóa B. Danh lam thắng cảnh
C. Di sản văn hóa phi vật thể D. Di tích lịch sử

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 16,.

Bà X mở cửa hàng bán thực phẩm sạch. Mặc dù lợi nhuận thấp nhưng bà vẫn vui vì đã góp phần bảo vệ sức khỏe cho mọi người. Có người khuyên bà nhập thực phẩm không rõ nguồn gốc về bán với danh nghĩa thực phẩm sạch, lợi nhuận sẽ cao hơn rất nhiều nhưng bà nhất quyết không làm theo.

Câu 15. Việc giữ chữ tín đem lại lợi ích gì sau đây cho bà X?

- A. Tăng lợi nhuận nhanh chóng. B. Tăng khả năng nổi tiếng trên thị trường.
C. Chiếm được lòng tin của khách hàng. D. Giảm thiểu chi phí đầu tư.

Câu 16. Lễ hội nào dưới đây được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại?

- A. Lễ hội đèn Gióng. B. Tết Nguyên đán.
C. Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn. D. Lễ hội chùa Hương.

Câu 17. Di sản nào dưới đây gắn liền với khu vực Kinh Bắc của Việt Nam?

- A. Đờn ca tài tử. B. Dân ca Quan họ. C. Hát Xoan. D. Dân ca, Dặm.

Câu 18. Di sản văn hóa có giá trị ?

- A. Lịch sử, Văn hóa B. Lịch sử, Khoa học
C. Văn hóa, Khoa học D. Lịch sử, Văn hóa, Khoa học

Câu 19. Hát quan họ Bắc Ninh là di sản văn hóa :

- A. Nghệ thuật B. Di sản văn hóa vật thể
C. Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể D. Di sản văn hóa phi vật thể

Câu 20. Một trong những biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

- A. không bao giờ giờ tay phát biểu. B. luôn cố gắng, kiên trì trong học tập.
C. có bài tập khó thì chép sách giải. D. trốn học để đi chơi game.

Câu 21. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Kính thầy yêu bạn. B. Nước đổ đầu vịt.
C. Học bài nào, xào bài ấy. D. Học trước quên sau.

Câu 22. Di sản văn hóa có mấy loại?

- A. 3 loại B. 1 loại C. 2 loại D. 4 loại

Câu 23. Câu tục ngữ, thành ngữ, danh ngôn nào sau đây thể hiện tích cực, tự giác trong học tập?

- A. Cái khó bó cái khôn. B. Việc hôm nay cứ để ngày mai.
C. Học học nữa, học mãi. D. Dễ làm khó bỏ

Câu 24. Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về việc giữ chữ tín?

A. Thương người như thể thương thân.

B. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

C. Một lần thất tín, vạn lần bất tín.

D. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 25: Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Trong thời gian Bác Hồ ở Pác Bó, Bác sống rất gần gũi với mọi người. Một lần, khi Bác chuẩn bị đi công tác, một em bé thường xuyên quần quýt bên Bác chạy đến xin Bác mua cho chiếc vòng bạc. Bác âu yếm bảo em ngoan ngoãn và hứa sẽ mua cho khi trở về. Hơn hai năm sau, khi Bác trở về, mọi người vui mừng đón Bác, nhưng không ai nhớ đến chiếc vòng bạc. Tuy nhiên, Bác vẫn giữ lời hứa, lấy ra chiếc vòng bạc và trao tận tay cô bé giờ đã trưởng thành.

(Theo "Những mẩu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh")

a) Bác Hồ đã giữ đúng lời hứa với em bé sau hơn hai năm.

b) Việc giữ chữ tín không quan trọng, vì đôi khi hoàn cảnh thay đổi và lời hứa không thể thực hiện được.

c) Giữ chữ tín giúp xây dựng mối quan hệ vững chắc và được mọi người tôn trọng.

d) Bác Hồ không cần giữ lời hứa, vì em bé trong câu chuyện không nhớ chuyện bác hứa khi lúc nhỏ.

II/ TỰ LUẬN: (3 Điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Nhiều bạn khi đi thăm quan di tích Động Phong Nha thường khắc tên mình lên đá, lên bức tượng, lên cây để đánh dấu nơi mình đã đến.

a/ Em hãy nhận xét về các hành vi đó?

b/ Em hiểu thế nào là di sản văn hóa? Động Phong Nha thuộc di sản văn hóa nào?

c/ Nếu em ở đó em sẽ làm gì?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025
Mã đề: 01

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: Ngữ văn 7
Ngày thi: 26/12/2024
Thời gian: 90 phút

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN. (6,0 điểm)

Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

*Khi nào mẹ mệt quá
Hãy kể má bên con
Mình cùng cười thật giòn
Rồi chuyện trò vui vẻ*

*Mình tới đồng xanh ngát
Mình leo núi cao cao
Mình ra biển rì rào
Đến nơi nào mẹ nhỉ*

*Bao lâu chào nhau
Con và mẹ bên nhau
Bây giờ và mãi sau
Có con và có mẹ*

*Có bao điều thú vị
Vũ trụ rộng bao la
Hay mẹ muốn về nhà
Chìa tay ra con dắt!*

*Con gọi đám mây nhẹ
Chở chúng mình rong chơi
Con đợi con gió trời
Ùa về đùa tóc hát*

(Huỳnh Mai Liên, Chào con - những thiên thần, Báo Tuổi trẻ online, 26-5-2019)

Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Thể thơ bốn chữ B. Thể thơ sáu chữ
C. Thể thơ năm chữ D. Thể thơ tám chữ

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

- A. Miêu tả. C. Tự sự.
B. Biểu cảm. D. Nghị luận.

Câu 3. Xác định cách gieo vần trong khổ thơ sau:

*Khi nào mẹ mệt quá
Hãy kể má bên con
Mình cùng cười thật giòn
Rồi chuyện trò vui vẻ*

- A. Vần lưng B. Vần chân
C. Cả vần chân và vần lưng D. Không gieo vần

Câu 4. Em hiểu “cười thật giòn” trong câu “Mình cùng cười thật giòn” là gì?

- A. âm thanh vui tai

- B. nụ cười vui vẻ
- C. tiếng cười vui vẻ, thoải mái, hạnh phúc
- D. cười lớn tiếng

Câu 5. Phó từ trong hai câu thơ *Khi nào mẹ mệt quá/ Hãy kê má bên con* là

- A. mệt, quá
- B. hãy, kê
- C. quá, hãy
- D. kê, má

Câu 6. Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong khổ thơ sau?

Mình tới đồng xanh ngát

Mình leo núi cao cao

Mình ra biển rì rào

Đến nơi nào mẹ nhỉ

- A. Nhân hóa
- B. So sánh
- C. Ẩn dụ
- D. Điệp ngữ

Câu 7. Đề tài chính của bài thơ trên là:

- A. Tình mẫu tử
- B. Vẻ đẹp của thiên nhiên
- C. Kỷ niệm tuổi thơ
- D. Tình yêu quê hương đất nước

Câu 8. *Chúng ta có rất nhiều nơi để đi, nhưng chỉ có một nơi để trở về đó chính là gia đình (về nhà).* Khổ thơ nào trong bài thơ gọi nhắc rõ nhất đến ý nghĩa này?

- A. Khổ thơ đầu
- B. Ba khổ thơ giữa
- C. Khổ thơ cuối
- D. Không có khổ thơ nào

Câu 9. Nêu cảm nhận của em về nhân vật người con trong bài thơ (trình bày thành một đoạn văn 6-8 câu).

Câu 10. Từ những cảm nhận về bài thơ và tình cảm của mình, em hãy rút ra bài học cho bản thân?

II. VIẾT (4,0 điểm)

Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau:

Đề 1: Hãy viết bài văn trình bày cảm nghĩ của mình về một người mà em yêu quý.

Đề 2: Em hãy viết bài văn nêu cảm xúc của mình về một sự việc đã để lại cho em những ấn tượng sâu sắc.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025
Mã đề: 02

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: Ngữ văn 7
Ngày thi: 26/12/2024
Thời gian: 90 phút

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN. (6,0 điểm)

Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

NƠI TUỔI THƠ EM

- Nguyễn Lâm Thắng -

<i>Có một dòng sông xanh</i>	<i>Có cánh đồng xanh tươi</i>
<i>Bắt nguồn từ sữa mẹ</i>	<i>Ấp yêu đàn cò trắng</i>
<i>Có vàng trắng tròn thề</i>	<i>Có ngày mưa tháng nắng</i>
<i>Lũng lơ khóm tre làng</i>	<i>Động trên áo mẹ cha</i>
<i>Có bảy sắc cầu vồng</i>	<i>Có một khúc dân ca</i>
<i>Bắc qua đồi xanh biếc</i>	<i>Thơm lừng hương cỏ dại</i>
<i>Có lời ru tha thiết</i>	<i>Có tuổi thơ đẹp mãi</i>
<i>Ngọt ngào mãi vành môi</i>	<i>Là đất trời quê hương.</i>

(<https://www.thivien.net/Nguyễn-Lâm-Thắng/Nơi tuổi thơ em/>)

Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Thể thơ bốn chữ
B. Thể thơ sáu chữ
C. Thể thơ năm chữ
D. Thể thơ tám chữ

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

- A. Miêu tả.
B. Biểu cảm.
C. Tự sự.
D. Nghị luận.

Câu 3. Xác định cách gieo vần trong khổ thơ sau:

Có cánh đồng xanh tươi
Ấp yêu đàn cò trắng
Có ngày mưa tháng nắng
Động trên áo mẹ cha

- A. Vần lưng
B. Vần chân
C. Cả vần chân và vần lưng
D. Không gieo vần

Câu 4. Từ “thơm lừng” trong câu “Thơm lừng hương cỏ dại” nghĩa là gì?

- A. Có mùi thơm dễ chịu và lan tỏa thật xa.
B. có mùi thơm bốc lên rất mạnh và hấp dẫn.
C. Có mùi thơm rất nhẹ và dễ chịu.
D. Có mùi thơm lan tỏa ra mạnh và rộng khắp.

Câu 5. Từ “một” trong câu thơ “*Có một dòng sông xanh*” là

A. cụm từ

B. đại từ

C. phó từ

D. số từ

Câu 6. Biện pháp tu từ nổi bật trong bài thơ trên là

A. Điệp ngữ

B. Hoán dụ

C. Nhân hóa

D. Nói giảm nói tránh

Câu 7. Chủ đề của bài thơ trên là:

A. Ca ngợi tình yêu quê hương đất nước.

B. Ca ngợi tình yêu thiên nhiên.

C. Ca ngợi tình cảm gia đình.

D. Ca ngợi tình cảm bạn bè.

Câu 8. Hình ảnh “*Có ngày mưa tháng nắng/ Động trên áo mẹ cha*” trong bài thơ gợi ra điều gì?

A. Sự biết ơn đối với cha mẹ

B. Sự biến đổi thất thường của thời tiết

C. Sự vất vả, khó nhọc của cha mẹ

D. Sự xa cách về mặt thời gian

Câu 9. Nêu cảm nhận của em về tình cảm của nhân vật trữ tình với quê hương? (trình bày thành một đoạn văn 6-8 câu).

Câu 10. Từ những cảm nhận về bài thơ và tình cảm của mình, em hãy rút ra bài học cho bản thân?

II. VIẾT (4,0 điểm)

Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau:

Đề 1: Trong cuộc sống, có những người đã để lại chúng ta những cảm xúc, ấn tượng đặc biệt. Em hãy viết bài văn nêu cảm xúc của mình về một người đã để lại ấn tượng sâu sắc cho em.

Đề 2: Em hãy viết bài văn nêu cảm xúc của mình về một sự việc có ý nghĩa đặc biệt đối với em.

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm). Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng và viết ra giấy kiểm tra

Câu 1. Phân số biểu diễn số hữu tỉ $\frac{1}{3}$ là:

A. $\frac{4}{18}$

B. $\frac{6}{18}$

C. $\frac{2}{9}$

D. $\frac{-3}{9}$

Câu 2. Trong các số sau, số vô tỉ là:

A. -2

B. $\sqrt{2}$

C. 0

D. $\frac{1}{2}$

Câu 3. Căn bậc hai số học của 25 là:

A. -5.

B. 25.

C. 5.

D. -25.

Câu 4. Trong các cách viết dưới đây, cách viết sai là:

A. $|-12|=12$.

B. $|12|=12$.

C. $|0|=0$.

D. $|12|=-12$.

Câu 5. Độ dài đường chéo của một mặt bàn hình chữ nhật là 2,7454. Khi làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai thì được kết quả là:

A. 2,75.

B. 2,74

C. 2,76.

D. 2,745.

Câu 6. Nếu a, b, c tỉ lệ với các số 2, 3, 5 ta viết:

A. $\frac{a}{2} = \frac{b}{5} = \frac{c}{3}$.

B. $\frac{a}{2} = \frac{b}{3} = \frac{c}{5}$.

C. $\frac{a}{3} = \frac{b}{2} = \frac{c}{5}$.

D. $\frac{a}{5} = \frac{b}{3} = \frac{c}{2}$.

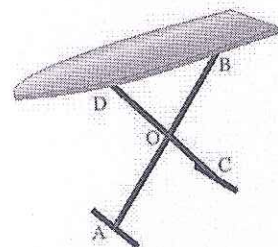
Câu 7. Góc đối đỉnh với $\widehat{COB}$ là:

A. $\widehat{AOC}$

B. $\widehat{AOB}$

C. $\widehat{DOB}$

D. $\widehat{AOD}$



Câu 8. Bể cá dưới đây có dạng hình lập phương với độ dài cạnh 20cm.

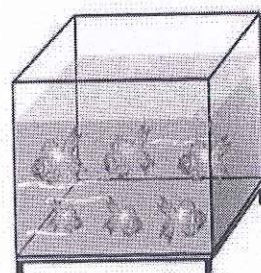
Thể tích của bể cá đó là:

A. 400cm^3 .

B. 800cm^3 .

C. 4000cm^3 .

D. 8000cm^3 .



II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm).

Bài 1 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính.

a) $\frac{5}{2} + \left(\frac{7}{2} - 3\right)$

b) $\left(-\frac{1}{4}\right) \cdot \left(3\frac{2}{11}\right) + 3\frac{9}{11} \cdot \left(-\frac{1}{4}\right)$

c) $(-2024)^0 + \left|\frac{-3}{2}\right| \cdot \sqrt{64} - 0,125 : \frac{3}{8}$

Bài 2 (1,5 điểm). Tìm x biết:

a) $x - \frac{7}{6} = \frac{-1}{3}$

b) $\frac{x-2}{9} = \frac{4}{x-2}$

c) $|x-5| + \frac{5}{2} = 3$

Bài 3 (1,5 điểm).

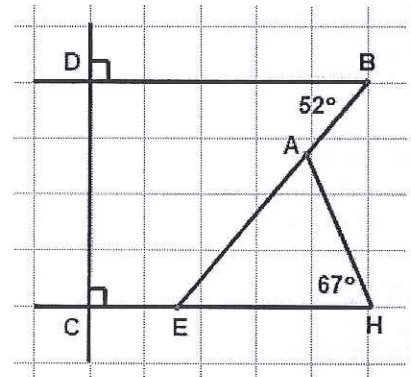
Hưởng ứng phong trào “Tuần lễ quyên góp sách giáo khoa cũ” của Liên đội, ba chi đội 7A, 7B, 7C quyên góp được số bộ sách giáo khoa lần lượt tỉ lệ với các số 3,5,4. Hỏi mỗi chi đội quyên góp được bao nhiêu bộ sách giáo khoa biết tổng số bộ sách của hai chi đội 7A và 7C là 35 bộ.

Bài 4 (3 điểm). Cho hình vẽ:

a) Chứng minh $DB \parallel CH$

b) Tính $\widehat{AEH}$

c) Tính $\widehat{BAH}$



Bài 5 (0,5 điểm)

Cho biết $x + y + z = 2024$ và $\frac{1}{x} + \frac{1}{y} + \frac{1}{z} = \frac{1}{506}$

Tính $M = \frac{x+y}{z} + \frac{x+z}{y} + \frac{y+z}{x}$

----- Chúc các con làm bài tốt! -----

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 702

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
Môn thi: Toán 7
Ngày thi: 27 tháng 12 năm 2024
Thời gian: 90 phút

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm). Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng và viết ra giấy kiểm tra

Câu 1. Phân số biểu diễn số hữu tỉ $-\frac{1}{3}$ là:

A. $\frac{4}{2}$

B. $\frac{6}{18}$

C. $\frac{2}{9}$

D. $\frac{-3}{9}$

Câu 2. Trong các số sau, số vô tỉ là:

A. -5

B. 0

C. $\sqrt{3}$

D. $\frac{1}{7}$

Câu 3. Căn bậc hai số học của 16 là:

A. -4.

B. -16.

C. 16.

D. 4.

Câu 4. Trong các cách viết dưới đây, cách viết sai là:

A. $|-15| = -15$.

B. $|-15| = 15$.

C. $|0| = 0$.

D. $|15| = 15$.

Câu 5. Độ dài đường chéo của một mặt bàn hình chữ nhật là 3,6431. Khi làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất thì được kết quả là:

A. 3,6.

B. 3,7

C. 3,64.

D. 3,65.

Câu 6. Nếu a, b, c tỉ lệ với các số 3, 2, 5 ta viết:

A. $\frac{a}{2} = \frac{b}{5} = \frac{c}{3}$.

B. $\frac{a}{2} = \frac{b}{3} = \frac{c}{5}$.

C. $\frac{a}{3} = \frac{b}{2} = \frac{c}{5}$.

D. $\frac{a}{5} = \frac{b}{3} = \frac{c}{2}$.

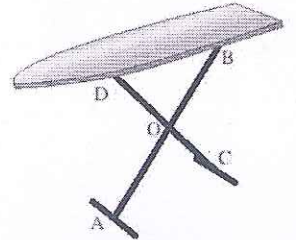
Câu 7. Góc đối đỉnh với $\widehat{DOB}$ là :

A. $\widehat{AOC}$

B. $\widehat{AOB}$

C. $\widehat{COB}$

D. $\widehat{AOD}$



Câu 8. Bể cá dưới đây có dạng hình lập phương với độ dài cạnh 10cm.

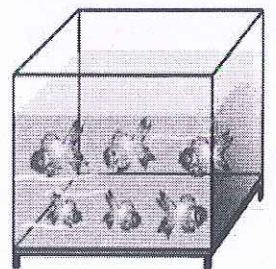
Thể tích của bể cá đó là:

A. 100cm^3 .

B. 200cm^3 .

C. 1000cm^3 .

D. 3000cm^3 .



II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm).

Bài 1 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính.

a) $\frac{3}{5} + \left(\frac{7}{5} - 4\right)$ b) $16\frac{2}{7} \cdot \left(\frac{-5}{3}\right) - 28\frac{2}{7} : \left(\frac{-5}{3}\right)$

c) $\left[|-301| - (5^2 \cdot \sqrt{16} + 2024^0)\right] : 8 - 21$

Bài 2 (1,5 điểm). Tìm x biết:

a) $\frac{2}{3} + x = \frac{-1}{12}$

b) $\frac{x-3}{2} = \frac{8}{x-3}$

c) $2 - |x-3| = \frac{1}{4}$

Bài 3 (1,5 điểm).

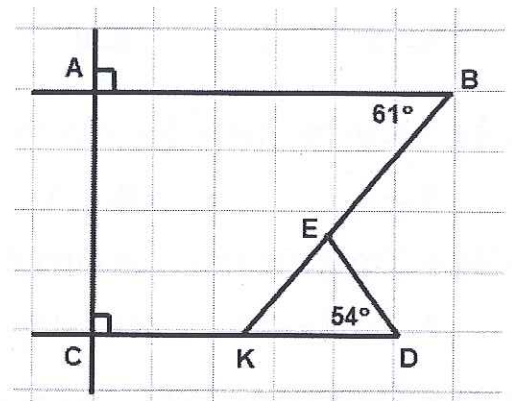
Hưởng ứng phong trào quyên góp sách cho thư viện, ba lớp 7A, 7B, 7C quyên góp được số sách lần lượt tỉ lệ với các số 5,6,4. Hỏi mỗi lớp quyên góp được bao nhiêu quyển sách biết tổng số sách của hai lớp 7A và 7B là 55 quyển.

Bài 4 (3 điểm). Cho hình vẽ:

a) Chứng minh: $AB \parallel CD$

b) Tính $\widehat{EKD}$

c) Tính $\widehat{BED}$



Bài 5 (0,5 điểm)

Cho biết $x + y + z = 2024$ và $\frac{1}{x} + \frac{1}{y} + \frac{1}{z} = \frac{1}{253}$

Tính $M = \frac{x+y}{z} + \frac{x+z}{y} + \frac{y+z}{x}$

----- Chúc các con làm bài tốt! -----

Mã đề: KHTN 701

I. Trắc nghiệm

Học sinh tô đáp án đúng vào phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Trao đổi khí ở sinh vật là quá trình

- A. lấy khí O_2 hoặc CO_2 từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải khí CO_2 hoặc O_2 từ cơ thể ra môi trường.
- B. lấy khí O_2 từ môi trường vào cơ thể và thải khí CO_2 từ cơ thể ra môi trường.
- C. lấy khí CO_2 từ môi trường vào cơ thể và thải khí O_2 từ cơ thể ra môi trường.
- D. lấy khí CO_2 từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải khí CO_2 hoặc O_2 từ cơ thể ra môi trường.

Câu 2. Yếu tố nào đóng vai trò quan trọng nhất trong hoạt động đóng mở khí khổng?

- A. độ ẩm của đất.
- B. hàm lượng nước trong tế bào khí khổng.
- C. ánh sáng.
- D. nhiệt độ.

Câu 3. Nguyên tử của nguyên tố M có 1 electron ở lớp ngoài cùng và có 3 lớp electron. Vị trí của M trong bảng tuần hoàn là

- A. ô số 11, chu kì 2, nhóm IIIA.
- B. ô số 12, chu kì 3, nhóm IIA.
- C. ô số 11, chu kì 3, nhóm IA.
- D. ô số 12, chu kì 2, nhóm IIIA.

Câu 4. Bước nào sau đây **không** thuộc tiến trình tìm hiểu tự nhiên?

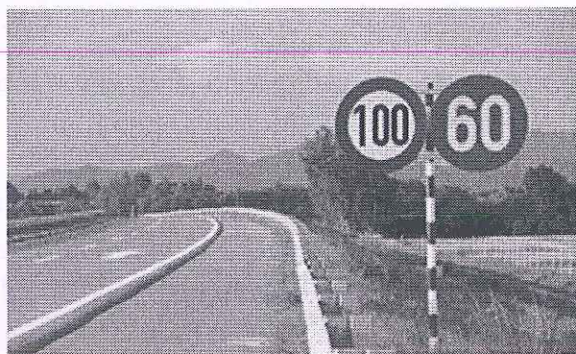
- A. Quan sát và đặt câu hỏi nghiên cứu.
- B. Rèn luyện sức khỏe.
- C. Kết luận
- D. Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết.

Câu 5. Theo khuyến nghị của Viện dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40ml/kg. Vậy trong một ngày, một học sinh lớp 8 nặng 50kg cần bổ sung bao nhiêu nước?

- A. 2400ml.
- B. 1600ml.
- C. 2000ml.
- D. 400ml.

Câu 6. Trên đoạn đường có biển báo này, các phương tiện tham gia giao thông được đi với tốc độ trong khoảng:

- A. từ 60 km/h đến dưới 100 km/h
- B. lớn hơn 60 km/h
- C. có thể đi với tốc độ tùy ý.
- D. nhỏ hơn 100 km/h



Câu 7. Một chiếc ô tô và một chiếc xe máy được phát hiện bởi thiết bị bắn tốc độ, chạy từ vạch mốc 1 và

vạch mốc 2 cách nhau 5 m thời gian ô tô chạy giữa hai vạch mốc là 0,2 s và thời gian xe máy chạy giữa hai vạch mốc là 0,3 s. Nếu tốc độ giới hạn là 24 m/s thì nhận xét nào dưới đây là đúng?

- A. Ô tô không vượt quá tốc độ cho phép, xe máy vượt quá tốc độ cho phép.
- B. Ô tô và xe máy đều không vượt quá tốc độ cho phép.
- C. Ô tô và xe máy đều vượt quá tốc độ cho phép.
- D. Ô tô vượt quá tốc độ cho phép, xe máy không vượt quá tốc độ cho phép.

Câu 8. Trên thực tế, để thích nghi với điều kiện sống tại môi trường sa mạc, lá của cây xương rồng đã biến đổi thành gai. Vậy cây xương rồng quang hợp chủ yếu bằng bộ phận nào sau đây?

- A. Rễ cây. B. Hoa. C. Thân cây. D. Gai của cây.

Câu 9. Bà và An trồng rau cải, sau một tuần, cây cải lớn và mọc chen chúc nhau, bà dặn An tỉa bớt những cây cải mọc gần nhau. Theo em, việc làm đó nhằm mục đích gì?

A. Đảm bảo mật độ để cây nhận đủ dinh dưỡng, ánh sáng, nước cho quá trình quang hợp diễn ra hiệu quả.

B. Hạn chế tình trạng nổi liền rễ cây.

C. Đảm bảo luống rau có thẩm mỹ.

D. Cây cải trồng quá dày lá sẽ chuyển vàng, dễ bị sâu hại.

Câu 10. Tốc độ là đại lượng

A. cho biết dạng đường đi của chuyển động

B. đặc trưng cho biết mức độ nhanh hay chậm của chuyển động

C. cho biết quỹ đạo của chuyển động

D. đặc trưng mức độ to hay nhỏ của âm thanh

Câu 11. Trao đổi khí giữa cơ thể sinh vật với môi trường diễn ra theo cơ chế nào?

A. Khuếch tán.

B. Thẩm thấu.

C. Hấp thu.

D. Bán thấm.

Câu 12. Cây xanh hô hấp vào thời gian nào trong ngày?

A. Chỉ ban đêm.

B. Cả ngày và đêm.

C. Chỉ ban ngày.

D. Khi nào không quang hợp thì cây hô hấp.

Câu 13. Khi mang cây đi trồng nơi khác, người ta thường làm gì để giảm sự mất nước ở cây?

A. Tưới đẫm nước cho cây.

B. Nhúng ngập cây vào nước.

C. Cắt bớt rễ.

D. Tỉa bớt cành, lá.

Câu 14. Các nguyên tố hóa học thuộc nhóm nào có số electron lớp ngoài cùng là 3 electron?

A. Nhóm IVA.

B. Nhóm IIIA.

C. Nhóm VIA.

D. Nhóm VA.

Câu 15. Nguyên tố Chlorine có kí hiệu hóa học là

A. C.

B. Cl.

C. Cu.

D. Ca.

Câu 16. Nguyên tố oxygen có mấy lớp electron?

A. 3.

B. 1.

C. 4.

D. 2.

Câu 17. Các nguyên tố thuộc nhóm VIIA là

A. kim loại.

B. khí hiếm.

C. phi kim.

D. kim loại hoặc phi kim.

Câu 18. Cơ thể cần bổ sung nhiều nước trong trường hợp nào dưới đây?

(1) đi dạo, (2) sốt cao, (3) hoạt động thể thao ngoài trời với cường độ mạnh, (4) ngồi xem phim, (5) tiêu chảy.

A. (3), (4), (5).

B. (2), (3), (4).

C. (1), (2), (4).

D. (2), (3), (5).

Câu 19. Tốc độ của ô tô là 60 km/h, của xe máy là 11m/s, của tàu hỏa là 900m/min. Cách sắp xếp theo thứ tự tốc độ giảm dần nào sau đây là đúng.

A. Xe máy - ô tô - tàu hỏa.

B. Ô tô - tàu hỏa - xe máy.

C. Tàu hỏa - ô tô - xe máy.

D. Tàu hỏa - xe máy - ô tô.

Câu 20. Trong ô nguyên tố sau, con số 23 cho ta biết điều gì?

A. Nguyên tố có 23 proton trong hạt nhân.

B. Số nguyên tử của nguyên tố là 23.

C. Nguyên tử có số thứ tự là 23.

D. Khối lượng của nguyên tử là 23 amu.

Câu 21. Chất dinh dưỡng nào sau đây có vai trò tham gia vào cấu tạo enzyme, xương, răng...

11
Na
Sodium
23

A. Lipit

B. Vitamin và khoáng chất.

C. Protein.

D. Carbohydrate

Câu 22. Trong bảng tuần hoàn, các nguyên tố được sắp xếp theo nguyên tắc

A. giảm dần của điện tích hạt nhân nguyên tử.

B. tăng dần của điện tích hạt nhân nguyên tử.

C. giảm dần của khối lượng nguyên tử.

D. tăng dần của khối lượng nguyên tử.

Câu 23. Đơn vị của tốc độ là

A. s/m và km/h.

B. m/s và h/km.

C. m/s và km/h.

D. m/s và h/m.

Câu 24. Tại sao cần hạn chế hô hấp tế bào trong quá trình bảo quản nông sản?

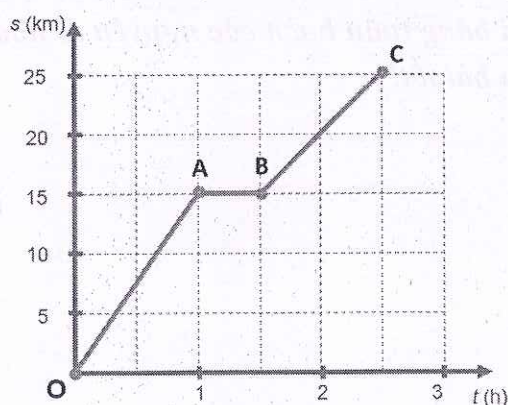
A. Hô hấp tế bào thải ra môi trường lượng lớn CO_2 gây ngộ độc cho con người.

B. Hô hấp tế bào làm tiêu hao lượng chất hữu cơ và chất dinh dưỡng có trong nông sản.

C. Hô hấp tế bào khiến nông sản mất mùi vị trong thời gian dài bảo quản.

D. Hô hấp tế bào khiến nông sản không bảo quản được lâu.

Câu 25. Cho đồ thị sau, tốc độ của xe đạp trên đoạn OA là:



A. 15 km/h

B. 5 km/h

C. 10 km/h

D. 20 km/h

Câu 26. Trong thí nghiệm về sự hô hấp của hạt đang nảy mầm, hiện tượng gì xảy ra khi đưa cây nến đang cháy vào bình chứa hạt nảy mầm?

A. Ngọn nến vẫn tiếp tục cháy.

B. Ngọn nến cháy bùng cháy mạnh.

C. Ngọn nến cháy yếu dần rồi tắt.

D. Ngọn nến bùng lên lửa to rồi tắt hẳn.

Câu 27. Chất hữu cơ tổng hợp ở lá được vận chuyển trong thân, cành cây đến các nơi cần sử dụng hoặc bộ phận dự trữ của cây nhờ bộ phận nào?

A. Mạch rây.

B. Mạch gỗ.

C. Lông hút.

D. Vỏ rễ.

Câu 28. Nhóm sinh vật nào sau đây có khả năng quang hợp?

A. Cây tía tô, cây nắp ấm, cá voi xanh.

B. Nấm rơm, cây rêu, dương xỉ.

C. Cây phượng, cây tía tô, trùng roi xanh.

D. Cây bàng, cây xương rồng, giun đất.

II. Tự luận

Câu 1: Lúc 8h sáng, một ô tô chở hàng đi từ A đến B, trong 30min đầu, ô tô đi được 20km. Khi đến B ô tô dừng lại đổ xăng 15min. Sau đó ô tô tiếp tục đi tới C cách B 60km. Ô tô đến C lúc 9h45min.

a. Em hãy lập bảng quãng đường đi được theo thời gian của ô tô từ A đến C?

b. Vẽ đồ thị quãng đường – thời gian của ô tô trong hành trình đi từ A đến C?

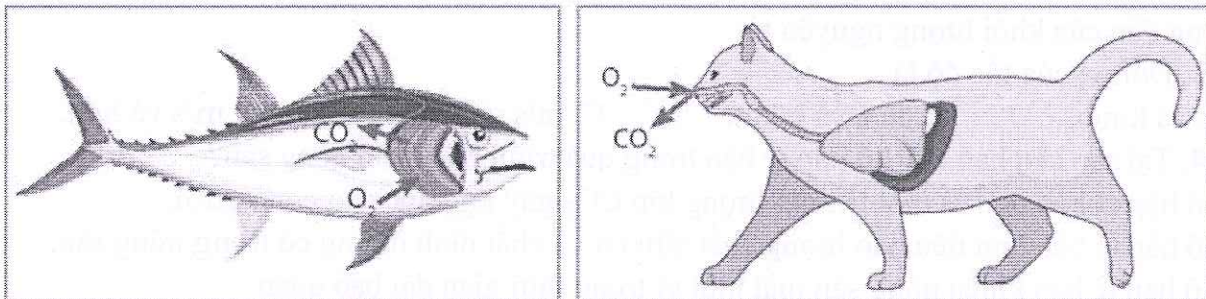
c. Xác định tốc độ trung bình của ô tô trên cả hành trình đi từ A đến C?

Câu 2. Nguyên tử X có tổng số hạt proton, neutron và electron là 46. Trong hạt nhân nguyên tử X, số hạt không mang điện nhiều hơn số hạt mang điện là 1.

- Tìm số hạt proton của nguyên tử X?
- Xác định vị trí của X trong bảng tuần hoàn (ô nguyên tố, chu kì, nhóm)

Câu 3.

- Nêu tên các cơ quan thực hiện quá trình trao đổi khí ở những động vật trong hình vẽ sau?



Hình vẽ mô tả quá trình trao đổi khí ở cá và mèo

- Tại sao khi đi chợ, kiểm tra mang của cá có thể xác định được con cá có còn tươi hay không?

Lưu ý: Học sinh không được mang vào phòng thi bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học.

Chúc các em làm bài tốt!

Mã đề: KHTN 702

I. Trắc nghiệm

Học sinh tô đáp án đúng vào phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Chất hữu cơ tổng hợp ở lá được vận chuyển trong thân, cành cây đến các nơi cần sử dụng hoặc bộ phận dự trữ của cây nhờ bộ phận nào?

- A. Vỏ rễ. B. Mạch rây. C. Lông hút. D. Mạch gỗ.

Câu 2. Nguyên tố Chlorine có kí hiệu hóa học là

- A. Cl. B. Ca. C. C. D. Cu.

Câu 3. Cây xanh hô hấp vào thời gian nào trong ngày?

- A. Khi nào không quang hợp thì cây hô hấp. B. Cả ngày và đêm.
C. Chỉ ban ngày. D. Chỉ ban đêm.

Câu 4. Trao đổi khí ở sinh vật là quá trình

- A. lấy khí O_2 hoặc CO_2 từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải khí CO_2 hoặc O_2 từ cơ thể ra môi trường.
B. lấy khí CO_2 từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải khí CO_2 hoặc O_2 từ cơ thể ra môi trường.
C. lấy khí O_2 từ môi trường vào cơ thể và thải khí CO_2 từ cơ thể ra môi trường.
D. lấy khí CO_2 từ môi trường vào cơ thể và thải khí O_2 từ cơ thể ra môi trường.

Câu 5. Trên đoạn đường có biển báo này, các phương tiện tham gia giao thông được đi với tốc độ trong khoảng:

- A. từ 60 km/h đến dưới 100 km/h
B. nhỏ hơn 100 km/h
C. lớn hơn 60 km/h
D. có thể đi với tốc độ tùy ý.



Câu 6. Tốc độ là đại lượng

- A. đặc trưng mức độ to hay nhỏ của âm thanh
B. cho biết dạng đường đi của chuyển động
C. đặc trưng cho biết mức độ nhanh hay chậm của chuyển động
D. cho biết quỹ đạo của chuyển động

Câu 7. Tại sao cần hạn chế hô hấp tế bào trong quá trình bảo quản nông sản?

- A. Hô hấp tế bào khiến nông sản không bảo quản được lâu.
B. Hô hấp tế bào làm tiêu hao lượng chất hữu cơ và chất dinh dưỡng có trong nông sản.
C. Hô hấp tế bào khiến nông sản mất mùi vị trong thời gian dài bảo quản
D. Hô hấp tế bào thải ra môi trường lượng lớn CO_2 gây ngộ độc cho con người.

Câu 8. Trong thí nghiệm về sự hô hấp của hạt đang nảy mầm, hiện tượng gì xảy ra khi đưa cây nến đang cháy vào bình chứa hạt nảy mầm?

- A. Ngọn nến vẫn tiếp tục cháy.
B. Ngọn nến cháy bùng cháy mạnh.
C. Ngọn nến bùng lên lửa to rồi tắt hẳn.
D. Ngọn nến cháy yếu dần rồi tắt.

Câu 9. Tốc độ của ô tô là 60 km/h, của xe máy là 11m/s, của tàu hỏa là 900m/min. Cách sắp xếp theo thứ tự tốc độ giảm dần nào sau đây là đúng.

A. Tàu hỏa - ô tô - xe máy.

B. Xe máy - ô tô - tàu hỏa.

C. Tàu hỏa - xe máy - ô tô.

D. Ô tô - tàu hỏa - xe máy.

Câu 10. Cơ thể cần bổ sung nhiều nước trong trường hợp nào dưới đây?

(1) đi dạo, (2) sốt cao, (3) hoạt động thể thao ngoài trời với cường độ mạnh, (4) ngồi xem phim, (5) tiêu chảy.

A. (2), (3), (5).

B. (3), (4), (5).

C. (1), (2), (4).

D. (2), (3), (4).

Câu 11. Đơn vị của tốc độ là

A. m/s và km/h.

B. m/s và h/km.

C. m/s và h/m.

D. s/m và km/h.

Câu 12. Bà và An trồng rau cải, sau một tuần, cây cải lớn và mọc chen chúc nhau, bà dặn An tỉa bớt những cây cải mọc gần nhau. Theo em, việc làm đó nhằm mục đích gì?

A. Đảm bảo luồng rau có thẩm mỹ.

B. Cây cải trồng quá dày lá sẽ chuyển vàng, dễ bị sâu hại.

C. Hạn chế tình trạng nổi liền rễ cây.

D. Đảm bảo mật độ để cây nhận đủ dinh dưỡng, ánh sáng, nước cho quá trình quang hợp diễn ra hiệu quả.

Câu 13. Bước nào sau đây **không** thuộc tiến trình tìm hiểu tự nhiên?

A. Rèn luyện sức khỏe.

B. Quan sát và đặt câu hỏi nghiên cứu.

C. Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết.

D. Kết luận

Câu 14. Một chiếc ô tô và một chiếc xe máy được phát hiện bởi thiết bị bắn tốc độ, chạy từ vạch mốc 1 và vạch mốc 2 cách nhau 5 m thời gian ô tô chạy giữa hai vạch mốc là 0,2 s và thời gian xe máy chạy giữa hai vạch mốc là 0,3 s. Nếu tốc độ giới hạn là 24 m/s thì nhận xét nào dưới đây là đúng?

A. Ô tô và xe máy đều không vượt quá tốc độ cho phép.

B. Ô tô vượt quá tốc độ cho phép, xe máy không vượt quá tốc độ cho phép.

C. Ô tô không vượt quá tốc độ cho phép, xe máy vượt quá tốc độ cho phép.

D. Ô tô và xe máy đều vượt quá tốc độ cho phép.

Câu 15. Trao đổi khí giữa cơ thể sinh vật với môi trường diễn ra theo cơ chế nào?

A. Thẩm thấu.

B. Bán thấm.

C. Khuếch tán.

D. Hấp thu.

Câu 16. Theo khuyến nghị của Viện dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40ml/kg. Vậy trong một ngày, một học sinh lớp 8 nặng 42kg cần bổ sung bao nhiêu nước?

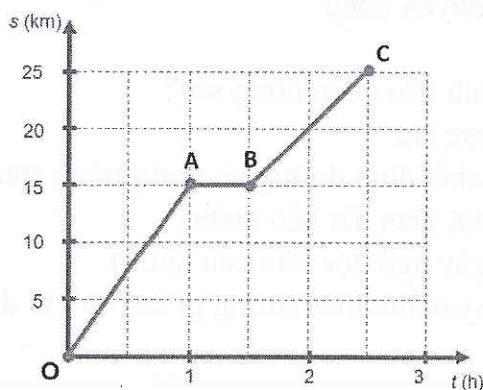
A. 1600ml.

B. 1800 ml.

C. 2400ml.

D. 1680ml.

Câu 17. Cho đồ thị sau, tốc độ của xe đạp trên đoạn OA là:



A. 10 km/h

B. 15 km/h

C. 5 km/h

D. 20 km/h

Câu 18. Yếu tố nào đóng vai trò quan trọng nhất trong hoạt động đóng mở khí khổng?

A. hàm lượng nước trong tế bào khí khổng.

B. nhiệt độ.

C. ánh sáng.

D. độ ẩm của đất.

Câu 19. Các nguyên tố thuộc nhóm VIIA là

A. kim loại.

B. kim loại hoặc phi kim.

C. khí hiếm.

D. phi kim.

Câu 20. Chất dinh dưỡng nào sau đây có vai trò tham gia vào cấu tạo enzyme, xương, răng...

A. Vitamin và khoáng chất.

B. Carbohydrate

C. Lipit

D. Protein.

Câu 21. Nhóm sinh vật nào sau đây có khả năng quang hợp?

A. Cây tía tô, cây nắp ấm, cá voi xanh.

B. Cây phượng, cây tía tô, trùng roi xanh.

C. Cây bàng, cây xương rồng, giun đất.

D. Nấm rơm, cây rêu, dương xỉ.

Câu 22. Trên thực tế, để thích nghi với điều kiện sống tại môi trường sa mạc, lá của cây xương rồng đã biến đổi thành gai. Vậy cây xương rồng quang hợp chủ yếu bằng bộ phận nào sau đây?

A. Hoa.

B. Rễ cây.

C. Gai của cây.

D. Thân cây.

Câu 23. Nguyên tố oxygen có mấy lớp electron?

A. 1.

B. 3.

C. 4.

D. 2.

Câu 24. Trong bảng tuần hoàn, các nguyên tố được sắp xếp theo nguyên tắc

A. giảm dần của điện tích hạt nhân nguyên tử.

B. tăng dần của điện tích hạt nhân nguyên tử.

C. tăng dần của khối lượng nguyên tử.

D. giảm dần của khối lượng nguyên tử.

Câu 25. Nguyên tử của nguyên tố M có 1 electron ở lớp ngoài cùng và có 3 lớp electron. Vị trí của M trong bảng tuần hoàn là

A. ô số 12, chu kì 3, nhóm IIA.

B. ô số 11, chu kì 3, nhóm IA.

C. ô số 11, chu kì 2, nhóm IIIA.

D. ô số 12, chu kì 2, nhóm IIIA.

Câu 26. Các nguyên tố hóa học thuộc nhóm nào có số electron lớp ngoài cùng là 3 electron?

A. Nhóm IIIA.

B. Nhóm VA.

C. Nhóm IVA.

D. Nhóm VIA.

Câu 27. Khi mang cây đi trồng nơi khác, người ta thường làm gì để giảm sự mất nước ở cây?

A. Tưới ẩm nước cho cây.

B. Nhúng ngập cây vào nước.

C. Cát bột rế.

D. Tia bột cành, lá.

Câu 28. Trong ô nguyên tố sau, con số 23 cho ta biết điều gì?

A. Số nguyên tử của nguyên tố là 23.

B. Nguyên tố có 23 proton trong hạt nhân.

C. Khối lượng của nguyên tử là 23 amu.

D. Nguyên tử có số thứ tự là 23.

11
Na
Sodium
23

II. Tự luận

Câu 1. Lúc 6h sáng, một ô tô chở hàng đi từ A đến B, trong 30min đầu, ô tô đi được 40km. Khi đến B ô tô dừng lại đổ xăng 10min. Sau đó ô tô tiếp tục đi tới C cách B 70km. Ô tô đến C lúc 7h40min.

a. Em hãy lập bảng quãng đường đi được theo thời gian của ô tô từ A đến C?

b. Vẽ đồ thị quãng đường – thời gian của ô tô trong hành trình đi từ A đến C?

c. Xác định tốc độ trung bình của ô tô trên cả hành trình đi từ A đến C?

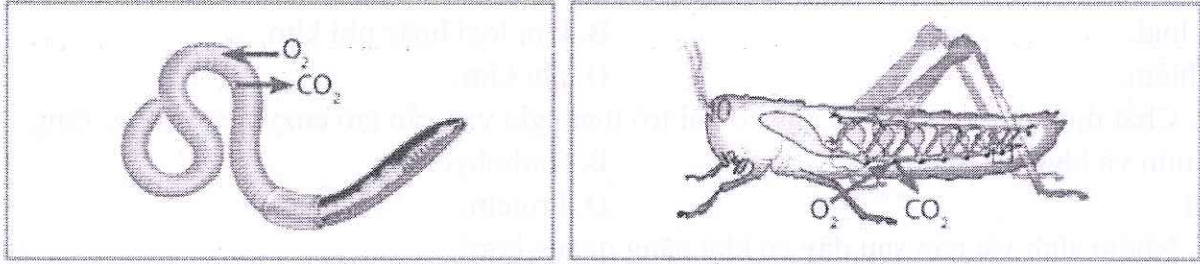
Câu 2. Nguyên tử X có tổng số hạt proton, neutron và electron là 48. Trong hạt nhân nguyên tử X có số hạt không mang điện bằng số hạt mang điện.

a. Tìm số hạt proton của nguyên tử X?

b. Xác định vị trí của X trong bảng tuần hoàn (ô, chu kì, nhóm)

Câu 3.

a. Nêu tên các cơ quan thực hiện quá trình trao đổi khí ở những động vật trong hình vẽ sau?



Hình vẽ mô tả quá trình trao đổi khí ở giun đất và châu chấu.

b. Giải thích vì sao sau cơn mưa lớn, giun đất thường chui lên khỏi mặt đất?

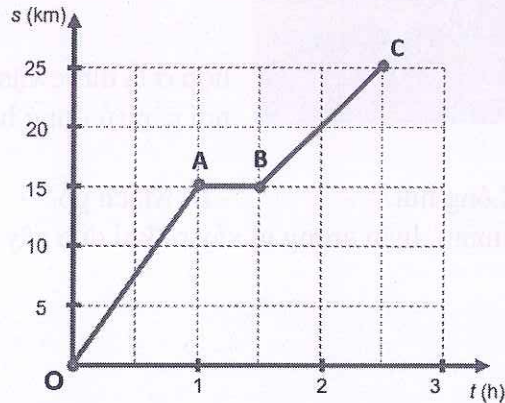
Lưu ý: Học sinh không được mang vào phòng thi bằng toàn hoàn các nguyên tố hóa học.

Chúc các em làm bài tốt!

I. Trắc nghiệm

Học sinh tô đáp án đúng vào phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Cho đồ thị sau, tốc độ của xe đạp trên đoạn OA là:



- A. 15 km/h B. 5 km/h C. 20 km/h D. 10 km/h

Câu 2. Cơ thể cần bổ sung nhiều nước trong trường hợp nào dưới đây?

(1) đi dạo, (2) sốt cao, (3) hoạt động thể thao ngoài trời với cường độ mạnh, (4) ngồi xem phim, (5) tiêu chảy.

- A. (2), (3), (4). B. (1), (2), (4). C. (3), (4), (5). D. (2), (3), (5).

Câu 3. Khi mang cây đi trồng nơi khác, người ta thường làm gì để giảm sự mất nước ở cây?

- A. Nhúng ngập cây vào nước. B. Cắt bớt rễ.
C. Tia bớt cành, lá. D. Tưới đẫm nước cho cây.

Câu 4. Trao đổi khí ở sinh vật là quá trình

- A. lấy khí CO_2 từ môi trường vào cơ thể và thải khí O_2 từ cơ thể ra môi trường.
B. lấy khí O_2 hoặc CO_2 từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải khí CO_2 hoặc O_2 từ cơ thể ra môi trường.
C. lấy khí CO_2 từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải khí CO_2 hoặc O_2 từ cơ thể ra môi trường.
D. lấy khí O_2 từ môi trường vào cơ thể và thải khí CO_2 từ cơ thể ra môi trường.

Câu 5. Theo khuyến nghị của Viện dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40ml/kg. Vậy trong một ngày, một học sinh lớp 8 nặng 42kg cần bổ sung bao nhiêu nước?

- A. 1680ml. B. 2400ml. C. 1800ml. D. 1600ml.

Câu 6. Các nguyên tố hóa học thuộc nhóm nào có số electron lớp ngoài cùng là 3 electron?

- A. Nhóm IIIA. B. Nhóm VA. C. Nhóm VIA. D. Nhóm IVA.

Câu 7. Các nguyên tố thuộc nhóm VIIA là

- A. phi kim. B. kim loại hoặc phi kim.
C. kim loại. D. khí hiếm.

Câu 8. Nguyên tố Chlorine có kí hiệu hóa học là

- A. Cl. B. C. C. Ca. D. Cu.

Câu 9. Nguyên tử của nguyên tố M có 1 electron ở lớp ngoài cùng và có 3 lớp electron. Vị trí của M trong bảng tuần hoàn là

- A. ô số 11, chu kì 2, nhóm IIIA. B. ô số 11, chu kì 3, nhóm IA.
C. ô số 12, chu kì 3, nhóm IIA. D. ô số 12, chu kì 2, nhóm IIIA.

Câu 10. Nhóm sinh vật nào sau đây có khả năng quang hợp?

- A. Cây phượng, cây tía tô, trùn roi xanh.
B. Cây bàng, cây xương rồng, giun đất.

C. Cây tía tô, cây nắp ấm, cá voi xanh.

D. Nấm rơm, cây rêu, dương xỉ.

Câu 11. Trên đoạn đường có biển báo này, các phương tiện tham gia giao thông được đi với tốc độ trong khoảng:

A. có thể đi với tốc độ tùy ý.

B. nhỏ hơn 100 km/h

D. từ 60

C. lớn hơn 60 km/h
km/h đến dưới 100 km/h



Câu 12. Chất hữu cơ tổng trong thân, cành cây đến các phận dự trữ của cây nhờ bộ phận nào?

A. Mạch rây.

B. Vỏ rễ.

C. Lông hút.

D. Mạch gỗ.

Câu 13. Trong thí nghiệm về sự hô hấp của hạt đang nảy mầm, hiện tượng gì xảy ra khi đưa cây nến đang cháy vào bình chứa hạt nảy mầm?

A. Ngọn nến cháy yếu dần rồi tắt.

B. Ngọn nến vẫn tiếp tục cháy.

C. Ngọn nến cháy bùng cháy mạnh.

D. Ngọn nến bùng lên lửa to rồi tắt hẳn.

Câu 14. Chất dinh dưỡng nào sau đây có vai trò tham gia vào cấu tạo enzyme, xương, răng...

A. Vitamin và khoáng chất.

B. Lipit

C. Carbohydrate

D. Protein.

Câu 15. Nguyên tố oxygen có mấy lớp electron?

A. 2.

B. 1.

C. 3.

D. 4.

Câu 16. Bà và An trồng rau cải, sau một tuần, cây cải lớn và mọc chen chúc nhau, bà dặn An tỉa bớt những cây cải mọc gần nhau. Theo em, việc làm đó nhằm mục đích gì?

A. Đảm bảo mật độ để cây nhận đủ dinh dưỡng, ánh sáng, nước cho quá trình quang hợp diễn ra hiệu quả.

B. Đảm bảo luống rau có thẩm mỹ.

C. Cây cải trồng quá dày lá sẽ chuyển vàng, dễ bị sâu hại.

D. Hạn chế tình trạng nổi liên rễ cây.

Câu 17. Trao đổi khí giữa cơ thể sinh vật với môi trường diễn ra theo cơ chế nào?

A. Khuếch tán.

B. Hấp thu.

C. Thẩm thấu.

D. Bán thấm.

Câu 18. Đơn vị của tốc độ là

A. s/m và km/h.

B. m/s và h/m.

C. m/s và km/h.

D. m/s và h/km.

Câu 19. Một chiếc ô tô và một chiếc xe máy được phát hiện bởi thiết bị bắn tốc độ, chạy từ vạch mốc 1 và vạch mốc 2 cách nhau 5 m thời gian ô tô chạy giữa hai vạch mốc là 0,2 s và thời gian xe máy chạy giữa hai vạch mốc là 0,3 s. Nếu tốc độ giới hạn là 24 m/s thì nhận xét nào dưới đây là đúng?

A. Ô tô vượt quá tốc độ cho phép, xe máy không vượt quá tốc độ cho phép.

B. Ô tô và xe máy đều không vượt quá tốc độ cho phép.

C. Ô tô và xe máy đều vượt quá tốc độ cho phép.

D. Ô tô không vượt quá tốc độ cho phép, xe máy vượt quá tốc độ cho phép.

Câu 20. Bước nào sau đây **không** thuộc tiến trình tìm hiểu tự nhiên?

A. Quan sát và đặt câu hỏi nghiên cứu.

B. Rèn luyện sức khỏe.

C. Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết.

D. Kết luận

Câu 21. Trong bảng tuần hoàn, các nguyên tố được sắp xếp theo nguyên tắc

A. giảm dần của khối lượng nguyên tử.

B. tăng dần của khối lượng nguyên tử.

C. giảm dần của điện tích hạt nhân nguyên tử.

hợp ở lá được vận chuyển nơi cần sử dụng hoặc bộ

D. tăng dần của điện tích hạt nhân nguyên tử.

Câu 22. Yếu tố nào đóng vai trò quan trọng nhất trong hoạt động đóng mở khí khổng?

A. độ ẩm của đất.

B. ánh sáng.

C. nhiệt độ.

D. hàm lượng nước trong tế bào khí khổng.

Câu 23. Tốc độ của ô tô là 60 km/h, của xe máy là 11m/s, của tàu hỏa là 900m/min. Cách sắp xếp theo thứ tự tốc độ giảm dần nào sau đây là đúng.

A. Ô tô - tàu hỏa - xe máy.

B. Tàu hỏa - ô tô - xe máy.

C. Xe máy - ô tô - tàu hỏa.

D. Tàu hỏa - xe máy - ô tô.

Câu 24. Trên thực tế, để thích nghi với điều kiện sống tại môi trường sa mạc, lá của cây xương rồng đã biến đổi thành gai. Vậy cây xương rồng quang hợp chủ yếu bằng bộ phận nào sau đây?

A. Gai của cây.

B. Hoa.

C. Thân cây.

D. Rễ cây.

Câu 25. Trong ô nguyên tố sau, con số 23 cho ta biết điều gì?

A. Khối lượng của nguyên tử là 23 amu.

B. Nguyên tử có số thứ tự là 23.

C. Nguyên tố có 23 proton trong hạt nhân.

D. Số nguyên tử của nguyên tố là 23.

11
Na
Sodium
23

Câu 26. Cây xanh hô hấp vào thời gian nào trong ngày?

A. Chỉ ban đêm.

B. Khi nào không quang hợp thì cây hô hấp.

C. Chỉ ban ngày.

D. Cả ngày và đêm.

Câu 27. Tại sao cần hạn chế hô hấp tế bào trong quá trình bảo quản nông sản?

A. Hô hấp tế bào thải ra môi trường lượng lớn CO_2 gây ngộ độc cho con người.

B. Hô hấp tế bào làm tiêu hao lượng chất hữu cơ và chất dinh dưỡng có trong nông sản.

C. Hô hấp tế bào khiến nông sản mất mùi vị trong thời gian dài bảo quản

D. Hô hấp tế bào khiến nông sản không bảo quản được lâu.

Câu 28. Tốc độ là đại lượng

A. cho biết dạng đường đi của chuyển động

B. đặc trưng mức độ to hay nhỏ của âm thanh

C. cho biết quỹ đạo của chuyển động

D. đặc trưng cho biết mức độ nhanh hay chậm của chuyển động

II. Tự luận

Câu 1: Lúc 7h sáng, một xe máy chở hàng đi từ A đến B, trong 20min đầu, xe máy đi được 15km. Khi đến B xe dừng lại đổ xăng 10min. Sau đó xe máy tiếp tục đi tới C cách B 50km. Ô tô đến C lúc 8h30min.

a. Em hãy lập bảng quãng đường đi được theo thời gian của xe máy từ A đến C ?

b. Vẽ đồ thị quãng đường – thời gian của xe máy trong hành trình đi từ A đến C ?

c. Xác định tốc độ trung bình của xe máy trên cả hành trình đi từ A đến C ?

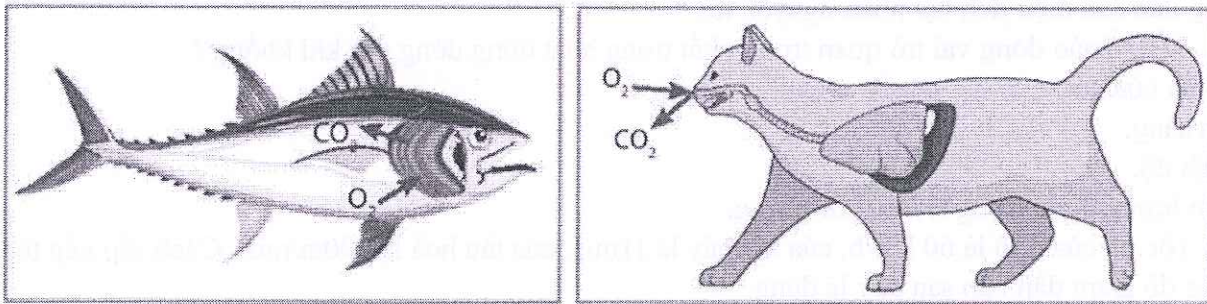
Câu 2. Nguyên tử X có tổng số hạt proton, neutron và electron là 40. Trong hạt nhân nguyên tử X có số hạt không mang điện nhiều hơn số hạt mang điện là 1.

a. Tìm số hạt proton của nguyên tử X?

b. Xác định vị trí của X trong bảng tuần hoàn (ô, chu kì, nhóm)

Câu 3.

a. Nêu tên các cơ quan thực hiện quá trình trao đổi khí ở những động vật trong hình vẽ.



Hình vẽ mô tả quá trình trao đổi khí ở cá và mèo

b. Tại sao khi đi chợ, kiểm tra mang của cá có thể xác định được con cá có còn tươi hay không?

Lưu ý: Học sinh không được mang vào phòng thi bằng tuần hoàn các nguyên tố hóa học.

Chúc các em làm bài tốt!

Mã đề: KHTN 704

I. Trắc nghiệm

Học sinh tô đáp án đúng vào phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Cây xanh hô hấp vào thời gian nào trong ngày?

- A. Khi nào không quang hợp thì cây hô hấp. B. Cả ngày và đêm.
C. Chỉ ban đêm. D. Chỉ ban ngày.

Câu 2. Chất hữu cơ tổng hợp ở lá được vận chuyển trong thân, cành cây đến các nơi cần sử dụng hoặc bộ phận dự trữ của cây nhờ bộ phận nào?

- A. Vỏ rễ. B. Mạch gỗ. C. Mạch rây. D. Lông hút.

Câu 3. Tại sao cần hạn chế hô hấp tế bào trong quá trình bảo quản nông sản?

- A. Hô hấp tế bào khiến nông sản không bảo quản được lâu.
B. Hô hấp tế bào khiến nông sản mất mùi vị trong thời gian dài bảo quản
C. Hô hấp tế bào làm tiêu hao lượng chất hữu cơ và chất dinh dưỡng có trong nông sản.
D. Hô hấp tế bào thải ra môi trường lượng lớn CO_2 gây ngộ độc cho con người.

Câu 4. Bước nào sau đây **không** thuộc tiến trình tìm hiểu tự nhiên?

- A. Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết. B. Quan sát và đặt câu hỏi nghiên cứu.
C. Rèn luyện sức khỏe. D. Kết luận

Câu 5. Theo khuyến nghị của Viện dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40ml/kg. Vậy trong một ngày, một học sinh lớp 8 nặng 42kg cần bổ sung bao nhiêu nước?

- A. 1800ml. B. 1600ml. C. 1680ml. D. 2400ml.

Câu 6. Chất dinh dưỡng nào sau đây có vai trò tham gia vào cấu tạo enzyme, xương, răng...

- A. Vitamin và khoáng chất. B. Carbohydrate
C. Lipit D. Protein.

Câu 7. Một chiếc ô tô và một chiếc xe máy được phát hiện bởi thiết bị bắn tốc độ, chạy từ vạch mốc 1 và vạch mốc 2 cách nhau 5 m thời gian ô tô chạy giữa hai vạch mốc là 0,2 s và thời gian xe máy chạy giữa hai vạch mốc là 0,3 s. Nếu tốc độ giới hạn là 24 m/s thì nhận xét nào dưới đây là đúng?

- A. Ô tô và xe máy đều vượt quá tốc độ cho phép.
B. Ô tô và xe máy đều không vượt quá tốc độ cho phép.
C. Ô tô không vượt quá tốc độ cho phép, xe máy vượt quá tốc độ cho phép.
D. Ô tô vượt quá tốc độ cho phép, xe máy không vượt quá tốc độ cho phép.

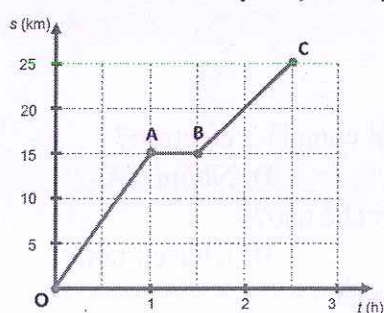
Câu 8. Nguyên tử của nguyên tố M có 1 electron ở lớp ngoài cùng và có 3 lớp electron. Vị trí của M trong bảng tuần hoàn là

- A. ô số 11, chu kì 3, nhóm IA. B. ô số 12, chu kì 2, nhóm IIIA.
C. ô số 11, chu kì 2, nhóm IIIA. D. ô số 12, chu kì 3, nhóm IIA.

Câu 9. Khi mang cây đi trồng nơi khác, người ta thường làm gì để giảm sự mất nước ở cây?

- A. Tia bột cành, lá. B. Tưới đẫm nước cho cây.
C. Nhúng ngập cây vào nước. D. Cắt bớt rễ.

Câu 10. Cho đồ thị sau, tốc độ của xe đạp trên đoạn OA là



- A. 20 km/h B. 5 km/h C. 10 km/h D. 15 km/h

Câu 11. Trong ô nguyên tố sau, con số 23 cho ta biết điều gì?

- A. Khối lượng của nguyên tử là 23 amu.
B. Nguyên tử có số thứ tự là 23.
C. Số nguyên tử của nguyên tố là 23.
D. Nguyên tố có 23 proton trong hạt nhân.

11
Na
Sodium
23

Câu 12. Nguyên tố Chlorine có kí hiệu hóa học là

- A. Cl. B. C. C. Ca. D. Cu.

Câu 13. Tốc độ là đại lượng

- A. đặc trưng mức độ to hay nhỏ của âm thanh
B. đặc trưng cho biết mức độ nhanh hay chậm của chuyển động
C. cho biết quỹ đạo của chuyển động
D. cho biết dạng đường đi của chuyển động

Câu 14. Trên đoạn đường có biển báo này, các phương tiện tham gia giao thông được đi với tốc độ trong khoảng:



- A. lớn hơn 60 km/h B. có thể đi với tốc độ tùy ý.
C. nhỏ hơn 100 km/h D. từ 60 km/h đến dưới 100 km/h

Câu 15. Trao đổi khí ở sinh vật là quá trình

- A. lấy khí CO_2 từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải khí CO_2 hoặc O_2 từ cơ thể ra môi trường.
B. lấy khí O_2 từ môi trường vào cơ thể và thải khí CO_2 từ cơ thể ra môi trường.
C. lấy khí CO_2 từ môi trường vào cơ thể và thải khí O_2 từ cơ thể ra môi trường.
D. lấy khí O_2 hoặc CO_2 từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải khí CO_2 hoặc O_2 từ cơ thể ra môi trường.

Câu 16. Tốc độ của ô tô là 60 km/h, của xe máy là 11m/s, của tàu hỏa là 900m/min. Cách sắp xếp theo thứ tự tốc độ giảm dần nào sau đây là đúng.

- A. Ô tô - tàu hỏa - xe máy. B. Tàu hỏa - ô tô - xe máy.
C. Tàu hỏa - xe máy - ô tô. D. Xe máy - ô tô - tàu hỏa.

Câu 17. Bà và An trồng rau cải, sau một tuần, cây cải lớn và mọc chen chúc nhau, bà dặn An tỉa bớt những cây cải mọc gần nhau. Theo em, việc làm đó nhằm mục đích gì?

- A. Hạn chế tình trạng nổi liền rễ cây.
B. Đảm bảo luống rau có thẩm mỹ.
C. Cây cải trồng quá dày lá sẽ chuyển vàng, dễ bị sâu hại.
D. Đảm bảo mật độ để cây nhận đủ dinh dưỡng, ánh sáng, nước cho quá trình quang hợp diễn ra hiệu quả.

Câu 18. Yếu tố nào đóng vai trò quan trọng nhất trong hoạt động đóng mở khí khổng?

- A. nhiệt độ.
B. hàm lượng nước trong tế bào khí khổng.
C. ánh sáng.
D. độ ẩm của đất.

Câu 19. Đơn vị của tốc độ là

- A. m/s và km/h. B. s/m và km/h. C. m/s và h/km. D. m/s và h/m.

Câu 20. Các nguyên tố thuộc nhóm VIIA là

- A. kim loại hoặc phi kim. B. kim loại.
C. phi kim. D. khí hiếm.

Câu 21. Các nguyên tố hóa học thuộc nhóm nào có số electron lớp ngoài cùng là 3 electron?

- A. Nhóm IIIA. B. Nhóm IVA. C. Nhóm VIA. D. Nhóm VA.

Câu 22. Trao đổi khí giữa cơ thể sinh vật với môi trường diễn ra theo cơ chế nào?

- A. Thẩm thấu. B. Bán thấm. C. Hấp thu. D. Khuếch tán.

Câu 23. Trong bảng tuần hoàn, các nguyên tố được sắp xếp theo nguyên tắc

- A. tăng dần của điện tích hạt nhân nguyên tử.
- B. tăng dần của khối lượng nguyên tử.
- C. giảm dần của khối lượng nguyên tử.
- D. giảm dần của điện tích hạt nhân nguyên tử.

Câu 24. Trên thực tế, để thích nghi với điều kiện sống tại môi trường sa mạc, lá của cây xương rồng đã biến đổi thành gai. Vậy cây xương rồng quang hợp chủ yếu bằng bộ phận nào sau đây?

- A. Gai của cây.
- B. Hoa.
- C. Rễ cây.
- D. Thân cây.

Câu 25. Nguyên tố oxygen có mấy lớp electron?

- A. 4.
- B. 1.
- C. 3.
- D. 2.

Câu 26. Trong thí nghiệm về sự hô hấp của hạt đang nảy mầm, hiện tượng gì xảy ra khi đưa cây nến đang cháy vào bình chứa hạt nảy mầm?

- A. Ngọn nến bùng lên lửa to rồi tắt hẳn.
- B. Ngọn nến cháy bùng cháy mạnh.
- C. Ngọn nến vẫn tiếp tục cháy.
- D. Ngọn nến cháy yếu dần rồi tắt.

Câu 27. Nhóm sinh vật nào sau đây có khả năng quang hợp?

- A. Nấm rơm, cây rêu, dương xỉ.
- B. Cây bàng, cây xương rồng, giun đất.
- C. Cây tía tô, cây nắp ấm, cá voi xanh.
- D. Cây phượng, cây tía tô, trùng roi xanh.

Câu 28. Cơ thể cần bổ sung nhiều nước trong trường hợp nào dưới đây?

(1) đi dạo, (2) sốt cao, (3) hoạt động thể thao ngoài trời với cường độ mạnh, (4) ngồi xem phim, (5) tiêu chảy.

- A. (2), (3), (5).
- B. (3), (4), (5).
- C. (1), (2), (4).
- D. (2), (3), (4).

II. Tự luận

Câu 1. Lúc 9h sáng, một xe máy đi từ A đến B, trong 40min xe máy đi được 45km. Khi đến B xe dừng lại nghỉ 20min. Sau đó xe máy tiếp tục đi tới C cách B 30km. Ô tô đến C lúc 11h.

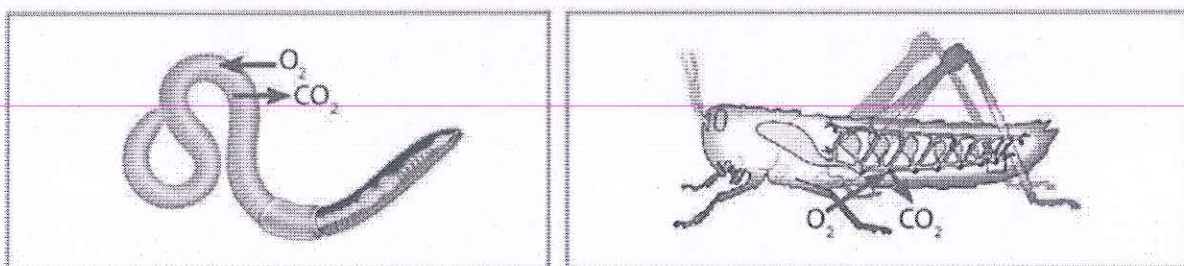
- a. Em hãy lập bảng quãng đường đi được theo thời gian của xe máy từ A đến C ?
- b. Vẽ đồ thị quãng đường – thời gian của xe máy trong hành trình đi từ A đến C ?
- c. Xác định tốc độ trung bình của xe máy trên cả hành trình đi từ A đến C ?

Câu 2. Nguyên tử X có tổng số hạt proton, neutron và electron là 36. Trong hạt nhân nguyên tử X số hạt không mang điện bằng số hạt mang điện.

- a. Tìm số hạt proton của nguyên tử X?
- b. Xác định vị trí của X trong bảng tuần hoàn (ô, chu kì, nhóm)

Câu 3.

- a. Nêu tên các cơ quan thực hiện quá trình trao đổi khí ở những động vật trong hình vẽ sau?



Hình vẽ mô tả quá trình trao đổi khí ở giun đất và châu chấu.

- b. Giải thích vì sao sau cơn mưa lớn, giun đất thường chui lên khỏi mặt đất?

Lưu ý: Học sinh không được mang vào phòng thi bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học.

Chúc các em làm bài tốt!